

Trần Thu Trang

*Độc thân,
cần yêu*

lớp truyện ngắn

Trần Thu Trang



Độc thân, cần yêu



Tác giả: Trần Thu Trang



Ngày xuất bản: 19.09.2012



Công ty phát hành: Bách Việt



Nhà xuất bản: Lao Động



Chụp pic: Devil



Type: Cu Đen, Ong Vàng

Phi Phi Yên Vũ, Thanh Sương>



Ebook: Devil



Lời nói đầu



Bốn mùa 1881

Tiệc độc thân cho hai người

Kỷ niệm cơm rang

Đem Tết về

Ngày ngọt

Những dấu chấm hết màu xanh



Cuộc hẹn café và crêpe

Buổi tối không đến nổi nào

Quà

Khách cuối

Hai người không quên nhau

Nợ



Một vòng nguôi ngoai

Mơ không làm ngôi sao

Những ngày cuối cuộc tình

Lần đỡ tráp đột xuất

Chiếc khăn lụa chấm bi

Cái nắm tay ở đền Sri Maha – Mariamman

L



Lời nói đầu

Có lẽ vì đặc trưng của văn học mạng là không rõ độ dài (hay độ dày?) nên nhiều bạn đọc thường gọi mấy cuốn tiểu thuyết của tôi như *“Cocktail cho tình yêu”* hay *“Phải lấy người như anh”* là truyện ngắn. Nghe thế, tôi thường bực mình, muốn quẳng cuốn sách ngót nghét 300 trang vào mặt người nói và hỏi: **“Truyện ngắn gì mà 300 trang, HẢ?”**. Nhưng dĩ nhiên, tôi chỉ bạo lực trong tâm tưởng vậy chứ chẳng bao giờ dám làm thật. Việc tôi dám làm thật chỉ là cố gắng viết những truyện ngắn thực sự, để người ta tự phân biệt.

Thú thật, sở trường của tôi không phải là truyện ngắn, viết xong hai tiểu thuyết và xuất bản được một rồi mới rón rén viết truyện ngắn đầu tay, ki cốp suốt hơn sáu năm trời mới được cuốn sách mỏng mà bạn sắp đọc này. Tôi đặt cho nó một cái tên riêng nhưng mà chung là *“Độc thân, cần yêu”*. Riêng, bởi vì nó là một cái tên mới tinh, không phải của bất cứ truyện nào trong tập. Chung, bởi vì nó nói được đặc điểm của tất cả các nhân vật chính trong tất cả các truyện. Họ đều độc thân, dù có thể đã làm mẹ hoặc đã từng kết hôn, và đều cần tình yêu.

Xét cho cùng, ai mà không cần tình yêu cơ chứ!

Hà Nội, tháng 9/2012>Trần Thu Trang

Bốn mùa 1881

Chuyến bay bị hoãn vì sương mù, bên hàng không bố trí cho nàng về một khách sạn cách nhà anh chỉ hai dãy phố. Nhưng nàng không gọi cho anh, nàng sợ phải nhìn lại một lần nữa ánh mắt bình lặng không trách móc của anh. Nàng cũng không báo cho T. bên kia, chỉ một mình lên nhận phòng. Để nguyên bộ quần áo dày cộp chuẩn bị cho những đợt mưa tuyết xứ người, nàng ngả xuống giường, những hình ảnh vuông tròn lẫn lộn trượt trong đầu. Nằm trần trọc mãi không thể ngủ nổi, nàng mở va li tìm vỉ thuốc, thời gian gần đây nàng tìm nó thường xuyên. Đập vào mắt nàng, phía trên đồng tư trang đã xếp gọn gàng là một vật rất quen thuộc.

Cái túi giấy màu trắng đục có hàng chữ mạ vàng. Đến bây giờ nàng cũng không nhớ đã tặng ông chủ nhà hàng món gì mà ông ta tặng lại nàng túi quà ngoại cỡ đó. Chỉ nhớ là cái túi quá đẹp và nàng đã bắt anh bỏ hết đồng đồ trong ngăn kéo ra để lót nó xuống đáy cùng cho đỡ nhàu. Giờ nó không còn đẹp kỳ diệu như lúc ban đầu nàng mang về, nhưng cái màu trắng ngà của giấy và màu vàng nhũ của mấy chữ cái trên đó hợp với chiếc khăn len xanh sẫm của anh vô cùng. Không một bức thư. Không một mẫu giấy nhắn. Món quà chia tay trống trải nhưng vương vấn đến nao lòng...

* * *

Mùa thu năm ngoái, trời đầy gió và mặt đất đầy xác lá, khóa MBA kết thúc nhưng T. không về như đã hẹn, cũng chẳng có tin tức gì. Nàng thôi gửi mail, thôi gửi offline message, thôi nhờ người quen gửi những món đồ khô, bông xuôi mọi nhắn nhủ, đang ngồi thu mình trong căn phòng nhỏ lắng nghe “nổi im lặng phố khuya” như trong nhạc Phú Quang thì anh đến chìa ra hai tấm vé hòa nhạc.

Trong chương trình có ghi: Bản Bốn mùa - Concerto cho Violon của Vivaldi.

- Sao anh biết em thích Vivaldi?

- Anh không biết, tự nhiên có một chú ở đài cho vé...

Nàng nghĩ chẳng ai ở đài truyền hình lại quý một biên dịch viên thời vụ đến mức hào phóng tặng vé xem đ nhạc cổ điển cả năm mới có một lần như vậy, nhưng nàng không hỏi thêm, cũng không trang điểm thêm, chỉ khoác một chiếc áo màu sẫm u buồn rồi lặng lẽ đi theo anh. Nhà hát Lớn đầy những người nước ngoài cao lớn, thanh lịch và lạ lẫm. Anh cầm khuỷu tay nàng, miết nhẹ nhẹ như trấn an. Đã lâu rồi kể từ khi T. đi, nàng mới lại đến những nơi hào nhoáng thế này.

Hai người ngồi trong một lô tầng hai, nơi nghe tốt nhất và xem rõ nhất. Vị nhạc trưởng người Pháp duyên dáng đưa tay mời vị thần âm nhạc từ đầu đó trên mái vòm đậu xuống cây đuũa mảnh. Những nốt thăng nốt trầm bay lơ lửng. Nàng nghiêng đầu, khép mắt. Hương thơm của một loại nước hoa lẫn quất giữa hai chiếc ghế của nàng và anh. Nàng không còn lắng nghe nữa mà đang cảm nhận. Tiếng violon réo rắt và mùi man mát trầm lặng của nước hoa đưa nàng tới xứ Lombardi miền Bắc Ý, tới với những cánh đồng hoa oải hương tím ngan ngát trải dài tới chân trời, những vườn cam vườn chanh trĩu quả bên bờ Địa Trung Hải... Giờ nghỉ giải lao, anh ra ngoài rồi trở vào, hương thơm theo những dao động không khí vỗ vào tâm trí nàng như đợt sóng.

- Anh dùng nước hoa?

- Anh vẫn dùng, từ lâu rồi mà.

Anh im lặng vài giây rồi nói ra một cái tên, 1881. Nàng gật đầu lơ đãng nghiêng mặt hướng về phía anh hơn một chút, không nhận

ra rằng từ nay cái ám ảnh kết bằng khói thuốc lá của T. sẽ thôi theo mình thường xuyên nữa.

* * *

Mùa đông đến, công việc của cả anh và nàng cuối cùng thì cũng bớt bấp bênh nhờ những bản hợp đồng dài hạn, nàng yên tâm ghi tên học thêm một “cua” tiếng Ý ngoài giờ. Trường ngoại ô, trên một con đường mà ánh đèn lấp sau tán cây. Anh đến đón nàng, chạy xe song song trên quăng đường tối nhất, lắng nghe những câu chuyện không đầu không cuối hay những từ nàng mới học và mỉm cười mỗi khi nàng phát âm sai. Thi thoảng anh kéo nàng đi ăn món Ý ở một nhà hàng quen, ông chủ người Parma hay quàng một chiếc khăn màu ô liu, luôn nói “Ciao, bella” (*Chào người xinh đẹp*) mỗi khi nàng bước vào. Một lần, bên chiếc bàn trải khăn ca rô, trong khi chờ món pizza với đùi lợn muối kiểu Parma, nàng cười vô tư lự, thì thào:

- Có lẽ em sắp yêu Nino rồi anh ạ.

Anh hơi ngạc nhiên nhưng chẳng nói gì, chỉ nhìn sâu vào mắt nàng như tìm kiếm một ẩn ý nào đó. Nàng cười phá lên:

- Anh không thấy chiếc khăn len trên cổ ông ấy sexy hay sao?

- Chà, sexy trở thành tiêu chuẩn của em từ bao giờ thế? – Anh nhìn ra ngoài, vẻ mặt lẩn giọng nói đều có nét gì đó bối rối.

Nàng lại cười thành tiếng, gương mặt bừng sắc hồng, có thể vì hơi nóng từ lò nướng bánh ngay gần đấy. Anh ngẩn ra nhìn, chợt nhận ra gò má nàng đã đầy đặn hơn hồi mùa thu rất nhiều. Lát sau, như sự nhớ, nàng lẩm bẫm:

- Ấy, nhưng mà không được.

- Sao thế?

- Nino lúc nào cũng đắm mùi thịt cừu!

Lần này đến lượt anh cười. Sốt mayonnaise từ chiếc nĩa ăn salad vẽ thành ba vệt nhỏ trên cằm. Nàng vừa nhẹ nhàng quệt ngón tay lên vệt sốt, vừa mỉm cười mơ màng:

- Giá anh ấy cũng có mùi 1881 như anh nhỉ...

- Sao em không ước ngược lại?

- Nghĩa là thế nào?

Anh nhìn đắm đắm vào những ngón tay mềm mại vừa lướt qua cằm mình, im lặng. Mấy ngày sau, nàng thấy anh cũng quàng một chiếc khăn len màu ô liu.

* * *

Mùa xuân tới mà trời vẫn rét buôn buốt, mưa phùn ẩm ướt. Sau mười ngày phong phanh dầm mưa dẫn một đoàn chuyên gia đi mấy tỉnh miền núi, anh trở về đem theo tiếng ran ẩm trong phổi và vàng trán nóng giãy. Nàng trực bên chiếc giường đơn trong căn gác anh ở trọ từ thời sinh viên, thay hết chiếc khăn ướt này đến chiếc khăn ướt khác. Đôi lúc nàng nghe anh khẽ gọi tên mình trong cơn sốt, chợt cảm thấy như mưa gió ngoài kia ngấm cả vào người.

Hôm anh ngồi dậy được thì trời đã thôi mưa, gió heo heo khô ráo. Nàng đang đứng bên cửa sổ, mắt nheo nheo như chưa quen với ánh sáng hưng hửng chiếu thẳng vào phòng, vai hơi so lên vì lạnh, miệng lẩm nhẩm đọc một câu vô cùng quen thuộc:

- Non aver paura del dolore che puo' dare l'amore. (*Đừng sợ nỗi đau mà tình yêu đem lại - Trích bài Chiara của Luca Zanna.*)

Anh đến bên quàng chiếc khăn len lên cổ nàng, khẽ đọc tiếp:

- Non andare via non lasciarmi solo con la mia malinconia. (*Đừng bỏ đi, đừng bỏ lại anh đơn độc với muộn sầu - Chiara - Luca*)

Zanna)

Nàng rùng mình, chẳng rõ vì mùi hương hơi nồng trên khăn hay vì giọng nói trầm ấm, gần như thầm thì của anh. Và sau buổi chiều trong trẻo đó, trên căn gác nhỏ, một góc giá đỡ đầy những libri e taccuini (*sách vở*) có thêm mấy chiếc đĩa CD Vivaldi của nàng.

* * *

Cuối mùa hè, T. xuất hiện, không phải bằng xương bằng thịt mà chỉ bằng một lá thư sáu trang viết tay bay bướm gửi từ một nơi cách trường đại học cũ nửa vòng trái đất, đúng lúc nàng và anh đang chờ mùa thu tới để về thăm bố mẹ anh rồi sẽ kết thúc cuộc sống chung không danh phận và tiến tới một ràng buộc thiêng liêng hơn. Trong căn phòng hẹp nóng hầm hập vì mất điện, nàng thấp nển đọc thư T., anh nhìn xoáy đôi mắt long lanh nước và lung linh ánh nến của nàng, rồi im lặng ra khỏi phòng.

* * *

Nàng nâng chiếc khăn lên, áp vào cổ, cái nham nhám của những sợi len cọ lên làn da. Hình như anh đã giặt khăn trước khi bỏ vào túi cho nàng, nhưng hương thơm quen thuộc vẫn thoang thoang, rứt rứt len vào tâm trí. Có cảm giác vẫn như mỗi khi anh đi đâu về để nguyên khăn mũ khế cụng đầu vào thái dương nàng. Đến bây giờ nàng mới nhận ra, với nàng, anh cũng giống như chiếc khăn đan bằng sợi len thô, ấm áp chở che nhưng chưa bao giờ đủ dài rộng để quấn và giữ chặt lấy. Anh chỉ biết đến bên kéo nàng ra khỏi nỗi cô đơn lạnh lẽo, làm trái tim nàng ấm lại bằng mọi cách có thể. Và khi T. “trở lại”, trái tim nàng không còn cô đơn, anh lặng lẽ quay đi. Ngay cả việc đưa chiếc khăn với bao nhiêu kỷ niệm cho nàng, anh cũng làm lạnh lẽo, như nhất định phải vậy, như một cử chỉ chăm sóc kín đáo cuối cùng. Nàng ngồi thẳng lên hít một hơi dài như để trấn

áp sự xao động. Một cái gì đó sặc tới, thôi thúc, giục giã, nàng vùng chạy...

Còn nửa dây phở nữa là nàng sẽ tới nhà anh. Trên vai nàng, từ những nếp cuộn của chiếc khăn len màu ô liu, mùi hương 1881 tỏa lan dữ dội hơn bao giờ.

Tiệc độc thân cho hai người

Xe của đối tác đưa Yên về đến Hà Nội khi trời đã tối mịt. Trên điện thoại, bảng lịch trình cho ngày thứ Bảy bận rộn này chỉ còn đúng một mục ghi cụt ngắn hai chữ “single party”. Nhà Yên ở một khu đô thị mới ngoài rìa Tây thành phố, nếu bây giờ trở về tắm gội, thay quần áo, cô hoặc sẽ đến muộn ít nhất nửa tiếng, hoặc sẽ thấy con lười nổi lên rồi quyết định chẳng đi đâu nữa.

Vậy là, mang nguyên vẻ uể oải pha lẫn cái kinh sau cả một ngày di chuyển qua hết nhà máy này đến khu công nghiệp khác, Yên bước vào một nhà hàng sang trọng nằm trong một biệt thự Pháp cổ chỉ cách hồ Hoàn Kiếm vài trăm mét, để dự bữa tiệc dành cho người độc thân, sự kiện mà đáng lẽ cô phải tham gia từ lâu.

Nhân viên đơn vị tổ chức đón vị khách đầu tiên bằng vẻ ngạc nhiên pha chút ái ngại. Nhìn ánh mắt họ, Yên biết rằng mình đến quá sớm, và trông quá kỳ quặc. Một cô gái có vẻ ngoài sắc sảo, hình như là trưởng nhóm, vừa đưa Yên tờ giấy để điền thông tin cá nhân vừa nghiêng người hỏi nhỏ:

- Chị có cần vào trong kia nghỉ một lúc không ạ?

Yên lắc đầu, cố nở nụ cười đáp lại rồi ngồi xuống một góc nghiên cứu tờ giấy cô gái vừa đưa. Về cơ bản, đó là một dạng sơ yếu lý lịch in sẵn được trình bày vui mắt, với dăm ba câu hỏi bổ sung. Yên điền nhanh, cố gắng tránh cảm giác vừa ghét bỏ vừa thương hại bản thân khi lướt mắt qua phần ghi ngày tháng năm sinh cũng như sở thích. Cô đã 29 tuổi, và thực sự không có thú vui nào đáng kể.

Gần đến bắt đầu, những khách dự tiệc khác lục tục xuất hiện. Những anh chàng khó đoán tuổi, mặc quần bò vào áo khoác nhẹ,

trông thoải mái, sáng sủa. Những cô gái trẻ măng, chắc mới ra trường được một hoặc cùng lắm là hai năm, mặc những bộ váy tương đối điệu đà và đi giày cao gót, nom e lệ nhưng vẫn háo hức một cách đáng yêu. Yên cúi xuống nhìn đôi giày đế bệt cùng bộ âu phục tối màu quá mức nghiêm trang, thậm chí là già cay già đắng, của bản thân, tự nhiên thấy mình lạc lõng đến độ buồn cười.

Dù biết chẳng cứu vãn được bao nhiêu Yên vẫn quyết định vào toilette trang điểm lại một chút. Và khi trở ra với mái tóc có thêm chút gel và gương mặt có thêm một chút sắc hồng, cô bắt gặp một người cực kỳ quen thuộc: Chương, sếp của cô. Anh cũng mặc quần bò và áo khoác nhẹ như những khách nam khác, và đang đứng bên bàn thông tin của ban tổ chức với tờ “sơ yếu lý lịch” vừa điền xong. Yên còn đứng im tự hỏi tại sao một người luôn được đánh giá là đào hoa, là “gái theo hàng đàn, đuổi đi không hết” như anh lại có mặt ở đây, trong bữa tiệc dành cho những người cô đơn, thì tiếng MC đã vang lên, đề nghị tất cả các vị khách độc thân dự tiệc bước vào màn giới thiệu, làm quen.

* * *

Chương mỉm cười, mân mê mấy mảnh bìa sặc sỡ cắt theo kích cỡ danh thiếp trong tay. Màn giới thiệu ban đầu thì ra sáng tạo và tế nhị hơn anh nghĩ. Không ai phải đứng trước đám đông để ngượng nghịu và sượng sùng nói về bản thân như khi đi học hay đi họp, mọi người chỉ việc cầm bút, ghi lên mỗi mảnh bìa một thông tin cá nhân bất kỳ như tên hay biệt danh, địa chỉ email hoặc blog, rồi chạy đi chạy lại trao đổi với nhau xem ai gom đủ số “danh thiếp” trong thời gian nhanh nhất. Dĩ nhiên, người giành chiến thắng trong trò chơi nhỏ này không phải là Chương, số “danh thiếp” anh gom được vẫn thiếu mất một chiếc, chủ nhân của nó đã lẫn như chạch mỗi khi anh đến gần.

Nhưng đến màn tiếp theo thì không ai có thể làm chạch được nữa. Với thái độ nhã nhặn nhưng không kém phần dứt khoát của MC và những nhân viên khác, nhóm khách nữ được sắp xếp đứng quay lưng vào nhau ở giữa phòng, nhóm khách nam bao vòng xung quanh. Khi tiếng nhạc nổi lên, nhóm khách nam lần lượt di chuyển theo chiều kim đồng hồ và dừng lại ở mỗi khách nữ vài mươi giây để hỏi nhanh đáp gọn những thông tin cơ bản.

“Bạn sinh năm bao nhiêu?” “Bạn học trường nào ra?” “Bạn công tác ở đâu?” Chương máy móc đặt những câu hỏi trên cho từng cô gái một, vừa lơ đãng nghe những câu trả lời vô vị vừa ngóng đợi cho vòng tròn xoay tiếp. Rồi cũng đến lúc anh được đối diện với người mà anh thực sự muốn hỏi. Cô đang cố gắng nhìn anh và mỉm cười với vẻ bình thản như thể hai người không hề quen nhau.

-Hôm nay em đi tỉnh B. với bên E.? - Anh đặt một câu hỏi đánh tan cái cảm giác giả tạo rằng hai người không quen kia.

-Vâng. Họ nói dự án X. ở khu công nghiệp Z. cần phải thẩm tra thêm...

-Máy giờ về? - Anh cắt ngang đoạn trình bày công việc quen thuộc của cô bằng một câu hỏi hơi xẵng.

-Khoảng gần bảy giờ. - Cô hơi sững lại nhưng vẫn trả lời.

-Rồi em đến đây luôn?

-Vâng.

-Chưa ăn uống gì?

-Vâng, tiệc có ăn nhẹ mà.

-Sao tự nhiên lại thích trò này?

-Trò gì ạ?

-Single party.

Yên còn chưa biết phải trả lời Chương thế nào cho xuôi tai thì MC đã lại bắt vòng xoay chuyển động. Sau đôi lần chuyển nữa thì thời gian hỏi đáp làm quen kết thúc, tất cả nhanh chóng tản ra. Yên lại lần đi, hòa ngay vào một đám khách nữ, đến bên chiếc bàn để đồ uống. Chương lui vào một góc phòng, nhìn theo từng cử động của Yên. Giữa đám khách nữ trẻ trung rực rỡ, vẻ ngoài trầm tĩnh và có phần u buồn của cô khiến anh đột nhiên thấy... đau lòng. Lần đầu anh nhìn thấy cô là bảy năm trước. Khi ấy, cô giống hệt như những cô gái đứng quanh cô lúc này, tươi tắn, đầy mộng ước.

Một nhân viên ban tổ chức đến trước mặt Chương, khéo léo nhắc nhở rằng anh nên trò chuyện cởi mở để tranh thủ làm quen với nhiều người hơn. Chương gật đầu nhưng vẫn đứng yên. Vẻ lễ phép cùng ngữ điệu hơi lú lú, nũng nịu kiểu trẻ con của cô bé nhân viên không hiểu sao lại làm anh khó chịu. Có lẽ vì anh nhớ đến những mối quan hệ vẫn được gọi là tình yêu trong quá khứ, những mối quan hệ luôn chấm dứt trước khi anh cảm thấy có gì gấn bó. Cũng có thể vì anh đã quá quen với cách nói từ tốn, bình thản của Yên. Thái độ không nóng không lạnh mà cô luôn duy trì nhất quán có lẽ chính là liều thuốc an thần hữu hiệu cho anh trong những thời điểm công ty lâm vào hoàn cảnh khó khăn

* * *

Tiếng MC lại vang lên cuốn mọi người vào một màn giao lưu sôi động nữa. Lần này là mấy trò chơi ghép đôi vui nhộn giúp hai bên nam nữ gần gũi nhau hơn, theo đúng nghĩa đen. Lá thăm ngẫu nhiên ghép Yên thành đôi với một anh chàng trông trẻ hơn cô chút ít nhưng cao hơn cô hẳn một cái đầu. Theo quy tắc, Yên bị bịt mắt và phải lần tay nhặt hết những chiếc kẹp nhỏ được gắn lên khắp những chỗ oái ăm trên người bạn chơi.

Trong tiếng nhạc rộn rã và tiếng cổ vũ của MC, trò chơi diễn ra thật sự hào hứng. Anh chàng bạn chơi của Yên cũng nhanh trí nên hai người phối hợp khá ăn ý. Tuy không thể giành phần thưởng cho cặp đôi nhanh tay nhất nhưng cả hai vẫn rất vui. Thậm chí, khi MC hỏi cảm nghĩ, Yên còn mạnh dạn nói đùa vài câu khiến mọi người cười ồ lên. Chỉ đến khi đám đông dần tản đi, cô mới nhận ra có một người đang nhìn cô bằng cặp mắt dường như tóe lửa. Anh bước nhanh đến chỗ cô. Yên quyết định giành một chút quyền chủ động bằng cách đặt câu hỏi trước:

- Anh không chơi trò chơi à

- Có, ở ngay sau lưng em. - Anh hơi cau mày, nghĩ ngợi thêm một chút rồi hạ giọng. - Phi công trông cũng được, nhưng em không hợp làm máy bay bà già đâu!

Yên hơi lúi lùi nhìn anh, mãi mới buông ra một câu nhẹ hều:

- Em cũng không định làm mà.

- Vậy tại sao em lại dự cái này?

Yên thở dài, khẽ lắc đầu. Cô có rất nhiều lý do để góp mặt ở một bữa tiệc dành cho người độc thân. Nhưng cô biết phải nói với anh lý do nào trước bây giờ? Ngồi xuống một chiếc ghế kê sát tường, cô ngẩng lên nhìn anh, hỏi ngược:

- Thế còn anh, sao anh lại đến đây?

Chương đưa mắt nhìn ra xung quanh. Đám khách độc thân dường như đều đã tìm được đối tượng hợp ý. Vài cặp đôi vừa hình thành chớp nhoáng đang chúm chừ trò chuyện rủ rủ, một số người khác thì túm tụm lại thành một nhóm đông, tán gẫu say sưa. Anh ngồi xuống bên cạnh cô, mỉm cười, hỏi mà như than thở:

- Nói ra liệu em có tin không?

-Có gì đâu mà không tin!

Yên vẫn nói bằng giọng từ tốn bình thản quen thuộc nhưng không hiểu sao Chương lại cảm nhận được một chút chua chát trong đó. Anh nói nhỏ:

- Bởi vì chính anh cũng thấy khó tin.

Yên quay sang nhìn anh, thoáng bắn khoăn. Hôm nay Chương cư xử chẳng giống anh bình thường gì cả.

Một nhân viên phục vụ bung khay thức ăn nhẹ đi tới trước mặt hai người. Chương nhón tay bốc một miếng nhưng chưa kịp bỏ vào miệng thì đã thấy Yên làm một cử chỉ can ngăn. Cô nói nhỏ nhẹ:

- Món đấy có lạc, anh đừng ăn kéo dị ứng.

Chương thả lại món ăn vào khay, quay sang nhìn vẻ mặt tĩnh lặng đến không thể tĩnh lặng hơn của Yên. Câu cảm ơn anh định nói cứ tắc lại trong họng. Chương tự hỏi tại sao mãi đến tận hôm nay, anh mới nhận ra, bao năm qua ở cương vị trợ lý, cô đã chăm sóc lo lắng cho anh nhiều đến nhường nào. Anh vụt đứng dậy, bỏ ra ngoài hành lang.

* * *

Vì đa số khách tham dự đều không phải người sành khiêu vũ nên ban tổ chức tiệc độc thân linh động thay bằng màn hát karaoke. Yên không cầm mic lần nào, chỉ đứng yên lặng, lắng nghe những bài hát, phần lớn là song ca, vang lên lãng mạn, tình tứ, để mặc đầu óc nghĩ ngợi lan man về bản thân, về những ngày tháng đã qua, về khoảng thời gian sắp tới, và về một người đã từng có mặt trong phòng nhưng đã đi đâu mất từ nãy.

Việc anh xuất hiện ở đây tối nay thực sự vượt ra ngoài sức tưởng tượng của cô. Suốt bảy năm làm trong công ty và năm năm

làm trợ lý cho anh, cô chưa bao giờ thấy anh thực sự độc thân. Chương không phải là người lẳng nhăng. Anh không bắt cá hai tay mà chỉ luôn ở trong những cuộc tình nối tiếp nhau không dứt. Đôi khi Yên nghĩ, anh chẳng thực sự yêu ai trong số những cô người yêu luôn luôn xinh đẹp và ngọt ngào kia. Đôi khi cô nghĩ, anh cần một đối tượng khác, một người không quá lộng lẫy nhưng biết đem lại cảm giác ấm áp và an lành. Yên cười buồn, hình như cô lại đang rơi vào trạng thái hoang tưởng mất rồi...

Rồi bữa tiệc cũng tàn. Yên từ chối lời đề nghị đưa về của cậu bạn chơi khi nãy, lấy điện thoại gọi taxi. Cô vừa mới đọc địa chỉ cho tổng đài xong thì một chiếc xe quen thuộc đã dừng ngay trước mặt, xe của Chương.

Hai người im lặng suốt nửa quãng đường dài dằng dặc dẫn về khu đô thị mới. Ra đến ngoại ô, Chương quay kính lên để tránh bụi. Không còn gió thu khô se se mang theo hương hoa man mát và tiếng lao xao của đường phố bên ngoài, không khí trong xe vốn đã ngọt ngào lại càng ngọt ngào hơn. Yên chần chừ thêm một lát rồi quyết định chọn một chủ đề an toàn là công việc để mở lời:

- Hôm nay em đi B., bên E. nói dự án đó có lẽ cần...

- Sao em không để cậu ta đưa về? - Lần thứ hai trong buổi tối hôm nay, Chương cắt ngang chuỗi báo cáo công việc của cô bằng một câu hỏi hơi xẵng.

- Nhà em xa thế này, để bạn ấy đưa không tiện.

- Thế sao còn để anh đưa?

- Anh đưa em về nhiều lần rồi mà, vớ lại, nhà anh cũng gần đây.

Câu trả lời đơn giản và thản nhiên lại khiến Chương lặng đi mất vài giây. Anh bỗng nhớ ra, căn hộ chung cư Yên đã phải vay

ngân hàng một khoản kha khá để mua chỉ cách nhà anh chừng vài phút đi xe máy. Và từ hồi cô chuyển về đây, thỉnh thoảng anh lại mượn có rằng bà giúp việc thiếu tinh tế và hay quên để nhờ cô đi chợ mua hộ cái này cái kia. Có lần, anh bị chảy máu dạ dày, thay vì gọi 115, anh đã gọi cho Yên. Và giữa đêm đông rét mướt, cô đã ốt hải chạy ngay sang đưa anh đi cấp cứu, chân cô thậm chí vẫn còn xỏ trong đôi dép bông ở nhà.

Những kỷ niệm nhỏ bé vụn vặt cứ đột ngột xô lại khiến Chương không thể tập trung lái xe. Anh tìm một chỗ cho phép dừng, tắt vào, quay sang nhìn Yên. Cô đang thiu thiu ngủ, đầu ngoẹo qua một bên, gần như chúi vào cửa kính. Sau cả tuần quay cuồng với đối tác nước ngoài khó tính, lẽ ra cô không nên cố tham dự bữa tiệc độc thân tối nay. Nó quá trẻ trung, quá sôi nổi với một người con gái chín chắn luôn ưa sự tĩnh lặng như cô. Nhưng Yên đã đến, và anh cũng vậy. Chương bấm nút ngả ghế để cô ngủ thoải mái hơn rồi ra khỏi xe. Nhìn về phía những khối nhà chung cư càng lúc càng thưa ánh đèn đàng xa, anh tự nhiên bật cười.

* * *

Suốt cả tuần sau đó, Yên thường xuyên ở trong tâm trạng không giống với tên cô chút nào. Việc Chương xuất hiện trong bữa tiệc độc thân và thái độ kỳ lạ của anh khi đưa cô về tối hôm ấy vốn đã khiến cô băn khoăn không dứt. Tuy nhiên, chính những quyết định dứt khoát và bất ngờ mà anh đưa ra trong những ngày tiếp theo mới thực sự là một dấu hỏi lớn trở đi trở lại liên tục trong đầu óc cô. Chương yêu cầu Yên bàn giao một vài dự án nhỏ mà lâu nay cô vẫn gánh thay anh. Anh đích thân đi tỉnh với các đối tác nước ngoài và điều thêm một nhân viên có năng lực ở bộ phận khác sang làm phụ tá cho cô. Cô đoán, bữa tiệc độc thân hẳn đã tác động phần nào đến suy nghĩ của anh...

Thêm hai tuần nữa trôi qua, trời càng lúc càng lạnh. Dự án X, mà đối tác yêu cầu dừng để thẩm tra thêm cuối cùng cũng được triển khai tiếp. Có nhân viên phụ tá, Yên bắt đầu quen dần với nhịp công việc mới. Cô dành nhiều thời gian hơn cho bản thân. Cô nghĩ về tương lai và quyết định đăng ký tham dự một bữa tiệc độc thân nữa. Cô biết mình không thật phù hợp với phong cách tiệc tùng, nhưng nếu không thay đổi bản thân, cô sẽ chẳng phù hợp với cái gì, ngoài công việc, nói đúng hơn là ngoài công việc lặng lẽ đứng sau Chương, làm trợ lý tận tụy của anh.

Lại một tối thứ Bảy, Yên bước vào nhà hàng mà cách đây một tháng cô đã tới. Cả ngôi biệt thự và cô đều không giống như lần trước. Về phía cô, bộ quần áo công sở trông như đũa đám đã được thay bằng một bộ váy len màu tím nhạt nhã nhặn, về phía ngôi biệt thự, hệ thống đèn sáng trưng cùng đội ngũ nhân viên tổ chức tiệc đông đảo đã biến mất, dọc lối đi chỉ có những lồng thủy tinh đựng nến tỏa ánh sáng dịu dịu và những khóm hoa hồng mới nở he hé. Cô gái trưởng nhóm đón cô bằng nụ cười gọi nhớ bức tranh Mona sa:

- Hôm nay tiệc tổ chức ở tầng trên, chị lên đi ạ.

Yên bước lên cầu thang, thoáng rùng mình vì không gian quá ấm áp và tĩnh lặng. Những người dự tiệc hôm nay không có chuyện gì để nói với nhau ư? Cả những chiếc loa nhỏ ở các góc trần nhà nữa, chẳng lẽ người ta không tìm được đĩa nhạc hòa tấu nào để giúp chúng hoạt động? Những thắc mắc của cô nhanh chóng được căn phòng gần như trống trơn ở tầng trên trả lời. Nói gần như trống trơn, bởi bên chiếc bàn duy nhất kê cạnh cửa sổ, có một người đang ngồi trầm ngâm, dáng vẻ mà năm năm nay cô đã quá quen.

- Sao anh lại ở đây? - Yên không thể ngăn mình thốt ra một câu nghe thật ngốc.

- Anh chờ em. - Anh đứng dậy, kéo ghế cho cô.

Yên ngời xuống đối diện với anh. Trong mắt cô, bóng nước long lanh lay động theo ánh nến. Mãi đến lúc này, những nốt nhạc du dương của một bản tình ca xưa cũ mới vang lên từ chiếc loa nhỏ ở góc trần. *"It had to be you, it had to be you. I wandered around, and finally found..."* Bữa tiệc độc thân dành riêng cho hai người sắp bắt đầu.

Kỷ niệm cơm rang

Vì một tai nạn nghiêm trọng trên cây cầu chính ngay cửa ngõ thành phố, cả đoạn quốc lộ tắc nghẽn. Xe của Thoại cũng ở trong đoàn xe dài dằng dặc đó đến tận gần tối muộn mới thoát. Khi Thoại nhận xong phòng khách sạn và tẩy xong một đồng bụi đất đỏ cùng mồ hôi khỏi người, những con phố núi dốc thoải thoải chỉ còn có gió se lạnh cùng ánh đèn đường vàng ấm áp, cả thành phố đã sớm chìm vào giấc ngủ. Thoại lê bước trên đường, con đói không thật còn cào nhưng vẫn chừa lại cho Thoại chẳng mấy sức lực. Vài quán cà phê vẫn bật đèn và nhạc, Thoại ngại ngần một lúc rồi quyết định không bước vào. Xứ này đất rộng nên quán cà phê cũng rộng, nhưng chắc là chỉ bán mỗi cà phê.

Loanh quanh thêm một lúc, Thoại quay về khách sạn, gọi room service. Trong chốc lát, Thoại cảm thấy mình may mắn vì đã không ở tại nhà khách mà cơ quan mời giảng đã bố trí khách sạn đạt tiêu chuẩn 3 sao hiếm hoi này của tỉnh còn ra dáng nơi lưu trú với một quyển thực đơn ghi mấy món ăn lót dạ thông thường được phục vụ tận nơi.

“Thoại nhìn thì cũng không đến nỗi nào.” Đó là ý nghĩ đầu tiên của Thoại khi nhìn thấy đĩa cơm rang trên tay nhân viên khách sạn sau 15 phút chờ đợi. Những hạt cơm vàng nhạt sần bóng, không dính bột, cũng không rời rạc. Mấy thứ rau củ thái hạt lựu có vẻ vừa chín tới. Mùi thì không phải là thơm nức mũi nhưng vẫn đủ làm người ta chảy nước miếng.

Thoại cầm thìa lên, mới đầu còn từ tốn, sau thì cứ xúc từng thìa đây. Loáng cái, đĩa cơm đã sạch trơn, chỉ còn mấy miếng dưa chuột cắt thật mỏng xếp thành hình cánh quạt và đóa hồng cuốn bằng cà

chua trang trí ở một bên mép đĩa. Thoại ghé sát nhìn. Vết dao còn mới. Nhân viên bếp này thật là tận tâm. “Sáng mai phải hỏi xem ai làm.” Đó là ý nghĩ cuối cùng của Thoại, trước khi chìm vào giấc ngủ.

Nhưng rồi mấy ngày sau, chương trình dày đặc của khóa học, các tour tham quan đơn vị mời tổ chức và các cuộc gặp mặt doanh nghiệp cũng như cán bộ trong tỉnh chiếm hết thời gian cũng như tâm trí Thoại. Mãi đến khi trả phòng, Thoại mới sực nhớ ra. Lúc này, sau những bữa tiệc ê hề rượu thịt do học viên hoặc quan chức chiêu đãi, món cơm rang đêm hôm ấy dường như cũng không phải quá xuất sắc còn đầu bếp cũng không đến mức không gặp thì rất tiếc nữa. Thoại tặc lưỡi bỏ qua, lên xe về lại thành phố lớn nơi có những khóa học tổ chức ở phòng hội thảo của khách sạn 5 sao và những bữa tiệc buffet trong đó món cơm rang luôn thừa mứa.

Băng đi vài năm, khủng hoảng kinh tế ập đến mạnh và dai dẳng như cơn bão mãi không chịu tan. Tất cả các chủ doanh nghiệp bận lo lắng về tiền lương nhân viên tháng này và tiền trả lãi ngân hàng tháng sau, không mấy ai còn bận tâm đến những thứ thuộc về mấy tầng trên của tháp Maslow nữa. Những lời mời đi giảng hay đi nói chuyện văn hản. Những khóa học vẫn còn đủ học viên đăng ký thì chỉ có thể tiến hành ở những địa điểm khiêm tốn như hội trường của các cơ quan nhà nước hay nhà văn hóa cấp quận huyện.

Thoại bán căn biệt thự thuộc khu đô thị sang trọng bên quận mới, chuyển về một căn chung cư vừa tầm cách trung tâm không quá xa. Không còn những kỳ nghỉ dài ngày ở Langkawi hay Phuket, thỉnh thoảng, vào cuối tuần, Thoại lái xe về một vùng quê sông nước bình dị ở tỉnh bên hoặc đi tàu cánh ngầm ra thành phố biển gần nhất, gọi là đôi

Một cuối tuần nọ, có lẽ đã quá chán sông nước và biển, Thoại bắt xe khách lên cao nguyên. Xuống bến lúc trời vừa sáng, không còn ánh đèn vàng nhưng phố núi vẫn dốc và đầy gió, Thoại gọi taxi về

lại khách sạn đã từng ở. Phòng ốc có thay đổi đôi chút, quyển thực đơn thì còn nguyên nhưng phần ghi giá đã được dán đè lên. Món nào cũng tăng gấp rưỡi hoặc gấp đôi. Thoại mở cửa sổ nhìn nắng chậm chạp lách qua những đám mây che trên ngọn núi phía xa, tự hỏi không biết món cơm rang còn ngon như năm ấy.

Cô gái lễ tân mỉm cười chỉ cho Thoại đường đi tới sảnh mà khách sạn tổ chức buffet sáng. Những món ăn sáng của cả Âu lẫn Á đặt ngay ngắn trên mấy dãy bàn. Ở góc phòng, một người đàn ông cao lớn mặc đồ trắng của đầu bếp đang túc trực bên nồi nước dùng nghi ngút khói. Dù không thích món nước, Thoại vẫn lấy một bát phở đưa tới cho anh ta chan để thử bắt chuyện. Nghe câu hỏi về món cơm rang phục vụ tận phòng vài năm trước, anh ta hơi dừng lại nhìn Thoại một lát rồi mới trả lời:

- Là ông già tôi đấy. Ông già tôi làm cho khách sạn này từ ngày đầu thành lập.

- Cụ... vẫn khỏe chứ ạ?

- Mới đi rồi.

“Giá như năm đó, giá như năm đó...” Trong lúc ăn phở, đầu óc Thoại không ngừng vọng lên những lời này. Thoại chẳng biết đoạn sau của “giá như năm đó” sẽ là gì. Sảnh ăn đông dần rồi vắng dần. Tiếng ồn ào dâng lên rồi hạ xuống. Bát phở chỉ còn chút nước dùng nguội ngắt. Người chan phở đang thu dọn, điệu bộ dứt khoát mà vẫn thận trọng. Nhìn cách anh ta làm việc, Thoại có cảm giác như những miếng dưa chuột xếp hình cánh quạt và đĩa hồng cuốn bằng cà chua đang xuất hiện tươi rói trước mắt. Đột nhiên, Thoại đứng dậy, đi về phía anh ta, hỏi nhanh:

- Tối nay anh rảnh không? Tôi muốn mời anh uống cà phê.

Nói xong, Thoại thấy mừng vì ở xứ này có rất nhiều quán cà phê mở muộn.

Dem Tết về>

Tặng Ôi Xanh và con mèo đã đi máy bay cùng bạn.

Ai mà ngờ được, con mèo chỉ nhỉnh hơn nắm tay một chút đang là vật cản to lớn ngăn cô và mọi thứ thân quen! Cô run rẩy nghĩ như vậy trong lúc kéo lê chiếc va li dọc con hẻm trong cái nắng mùa khô ran rát. Bây giờ đã là 11 giờ trưa ngày 29 Tết, trời càng lúc càng oi bức, còn cô thì đang ở cách gia đình, cách cái rét ngọt và mùa xuân Hà Nội hơn 2000 cây số, với một nhúm lông vàng đen nhôm nhoam có cặp mắt màu hổ phách và cái miệng ngoác ra như ăn vạ này.

23 Tết, từ một xã vùng sâu, cô trở lên thành phố khi trời đã tối mịt. Những mâm cúng với nhang đèn đơn sơ bày ngoài cửa nhà dân ven đường nhắc cô về một việc cần làm ngay: tạt qua chợ mua ít hoa trái về tiễn ông Táo. Dù chỉ ở thuê và cũng sắp rời đi, cô vẫn cố gắng để nơi mình trú ngụ có không khí của một mái nhà ấm cúng chứ không phải phòng trọ tạm bợ. Giờ đây, khi dự án do cô phụ trách đã thu được những kết quả khả quan, cô mới nhìn lại khoảng thời gian gần hai năm sống và làm việc hoàn toàn đơn độc ở vùng đất miền Tây xa lạ này. Cô nhận ra những cố gắng đó chính là nguyên nhân đã giúp cô trụ lại đây chứ không bỏ cuộc sau vài tuần hoặc đôi ba tháng như những người đi trước.

Nhưng vào buổi tối ngày 23 tháng Chạp, một trong những cố gắng cuối cùng của cô không thu được kết quả như cô mong muốn. Sau nửa tiếng đảo quanh mấy điểm chợ vắng tanh, thay vì hương hoa và bánh trái, tất cả những gì cô đặt vào giỏ xe chỉ là một chiếc bao tải cũ buộc kín không ngừng phát ra tiếng “ngoeo ngoeo” yếu ớt.

Suốt mấy ngày sau đó, trong lịch làm việc vốn đã kín đặc những buổi họp bàn giao dự án, những cuộc gặp chia tay cán bộ địa phương cũng như những cái hẹn liên quan đến chuyện thanh lý đồ đạc của cô, thỉnh thoảng lại xuất hiện một đôi dòng nhắc nhở về số phận con mèo. Mua lông, mua đồ ăn khô, hỏi thủ tục để đem lên máy bay, hẹn phòng khám thú y đủ tiêu chuẩn trên Sài Gòn để đến khám và lấy giấy chứng nhận sức khỏe trước khi ra sân bay..., cô đã lo hết các bước cần thiết để nó được ra Hà Nội cùng mình.

Cô cũng đã báo với bố mẹ cô ngoài đó là sẽ đem mèo ra và không vấp phải sự phản đối nào, ngoài một lời căn nhắc muôn thuở của mẹ về chuyện mèo bây giờ chỉ nghiện đồ khô, không con nào thèm ăn cá tươi. Cô thậm chí còn tính đến việc phải làm sao không lấy yên xe máy và ghế salon giả da làm nơi mài móng. Nhưng cô đã không tính đến một chuyện tưởng như vô cùng đơn giản, đó là làm sao để đưa con mèo từ đây lên Sài Gòn.

Bây giờ là 11 rưỡi trưa ngày 29 Tết, đã có bốn chiếc taxi của ba hãng khác nhau từ chối để cô và con mèo lên xe, với cùng một lý do “chị thông cảm, tục lệ kiêng cử hồi nào giờ như vậy”. Xe đồ hay xe tư nhân thì không cần nói giảm nói tránh, họ thẳng thừng bảo cô “xui lắm, không chở” rồi đập máy hoặc sập cửa xe, không để cô thuyết phục hay năn nỉ thêm chút nào. Từ khi nhặt được con mèo, chưa lúc nào cô nghĩ đến chuyện bỏ nó lại, nhưng lúc này, ý nghĩ đó vụt đến như một vết cứa bất ngờ vào tâm trí, đau nhói nhói. Ngồi ghé xuống bậc thềm một tiệm ăn lớn đã đóng cửa nghỉ Tết, cô mở túi lấy hộp bánh sandwich, vừa ăn vừa nhá cho con mèo. Nhìn nó ăn từng miếng nhỏ từ tốn nhưng ngon lành, thỉnh thoảng lại ngược lên nhìn mình đầy tin tưởng, cô nghẹn giọng, muốn khóc. Giá như cô chưa bán chiếc xe máy, cô có thể tự chở nó lên Sài Gòn. Giá như con mèo lớn hơn một chút để cô có thể cho nó uống thuốc ngủ và lên đem lên xe...

Tiếng điện thoại vang lên cắt ngang mạch suy nghĩ đầy những chữ “giá như” của cô. Người gọi là Lucas, một điều phối viên của văn phòng Hà Nội.

- Chào anh, Lucas.

- Cô đang ở đâu?

- Tôi vẫn ở Cần Thơ, vừa mới...

- Tôi biết. – Lucas nôn nóng cắt ngang. – Tôi hỏi cô đang ở chỗ nào của Cần Thơ. Tôi đang đứng trước cửa nhà cô, ý tôi là nhà cô đã từng thuê.

- Há? Anh làm gì ở đây, vào ngày này, Lucas?

- Đừng hỏi nữa, quay lại “hēm nhõ” đi!

Chiếc Land Rover kèn càng choán gần hết đoạn đường hẹp phía trước ngôi nhà. Cổng vẫn còn mở, bà chủ nhà đang kê dọn mấy chậu kiểng trong sân. Lucas thì đang nhăn nhó co kéo thân hình cao lớn sao cho vừa với bóng râm khiêm tốn của cây trứng cá còi cọc trước cổng. Thấy cô, anh mở cửa sau xe rồi đi nhanh đến nhấc bồng chiếc va li to đùng của cô lên. Vừa tống nó vào xe, anh vừa lâu bầu gì đó về thời tiết nóng nực. Cô còn chưa k trả lời thì bà chủ đã bỏ mặc mấy chậu kiểng, chạy ra “nhiều chuyện”:

- Tui biểu ông cứ vô nhà chờ cô mà ông ngồi có chút xíu lại đòi đi kiếm cô.

Cô mỉm cười, Lucas ở Việt Nam đã năm năm. Trình độ tiếng Việt của anh tuy chưa đến mức viết blog được như anh chàng Joe nổi tiếng nhưng cũng đủ để giao tiếp với mọi người, kể cả những người dân đồng bằng sông Cửu Long vốn có cách phát âm mà anh vẫn miêu tả là “như nhiều con chim đang hót rất vội vã”. Thỉnh thoảng, xen giữa những câu tiếng Anh, anh hay thêm vào một vài từ

theo giọng địa phương mà anh bắt chước được, chẳng hạn như từ “hêm nhõ” vừa nãy. Cô quay sang nhìn gương mặt nhẽ nhại mồ hôi của anh, hỏi bằng tiếng Việt:

- Anh có muốn vào nhà uống nước không?

- Không cần đâu, tôi đủ rồi.

- Ông uống hết nguyên bình nước sấu cô để lại cho tui đó. - Bà chủ nhà mách.

Đến đây thì cô bật cười, nói bằng tiếng Anh:

- Tôi nghĩ anh vẫn nên vào nhà, ít nhất là một phòng nào đó trong nhà, Lucas. Chúng ta sẽ ở trên xe hơn ba tiếng đấy!

Lucas nhăn nhó nhưng vẫn nghe theo lời khuyên tế nhị thẳng thừng của cô. Khi anh lách được thân hình quá khổ khỏi khuôn cửa hẹp của phòng tắm để ra xe, cô đã yên vị bên cạnh ghế lái, tay vẫn ôm khư khư chiếc lồng kim loại được dán giấy bìa kín ba mặt.

- Này, cô không bỏ nó ra đằng sau được à? - Anh cúi nhìn con mèo đang lục sục trong lồng, nhăn mũi. - Tôi không nghĩ nó đủ đẹp để ai đó muốn ăn trộm đâu.

- Thôi nào, Lucas! Đừng xấu tính thế! Anh nhìn xem, nó mới chỉ chín tuần tuổi hoặc ít hơn, và đang rất stress khi nhìn thấy một người đàn ông nước ngoài cao lớn xa lạ không chút thân thiện...

- Ok ok. - Lucas giơ tay làm điệu bộ chào thua rồi cho xe lùi dần khỏi hẻm. - Cô cứ ôm nó đi, nhưng đừng quên thắt dây an toàn

Phần còn lại của hành trình diễn ra suôn sẻ. Cô lên Sài Gòn kịp giờ hẹn với phòng khám thú y và sau đó còn đủ thời gian dẫn Lucas đến ăn tối ở một quán ốc trên đường Bạch Đằng gần sân bay. Sau khi đã biến những đĩa ốc móng tay, ốc len, ốc nháy... thành một đồng vỏ ốc lẫn lộn, cô mới quay sang hỏi anh:

- Lucas, anh định đón Tết ở Sài Gòn hả?

- Không, tôi thích là “thịt đông”, không thích trở thành “thịt quay”. - Lucas nói lẩn lộn Anh - Việt, cầm tờ giấy quệt quệt những ngón tay dính mỡ. Những vụn giấy dính cả vào tay khiến anh lại nhăn nhó.

Cô lấy trong túi xách ra một lọ gel rửa tay không dùng nước, đưa cho anh. Lucas nhận lọ gel bé tí như bao diêm, loay hoay mãi không cạy được phần nắp nhựa. Cô nhìn vẻ lóng ngóng của anh, lắc đầu cười. Nếu cô không giúp anh, có lẽ anh sẽ đem hết số hành mỡ cốt dừa và vụn giấy kia quệt vào áo mất! Vừa dùng gel vẽ bừa một hình trái tim lên lòng bàn tay anh, cô vừa hỏi tiếp:

- Vậy tại sao anh vào đây?

Lucas nhìn chăm chăm vào hình vẽ trong suốt trên tay, không trả lời.

Khi hai người quay lại xe, con mèo đã dọn sạch chỗ thức ăn khô trong bát và đang nằm cuộn tròn, lim dim gà gật. Thấy ánh đèn từ màn hình điện thoại của cô, nó hé mắt ra nhìn rồi rúc sâu hơn vào góc lồng dán bìa kín mít.

- Nó ổn chứ? - Lucas lên tiếng hỏi ngay phía sau.

- Vâng, tốt lắm. Bố mẹ tôi rất thích mèo và... - Cô đóng cửa xe quay lại, chột bỏ lưng câu nói vì khoảng cách giữa cô và anh hơi gần quá so với mối quan hệ dù vui vẻ nhưng vẫn chỉ trong giới hạn công việc lâu nay.

- Bố mẹ cô thích mèo và... sao nữa? - Lucas hỏi tiếp, lúi lúi tránh đường, đồng thời mở cửa trước của xe cho cô.

- Không có gì. - Cô liếc nhìn gương mặt giờ đây không còn nét nhăn nhó hay đùa cợt nào của anh, tự nhiên thấy tim đập nhanh hơn

một chút.

Con đường dẫn ra sân bay đông nghẹt xe cộ. Phải mất nửa tiếng, chiếc Land Rover mới bò qua đoạn đường bình thường chỉ cần đi trong mười phút. Cô lục túi lấy vé và chứng minh thư, chợt nhớ ra điều gì:

- Lucas, anh không định nghỉ Tết ở Sài Gòn, vậy anh sẽ bay ra Hà Nội trong ngày mai?

- Hôm nay.

- Anh đùa đấy à?

- Không, tôi đi chuyển... - Anh mở điện thoại xem tin nhắn. - VN...

- Tức là cùng chuyển với tôi? Tôi phải đặt vé trước đến hai tháng. Làm sao anh có thể?

- Tôi đi bằng vé và hộ chiếu của bạn tôi. Chúng tôi trông khá giống nhau.

- Ôi trời ơi, anh điên mất rồi! Vậy còn xe này thì sao?

- Cũng là của anh ấy, chắc anh ấy đang ở đâu đó quanh đây rồi. - Lucas tháo dây an toàn, giơ tay định mở cửa xe.

- Khoan đã, Lucas! - Cô đột nhiên trở nên khẩn trương và kiên quyết hơn bao giờ hết. - Tôi muốn biết...

- Ok, nghe này! - Lucas quay hẳn sang nhìn chăm chăm vào mắt cô, vẻ mặt cũng khẩn trương và kiên quyết không kém. - Tôi đã từng ở Cần Thơ và tôi biết người ta sẽ không cho phép mèo lên “xe đò” hay bất cứ xe gì. Hôm qua, tôi nghe mọi người ở văn phòng Hà Nội “buôn dưa lê” về con mèo. Tôi lo lắng nên...

- Nên anh bay từ Hà Nội vào đây, mượn xe bạn anh đi xuống Cần Thơ, chỉ để đón nó?

- Và em nữa. - Lucas nói bằng tiếng Việt, rành rọt.

Không còn câu hỏi nào khác! Cô thấy mình ngồi đờ ra, như kẻ ngốc. Lucas cũng im lặng, ngẩng đầu nhìn ánh đèn những chiếc máy bay cất hạ cánh. Hai người có lẽ sẽ vẫn ngồi yên như thế mãi, nếu không có một bàn tay gõ cộp cộp vào cửa kính. Là người bạn ở lãnh sự quán đã cho Lucas mượn xe. Sau vài câu chào hỏi xã giao, để mặc hai người đàn ông với câu chuyện bằng tiếng mẹ đẻ của họ, cô kéo hành lý đi vào quầy check-in.

Âm thanh sôi ào ào của sân bay ngày cuối năm làm con mèo hơi hoảng. Nó lục sục trong lồng và bắt đầu kêu i i như khóc. Cô đứng vào hàng, không ngừng vỗ nhẹ vào lồng và kêu “meo meo” để trấn an nó. Những người khách xếp hàng phía trước quay lại nhìn, nhiều người mỉm cười, vài người thì nhăn mặt. Một đứa bé từ đằng sau nhào người lên, kiễng chân ngó vào lồng. Một lát, dường như tính tò mò đã thắng tính nhút nhát, nó giật gấu áo cô:

- Con mèo của cô tên là gì ạ?

- Tết, cô nghĩ nó tên là Tết.

Hơn hai tiếng sau, ở nơi nhận hành lý của sân bay Nội Bài, một anh chàng tóc vàng cao lớn nhào người nhắc chiếc lồng inox quây giấy bìa khỏi băng chuyền rồi trao lại cho cô gái đứng bên. Tết của họ đang nhảy nhót như điên trong đó.

Ngày ngọt

Quán cà phê đổi chủ. Dù đã biết tin từ cuối năm ngoái và buôn chuyện, phỏng đoán chán chê, khi bữa tiệc nho nhỏ đánh dấu việc chuyển giao quyền lực chính thức diễn ra, đám nhân viên vẫn đồng loạt rơi vào trạng thái bị điện giật nhẹ, không chết người nhưng tê dại đờ đẫn. Tất cả chỉ vì ông chủ mới không hề già, còn độc thân và quá quá quá đẹp trai!

Tuy nhiên, trong quán vẫn còn sót lại một chiến lũy cuối cùng, một nhân vật nữ dường như đã được tiêm đủ liều vắc-xin phòng virus nhan sắc, cô đứng bên bàn bánh, vuốt nhẹ nếp lượn sóng của lớp giấy lót bánh, đôi mắt cùng những ngón tay âu yếm như thể đang chạm vào cánh hoa chớm nở. Thật không may cho cô, hành động ấy khiến ông chủ mới chú ý. Anh ta nghiêng đầu về phía quản lý, bà này liếc mắt một cái đã hiểu câu hỏi chưa thành lời của cấp trên và lặp lại 1 giới thiệu khi nãy:

- Kia là cô Điềm, phụ trách quầy bánh và kem.

* * *

Suốt tháng 1, những đợt rét đậm kéo dài kéo tuột doanh thu của quán. Những món sinh tố, kem và bánh kem tươi vốn rất được ưa chuộng giờ đây trở nên đáng ngại, ngay cả với người khách trung thành và háu đói nhất. Điềm chuyển sang làm những loại bánh khô, sừng bò, muffin và cookies... Thiếu những miếng bánh có kem và hoa quả, tủ bánh trở nên kém bắt mắt. Dù mùi bánh nướng thơm nức vẫn hấp dẫn không ít khách hàng, nhưng một quầy bánh trong quán cà phê làm sao có thật nhiều lần mở lò nướng bánh trong một ngày cho được!

Trong danh sách sản nghiệp của Nhật – người chủ mới – không chỉ có một quán cà phê, vì vậy, anh thường chỉ có thể đến quán vào buổi sáng, khi nhiệt độ lò nướng mới ngang ngang nhiệt độ phòng. Một đôi lần, Nhật đến sớm và gặp Diễm ở điểm đỗ xe buýt gần quán. Cô chào anh với vẻ e dè, không bao giờ hỏi gì thêm. Một vài lần khác, anh đến muộn và thấy Diễm đã ở trong bếp, đánh trứng hay nhào bột gì đó, hoàn toàn tập trung. Thậm chí đối với một nhân viên nữ có thể coi là đẹp và chưa lập gia đình, thái độ quá tập trung của cô còn hơi nhuốm màu “cố tình gây ấn tượng”. Nhật không thích tất cả những biểu hiện ấy.

* * *

Hầu hết mọi người đều cảm thấy ái ngại cho Diễm. Ba tuần đầu tiên của năm sắp trôi qua, doanh thu của quầy bánh không có gì tiến triển. Đôi mắt có tác dụng thôi miên của Nhật mỗi khi lướt qua chỗ cô đứng đều mang theo một chút giá lạnh.

Rồi việc gì cần đến cũng phải đến. Một buổi sáng, trời âm ỉ, mưa mau, gió quất như cắt vào da thịt, Diễm lách khỏi chiếc xe buýt nê-m chặ hành khách, đi như chạy dọc vỉa hè. Suốt bốn năm làm việc tại đây, cô chưa bao giờ đến muộn. Một chiếc ô tô đỗ ven đường bất chợt mở cửa, Diễm kịp tránh sang bên nhưng cũng bị giật mình nên thất thần đôi chút. Người vừa mở cửa chui hẳn ra khỏi xe, giương ô. Anh nhìn gương mặt tái nhợt không rõ vì rét hay vì sợ của cô, chậm rãi đưa ra một câu hỏi:

- Lát nữa lên văn phòng tôi một chút được không

Đây là dạng câu hỏi chỉ có thể có một câu trả lời. Diễm gật đầu, khẽ “vâng” một tiếng, lùi hẳn ra khỏi tầm che của chiếc ô, nhanh chóng chạy vào quán.

Hơn một tiếng sau, gần đến giờ mở cửa đón khách, những nhân viên phục vụ làm theo ca lục tục đến và nghe được một tin tức không bất ngờ mới rò rỉ từ văn phòng: Thời gian tới, quán cà phê sẽ không duy trì quầy bánh và kem nữa. Bà quản lý ái ngại nhìn Diễm. Cô vẫn chậm rãi và chăm chú cắt từng miếng bột hình tam giác để làm bánh sừng bò. Chỉ khi khay bánh đã được đẩy vào lò, cô mới quay lại mỉm cười với bà:

- Cháu sẽ làm qua Tết và 14-2, cô ạ.

* * *

Cuối năm Âm lịch, trời vẫn rét nhưng những cuộc liên hoan tất niên dần hâm nóng bầu không khí của quán. Những bữa tiệc với thực đơn nhiều món Âu không thể thiếu bánh mì và bánh ngọt. Diễm đến sớm hơn, về cũng muộn hơn. Sau khi hỏi qua bà quản lý, cô gọi thêm người đến phụ. Đó là một cô bé gầy còm, xanh xao, không nhanh mồm nhanh miệng nhưng hiểu việc và rất chịu khó. Lần đầu tiên thấy cô bé, Nhật thoáng nhú mày, gọi quản lý lên văn phòng nói chuyện. Sau khi biết cô bé là “em họ xa” của Diễm, đã 18 tuổi và đang theo học một trường trung cấp nghề, anh không hỏi thêm gì nữa. Có buổi sáng, anh thấy hai chị em Diễm xuống xe buýt, mỗi người cầm một khúc bánh mì baguette, hai gương mặt không hề giống nhau nhưng biểu hiện cảm xúc thì như từ một khuôn, trầm lặng đến nỗi một nụ cười mỉm cũng e dè...

* * *

Quán cà phê chỉ nghỉ Tết ba hôm. Ngày mở hàng, số nhân viên phục vụ làm bán thời gian vội đi già nửa, họ vẫn còn ở quê ăn Tết chưa lên. Thiếu người, bà quản lý vừa thu ngân vừa nhận order, chị em Diễm có lúc phải kiêm luôn việc pha chế, chạy bàn và quét dọn. Nhật cũng ở lại quán lâu hơn, khi thì hện nhà vườn đến đổi cây cảnh, khi thì đợi kiến trúc sư để bàn phương án thiết kế âm thanh và

ánh sáng cho quán, lúc lại ngồi tiếp mấy vị khách quan trọng nào đó... Trong lúc vùi đầu vào núi công việc liên miên đầu năm, anh vẫn cảm thấy những luồng không khí ấm áp quanh quần bên người. Là mùi hương của bánh trong lò n

Một buổi tối khuya, mọi người đã dọn dẹp và ra về gần hết, Nhật vẫn ngồi lại, chờ tỉnh rượu. Vừa rồi có mấy bàn khách quen đều nhiệt tình ép uống, anh không thể không cạn vài ly. Uể oải tựa vào một góc, anh lắc lắc đầu. Nhiều loại rượu đổ vào dạ dày gần như rỗng, mới chỉ vầng vất thế này nghĩa là đỡ lắm rồi! Chợt có một bàn tay bưng cốc trà bốc hơi nghi ngút đặt trước mặt anh. Nhật ngẩng lên, nhìn cô bé xanh xao đang đứng khép nép bên bàn, hỏi trống không:

- Sao giờ này chưa về?
- Chị cháu còn đang cán nốt bột ạ.
- Kia là nước gì à?
- Dạ, là trà quất, chú uống giải rượu ạ.

Nhật định nói “không cần”, nhưng cuối cùng chỉ gật đầu, bưng cốc trà lên. Từng ngụm nước chua chua chát chát trôi vào họng, hòa tan vị cay đắng của rượu, hòa tan của vị cay đắng lâu nay vẫn đọng lại ở đâu đó trong con người anh. Uống hết cốc trà, anh đứng dậy, đi về phía bếp, bước chân thật nhẹ. Hai chị em Diễm đang đứng quay lưng vào nhau, Diễm nhào người cán bột, cô em cất dọn đồ đạc.

- Liệu chú ấy có gọi taxi về không nhỉ?
- ...
- Hay em pha thêm cốc trà nữa cho chú ấy?
- ...

- Năm nay chị có làm mousse dâu chocolate không?

- ...

Từ đầu đến cuối, Diễm không trả lời câu nào, cô như quên hết tất cả mọi thứ xung quanh, toàn bộ sức lực và tinh thần đều đặt ở cây cán bột trong tay.

Chớp mắt một cái đã đến ngày lễ Tình yêu. Thời tiết ấm dần, những nhân viên ngoại tỉnh đã lên cả, một đôi người nghỉ cũng đã được thay thế. Tối 14-2, quán cà phê chìm trong ánh sáng của những dây đèn kết thành hình trái tim và những bản tình ca. Những chiếc bánh mousse dâu chocolate hình trái tim nhỏ xinh, chỉ vừa đủ cho hai người ăn, bày đầy hai tủ kính của quầy bánh. Nhiều khách hàng, đưa người yêu đến ăn, nhiều người khác ghé vào mua mang về. Hai chị em Diễm đứng sau quầy, một người liên tục lấy bánh, đóng hộp, một người – ngoài những lúc cuối xuống viết hoặc vẽ thêm lên mặt bánh theo yêu cầu của khách – chỉ đứng nhìn những gương mặt khách hàng tràn ngập yêu thương ngọt ngào, lặng lẽ mỉm cười.

Ở một gian phòng nhỏ trên gác lửng của quán, Nhật ngồi trước máy tính, vừa lướt chuột qua bảng tính Excel chi chít chữ số, vừa cắn một miếng bánh sừng bò nóng hổi. Đây là lần đầu tiên anh ăn bánh của quán, và cũng là lần cuối cùng. Từ tháng trước, anh đã quyết định rằng quầy bánh phải nhường chỗ cho một sân khấu nhỏ với đàn piano và guitar cổ điển. Sở dĩ anh vẫn nấn ná đến hôm nay là vì cả kiến trúc sư thiết kế âm thanh và Diễm đều nói là cần thêm chút thời gian. Về lý do của kiến trúc sư, anh hoàn toàn hiểu, cái tạo thiết kế âm thanh không phải chuyện đơn giản. Về phần Diễm, cho đến lúc này, sau khi quan sát cô suốt nửa tiếng, anh vẫn không thể lý giải tại sao cô lại tình nguyện làm không lương suốt cả tháng, chỉ mong anh dẹp quầy bánh sau ngày 14-2 chứ không phải trước đó...

* * *

Hôm sau, khi Nhật tới, chị em Diễm đã thu dọn xong mấy thứ đồ nghề riêng tư và rời đi. Bà quản lý đang chỉ đạo mấy ông thợ mộc tháo chiếc tủ gỗ sát tường của quầy bánh. Sau ngày lễ, tủ kính gần như trống trơn, chỉ còn một chiếc mousse dâu chocolate hình trái tim và vài loại bánh có thể bảo quản lâu đôi chút. Anh nhìn vào tủ kính ngẫm nghĩ một lát rồi gọi nhân viên, dặn lấy bánh mousse dâu đưa lên văn phòng. Nghe vậy, bà quản lý đi nhanh tới, nhìn anh với vẻ áy náy.

- Cái này có khách... có khách sắp đến lấy ạ.

- Vậy à? Sao họ đến muộn thế? – Nhật nhún vai, buông hai câu hỏi mà không cần trả lời rồi quay lưng.

Một lát, có người gõ cửa văn phòng. Nhật ra mở, nhìn bà quản lý cầm chiếc đĩa đựng b mousse dâu chocolate hình trái tim, hơi nhú mày. Bà ngồi xuống đặt chiếc đĩa lên bàn, háng giọng:

- Vừa rồi tôi gọi điện cho vợ chồng bác Tâm hỏi xem có thể đến lấy bánh không, hai bác ấy nói tôi mới biết chuyện liên quan đến cái bánh này, cậu có thời gian nghe không?

Nhật gật đầu, ngồi trở lại ghế, chăm chú nhìn xuống chiếc bánh hình trái tim nửa hồng nửa nâu cùng những lát dâu tươi và vụn chocolate. Vài phút trôi qua, bà quản lý đã kết thúc câu chuyện để quay về với đám thợ mộc, mắt Nhật hơi nhòe đi, anh hít sâu một hơi, cầm chiếc đĩa, ra khỏi văn phòng, ra khỏi quán.

* * *

Đã qua giờ cao điểm, nhà chờ xe buýt vắng tanh. Nhật ôm chiếc hộp giấy có logo của quán vào lòng, ngồi xuống băng ghế lạnh toát. Lời kể của bà quản lý vang lên rồi rạc trong đầu:

“Hai đứa đều là con nhà nghèo, yêu nhau từ hồi phổ thông... 14-2 muốn mua cái bánh ngọt ăn với nhau cũng không đủ tiền... Xin vào hàng bánh học việc, chỉ mong sau này mở được hiệu bánh bán bánh nhỏ vừa tiền cho các đôi nghèo như mình mua được... Sắp cưới, thằng bé kia gặp bạn, uống say vẫn đi xe máy về, ngã xe, nằm viện một thời gian thì mất, bỏ lại em gái... Vốn liếng định mở hiệu bánh dồn vào viện phí, may gặp vợ chồng chủ cũ của quán nhận vào làm... Mấy năm nay làm được bao nhiêu đều để nuôi em của người yêu ăn học... 14-2 nào cũng làm bánh mousse nhỏ vừa đủ hai người ăn, bán chạy đến đâu cũng dành riêng một chiếc tặng vợ chồng chủ quán...”

Một chiếc xe buýt ghé vào cạnh nhà chờ, cửa mở, vài người đi xuống. Nhật vẫn ngồi yên chứ không lên. Anh nhớ số tuyến xe người con gái ấy hay đi, không phải tuyến này.

Những dấu chấm hết màu xanh

Trả chìa khóa căn chung cư trên phố, San đem đồ đạc về một xóm ven đê. Khoảng cách từ nơi ở cũ ra đây tính bằng hải cánh chim bay hay đồng hồ taxi đều chẳng đáng là bao, vậy mà cứ như trời và vực. Đi hết già nửa bình xăng không thấy một quán café hay hiệu ăn tươm tất, cũng không gặp cái ATM nào. Sạp hoa quả đầu dốc lèo tèo đôi ba thứ lê tảo Tàu tuần này bán không hết thì tuần sau bán tiếp. Ngay cả lũ chó và trẻ con lông nhông ngoài đường trông cũng dài dại... Nhưng đến nước này thì làm gì còn quyền lựa chọn! Dự án tưởng đã chắc mười mươi lại vượt khỏi tay. Công ty chặt tia nhân sự. Ngàn cổ mua năm ngoái hơn trăm giờ rao bốn chục không ai buồn ngó. San chưa nhảy lầu và vẫn giữ được góc cabin ở văn phòng, vậy là may lắm rồi!

Ngày chuyển nhà, San gọi cho Dương. Dương không nhắc máy, cũng chẳng gọi lại. Hôm sau, gặp nhau ở chỗ chờ thang máy, ánh mắt Dương cho San biết tin nhắn báo địa chỉ mới mà San gửi đã bị kẹt hoặc bỏ quên đâu đó. Từ ngày lên giám đốc dự án, Dương đổi điện thoại. Có lẽ chiếc smart phone ấy đã quá thông minh trong việc sắp xếp tin nhắn theo mức độ quan trọng. Dòng địa chỉ đến từ một người đồng nghiệp thì dù cũ hay mới cũng có ảnh hưởng gì tới Dương đâu. Dù sao thì San chưa vô gia cư và vẫn là đồng nghiệp của Dương, vậy là may lắm rồi!

Nhà mới không có điện thoại cố định và cáp internet, lý do ấy thật chính đáng để San từ chối những lời mời đi ăn, đi hát karaoke của đồng nghiệp (lại đồng nghiệp!) để ở lại công ty tới chín giờ tối. Con số 21:xx trong dữ liệu thẻ quẹt là lý do chính đáng để sếp giữ San lại công ty sau sự kiện đánh mất dự án béo bở vào tay nhóm

khác mà San giữ vai trò thủ hoặc đồng phạm. Và dữ liệu quét thẻ cũng là lý do để San bắt gặp chấm sáng đó.

Nhà San bây giờ nhìn ra một cái đầm. Nếu ở nội thành, chắc hẳn nó đã được kè đá, trồng liễu cùng cột đèn xung quanh và được gọi là hồ với một danh từ riêng đêm đẹp nào đó. Nhưng vì ở ngoại thành nên nó chỉ là một cái đầm không tên, nơi lau lách xào xạc và ếch nhái à uôm trò chuyện. Sau một ngày ong ong vì tiếng còi xe, tiếng chuông thang máy, tiếng bàn phím, tiếng nhạc chờ điện thoại, lại tiếng chuông thang máy, lại tiếng còi xe, San thường ngồi ngoài ban công, lắng nghe âm thanh của ao chuôm, nhấm nháp sự ồn ào dễ chịu. Và những lúc như thế, mắt San bắt được một vài đốm sáng xanh nhỏ lay động khe khẽ trên mặt đầm.

San không ngạc nhiên đến mức tưởng đó là đom đóm hay ma. Dù có giống làng quê đến đâu, nơi đây vẫn thuộc về Hà Nội. Chẳng có con đom đóm hay hồn ma nào sống được ở cái thành phố quá khắc nghiệt này! Những chấm sáng thường chỉ xoay nhẹ quanh một điểm cố định và luôn tắt ngấm trước nửa đêm. Thỉnh thoảng, chúng bay vút theo một hình vòng cung từ mé bờ lao ra giữa đầm hoặc ngược lại, kèm theo những tiếng quẫy hoặc tiếng rơi lọt thỏm. Còn có thể là gì nữa ngoài phao sáng trên dây câu của những người ôm cần sát cá?

Những người ấy là ai, San chẳng bao giờ biết. San chưa bao giờ thấy rõ mặt họ. Đêm nào có trăng sáng hoặc ai đó đi lạc ra bờ đầm quét đèn pha xe máy thì nhìn lơ mờ được dáng người. Chắc từ dưới đầm dõ lên ban công nhà San, họ cũng chỉ thấy San là một bóng đen âm thầm thôi. Dù sao thì thứ ánh sáng yếu ớt của những người câu cá cùng với sự huyền bí tương đối của đêm ngoại thành cũng làm phong phú thêm những cuộc nghĩ ngợi lâu nay chỉ xoay quanh những chủ đề bế tắc như sếp, sần và sự lạnh nhạt khó hiểu mà cũng dễ lý giải của Dương. Có những lúc, cô độc trong cabin ngọt ngào,

đôi mắt với màn hình trắng xóa của bản báo cáo, San bỗng thấy thêm một chút đốm sáng xanh...

Giữa hè, bão về, những chấm sáng thưa hơn, nhiều hôm không xuất hiện. Một tối mưa to, đường ngập khắp nẻo, chiếc áo mưa trong cốp xe đã nhường cho Dương để đổi lại đúng một nụ cười, San về nhà, ngoài đôi mắt, trên người không còn gì để ướt thêm nữa. Quảng bộ quần áo sũng nước vào máy giặt, San ra ban công, chờ đợi cuộc giao tiếp li ti với những người câu cá không quen, như một nghi lễ trước khi tự ép mình vào giấc ngủ. Mà quả thật, thiếu nghi lễ này, giấc ngủ vốn chập chờn của San sẽ thêm nhiều ác mộng.

Không có những người câu cá chờ San mà chỉ có một người. Chấm sáng duy nhất giữa mặt đầm chắc hẳn đang lênh đênh sóng chao nhẹ như một lời chào. Mưa đã ngớt, ánh chớp lác lõng thỉnh thoảng thấp sáng chân trời, kéo theo tiếng ầm ì xa xăm, San căng mắt nhìn về phía bên kia đầm, tự hỏi điều gì khiến chủ nhân của đốm sáng cô đơn kia – dầm mình dưới mưa để đuổi theo những tằm cá vô chừng. Niềm đam mê câu cá? Chắc chắn rồi. Một nỗi buồn nhân thế nào đó? Cũng có lẽ... Đột nhiên, cùng với ánh chớp, một ý nghĩ lóe lên trong đầu San.

Xưa nay, chẳng ai công nhận San là người mạo hiểm. Nếu không tính quyết định tin tưởng những lời nói đa nghĩa của Dương, người đồng nghiệp quyền rũ nhưng cũng nhiều tham vọng, hành động liều lĩnh nhất mà San đã thực hiện cho đến lúc này có lẽ là việc chơi chứng khoán. Khi dồn hết số tiền tiết kiệm sau mấy năm đi làm vào sàn, San cũng cẩn thận chọn mấy mã blue-chips. Nhưng hai cuộc phiêu lưu của San trong tình cảm và chứng khoán đều coi như đã chấm dứt khi vừa mới chớm, một cách chẳng vẻ vang gì. Giờ đây, miết chặt cán ô, San bước đi theo nhịp điệu lộp độp của mưa rơi trên mặt vải căng, tiến dần về phía bờ đầm, thực hiện một cuộc phiêu lưu

nữa để tìm ra người đứng sau đóm sáng đã đem lại chút hơi ấm cho mình

Bờ cỏ vắng, hoang lạnh. Chiếc cần câu cắm sâu vào nền đất nhão no nước.

Một tiếng ho húng hắng vang lên từ phía bụi cỏ xa, tiếp theo là vài tiếng ú ớ và tiếng cười trầm đục bị bật đi vì gió. San dần thêm vài bước tiến về quầng sáng mờ mờ ở đằng trước. Hai người đàn ông, một già một trẻ, đang thoăn thoắt cắt từng bó cỏ voi, lá cỏ dài óng nước mưa quệt vào tay áo mưa giấy làm lớp nylon mỏng toát dần. Ông già vừa ôm cổ chắt vào gánh vừa ngoái lại nói với cậu trai:

- Muộn rồi đấy, về thôi!

Cậu trai ngẩng lên vừa chỉ về phía đằm vừa ú ớ ra hiệu gì đó. Ông già xỏ chiếc đòn vào đầu quang rồi nhìn cậu, giọng thờ ơ:

- Muối một rươi rồi đấy...

Cậu trai lừ đừ đi về phía chiếc cần câu. Cậu nhổ nó lên, vòng tay thu dây, đóm sáng xanh từ giữa đằm từ từ bay tuốt về phía tay cậu. Ông già ghé vai vào gánh cỏ, chân choãi ra chờ đợi. Cậu trai đu đưa chiếc cần như để lấy đà rồi vụt mạnh. Sợi dây buộc lưỡi câu lại bay vút đi rồi rơi tồm xuống nước. Chấm sáng của chiếc phao lại tròn trành giữa mặt đằm đen thẫm. Ông già bỏ gánh cỏ đi về phía cậu trai.

- Con cá mất bao giờ chả to, đừng tiếc làm gì!

Ông già đập khế vào lưng cậu trai. Cậu vùng vằng nhích người ra.

- Về với ông, ông kho tép rồi ăn, ăn rồi đi ngủ cho khỏe – ông già dõ dằn – Mai ngày kia có khi lại câu được con khác to hơn.

Cậu trai im lặng. Ông già ho húng hắng vài cái rồi quay lại chỗ gánh cỏ. Cậu trai nghiêng mặt nhìn theo. Đốm sáng xanh từ từ trôi vào bờ.

Hai ông cháu người gánh cỏ nhặt được chiếc ô mở nằm giữa chõng chơ bên đường. Chiếc ô hơi bẩn nhưng vẫn lành lặn, tốt chán so với áo mưa giấy. Họ bước đứng đĩnh dưới tán ô, cùng nghĩ về món tép kho. San bước đứng đĩnh dưới cơn mưa đang trở mau, nghĩ về ngày m

Ngày mai, San sẽ đòi Dương chiếc áo mưa, sẽ không ở lại văn phòng làm thêm không công nữa. San sẽ mua tép về kho với khế và ngồi ngoài ban công thật lâu để mỉm cười với những đốm sáng xanh – những dấu chấm hết cho chuỗi ngày khốn khổ mệt mỏi.

Cuộc hẹn café và crêpe

Lam miễn cưỡng mỉm cười với chính mình trong gương. Chẳng buồn kẻ viền môi, cô với thỏi son gần nhất quệt nhẹ hai nhát rồi chấm nhanh chút son bóng lên phần mọng nhất của môi dưới. Không nấn ná bên bàn phấn thêm một giây, cô đi nhanh về phía tủ quần áo. Bốn mươi phút nữa mới tới giờ hẹn, cô vẫn còn thời gian để thử ra thử vào mấy bộ váy vừa mua tuần trước. Nhưng liệu có cần thiết phải ăn mặc điệu đà đến thế cho một cuộc hẹn xuất phát từ mẩu tin chẳng khác gì rao vặt trên mạng không nhỉ? Chắc chắn là không rồi. Lam nhắc chiếc áo len cổ đồ màu be ra khỏi mắc. Kiểu áo này kết hợp với quần jeans xanh truyền thống và túi Fossil hoa xanh sẽ làm cho người đối diện một thông điệp rằng: Tôi ăn mặc thoải mái vì chẳng coi buổi gặp gỡ này là cái đỉnh gì, nhưng tôi cóc phải đưa lời thôi hay mù tịt về thời trang đâu nhé. Và khi hòa vào dòng xe cộ, di chuyển giữa ánh đèn loang loáng và âm thanh huyên náo của đủ loại động cơ, Lam đã thấy mình đã sẵn sàng cho cuộc hẹn mà Bích, đưa bạn thân của cô, đã dày công lôi kéo.

* * *

Bích gọi khi cô vừa đến văn phòng, máy tính còn chưa kịp bật.

- Này, bao lâu rồi mày không đi chơi tối, hả?
- Không lâu lắm đâu. Thỉnh thoảng tao vẫn đi xem phim ở Cinemathèque mà.
- Xem phim một mình chứ gì?
- Ừ.- Có bao giờ đi đâu khác với ai không?
- Thì hôm trước đi chơi bowling với mày đấy thôi.

- Giời ơi! – Bích rít lên trong điện thoại – Bà trẻ ạ! Tôi sợ bà rồi. Bây giờ bà vào YM ngay, tôi gửi cho cái link.

- Có chuyện gì?

- Thì cứ vào đi.

Hóa ra, thứ khiến Bích nháy tanh tách với cô ngay đầu giờ sáng lại là một trang web mà công ty nó mới phát triển. Hencaphe.com, cái tên chẳng gọi ra ấn tượng gì nhưng dòng tự giới thiệu thì khiến cô hiểu ngay mục đích của con bạn thân quý hóa. Hừ, “trang web hện hò theo phong cách mới”, cũng lại là một kiểu mai mối online, cũ rích...

- Tao chẳng thấy gì hay ho cả - Cô gõ nhanh vào cửa sổ YM, không quên thêm vào cuối câu dấu hai chấm và chữ p [:p] như để lêu lêu cái sự sốt sắng quá đà của Bích.

- Sao lại không, mà xem cái này chưa? – Nó paste thêm một cái link.

“Muốn mời một bạn nữ biết tiếng Pháp đi uống cà phê và ăn crêpe. Thời gian: 19h30 hôm nay...” Mẫu tin mới đăng được có năm phút và chỉ có vòn vẹn ba lượt đọc.

- Mới có ba lượt đọc, chắc mà phải chiếm hai nhĩ - Lam cười ha hả bằng cái emoticon [::)).

- Đừng có đánh trống lảng. Đăng ký làm thành viên đi!

- Để làm gì?

- Nhận lời mời chứ còn làm gì nữa. Mà check mail đi.

- Sao phải check?

- Tao mới lấy địa chỉ mail của mà đăng ký rồi.

- Eo oi, mà yó cần mót gả tao đi đến mức này không?

- Cần! Rất cần! Cực cần! Check đi!

- Lát tao check, giờ tao xuống sảnh uống cà phê đã. Đêm qua thức đến 2 giờ làm báo cáo, buồn ngủ quá.

- Cà phê tối nay rồi uống. Mà y mở mail, bấm vào link xác nhận đăng ký rồi nhận lời ngay cho tao, không thì đừng trách tao ác.

* * *

Lam không biết lý do gì Bích trở nên “quá khích” như vậy, chỉ biết là khi đồng hồ trên điện thoại nhấp nháy sang số 19:29, cô đã dừng xe trước cửa Chat Noir. Quán cà phê nằm trong một con ngõ cụt vắng vẻ của khu phố cổ. Biển hiệu treo phía trên cửa hình con mèo đen vênh râu đang khẽ rung rinh, hết như tâm trạng của Lam lúc này. Tính chất nặc danh của cuộc hẹn cùng với sự kiêu kì của người mà Lam sẽ gặp khiến trái tim cô, rộn lên vài nhịp lạ lùng. Nhưng ngay khi chủ nhân của nó bước hẳn vào không gian ấm cúng của quán café, trái tim lập tức đập bình thường trở lại.

Chưa có ai đến. Chỉ có hai người phục vụ mặc gilet đen và ánh đèn vàng hắt xuống bức tranh vẽ nhà thờ Sacré Cœur chào đón sự xuất hiện của Lam. Cô lật menu gọi đồ uống rồi ngồi bó gối, lắng nghe một bài hát cũ của Dalida phát ra từ cái loa nhỏ giấu sau chậu cây trong góc tường, “J’ attendrai”... Mười lăm phút sau, môi cô đã xóa đi một phần ba vành muối trên miệng ly Margarita, người kia vẫn không thấy bóng dáng. Ngay từ khi anh ta liên lạc lại sau khi cô nhấn nút “tham gia cuộc hẹn”, cô đã cảm thấy là lạ rồi. Không một bức ảnh nhận dạng, không một dòng giới thiệu, chỉ vồn vện một nickname và một số điện thoại được đính dưới địa chỉ của quán café kèm theo ba chữ “hẹn gặp lại”. Ấy thế mà lúc đó cô lại cảm thấy dễ

chịu, ít nhất thì anh ta cũng giống cô, không quá coi trọng cuộc gặp này.

Nhưng không quá coi trọng khác hẳn với coi thường! Lam cau mày liếc xuống mặt điện thoại. Đã quá giờ hẹn hai lăm phút, ly Margarita của cô đã voi đi một nửa, chiếc điện thoại vẫn im lìm còn căn phòng vẫn chẳng có ai ngoài hai người phục vụ mặc gilet đen sau quầy bar và Dalida đang rên rỉ rằng “Pour qui, pour quoi” trong góc tường... Giờ này lẽ ra cô phải ở nhà làm nốt báo cáo cuối năm. Vậy mà cô lại đi trang điểm rõ xinh (tuy hơi ầu), ăn mặc rõ đẹp (tuy không điệu lắm), còn tới rõ đúng giờ (cái này thì không tuy tiếc gì cả, cô đúng giờ thật) để ngồi đây, đợi một người hoặc một cuộc gọi, chẳng vì ai, chẳng vì cái gì. Lam khoác chiếc túi lên vai, dứt khoát đứng dậy, đi về phía quầy bar.

* * *

Chiếc máy tính tiền ở góc quầy từ từ nhả hóa đơn cho ly Margarita, Lam mở ví, không để ý tiếng xe bên ngoài. Nhận lại tiền thừa từ tay người phục vụ, cô bước nhanh về phía cửa và gần như đâm sầm vào người khách thứ hai của quán. Người này đang dán mắt vào chiếc điện thoại, nói “xin lỗi” mà không ngẩng lên để nhìn xem mình vừa suýt va vào ai. Lam nép sang một bên tránh đường, tự hỏi đây có phải người mà cô đã chờ suốt nửa tiếng hay không. Mặt mũi sáng sủa, áo khoác sẫm màu, sơ mi kẻ sọc, quần thẳng nếp, giày da đen, vẻ ngoài như thế này có thể phù hợp với bất cứ cuộc hẹn nào. Cùng lúc với hành động áp điện thoại lên tai của anh, tiếng nhạc chuông khẽ ngân lên từ trong túi xách như lời khẳng định cho vấn đề cô đang nghi hoặc. Lam kẹp chặt túi vào sườn để giấu tiếng chuông điện thoại, bước thật nhanh ra ngoài. Nhưng hình như anh ta đã kịp nghe thấy.

- Excusez-moi, mademoiselle? (*Xin lỗi, thưa cô*)

- ...

- Bạn ơi!

- ...

- BẠN ƠI!

Lam có thể giả vờ không biết cả tiếng Pháp lẫn tiếng Việt chứ không thể giả điếc. Cô đành quay lại, ném cho người đang đuổi theo cô một cái nhìn bực bội. “Cuộc hẹn hụt” cười ngượng ngập:

- Xin lỗi, bạn có phải là Lam không?

Lam không biết phải ừ hay vâng, chỉ gật đầu. Anh ta chìa tay, giọng đây áy náy:

- Mình là Tuyên. Thật ngại quá, để bạn chờ hơi lâu...

“Không phải hơi mà là rất lâu”, Lam nghĩ thầm như vậy nhưng không nói gì. Anh ta tiếp tục phân b

- Mình có mấy việc đột xuất, nhắn tin cho bạn nhưng thấy cứ báo pending mãi.

Lam thở ra hai chữ “thế ạ” đầy thờ ơ, thậm chí cũng chẳng hỏi xem việc đột xuất của anh ta là gì hay nghi ngờ về vụ tin nhắn không đi. Cô lẳng lặng cúi xuống mở cốp xe nhét túi xách vào. Tuyên vội làm cử chỉ ngăn lại:

- Kìa, bạn đừng về vội, mình mới gọi crêpe rồi...

Câu níu kéo này làm Lam càng thêm tự ái. Anh ta nghĩ cô chờ anh ta nửa tiếng ở cái quán chán ngắt này chỉ vì thèm khát món bánh xèo ngọt vớ vẩn này ư? Đến cả anh ta cô cũng còn chẳng thèm!

- Xin lỗi, mình bận. – Cô nói một câu ngắn ngủn, và chẳng chứa chút sự thật nào. – Có ca mô gấp.

Không thèm nhìn phản ứng rất lạ của Tuyên, Lam nổ máy phóng đi. Điều băn khoăn duy nhất trong đầu cô lúc này không phải là bản báo cáo cuối năm chưa hoàn thành mà là việc làm sao để nói lại với Bích về diễn biến cuộc hẹn trời ơi đất hỡi chưa bắt đầu đã kết thúc này.

* * *

Thật lạ là sáng hôm sau rồi hôm sau, và cả hôm sau nữa, con bạn sốt sắng của cô vẫn không hề hỏi han về cuộc hẹn. Ngay cả khi Lam buzz nó trên YM, thú nhận hết sức thật thà về chuyện giả vờ có ca mô để chuồn êm, nó cũng chỉ ậm ừ. Lam chột dạ. Hay là Bích giận cô vì cô đã không thèm trân trọng công sức của nó nhỉ? Nó đã chẳng bảo cô rằng nó đã phải giấu cái mẫu tin mời cà phê và crêpe vào thư mục ẩn để dành riêng cho cô là gì. Và trước đó, nó cũng đã cố gắng xếp đặt hàng chục buổi hẹn chung hẹn riêng, chỉ để giúp một đứa con gái đã ế chồng chơ còn kén cá chọn canh như cô tìm được một anh chàng ưng ý. Ôi chao, cô cô thể viện những lý do hơi hơi chính đáng như công việc hay duyên số để bỏ qua những cơ hội hẹn hò, nhưng chẳng có lý do nào để chối bỏ tình cảm cùng sự lo lắng của bạn bè như thế... Thôi được rồi, để trốn chạy cảm giác tội lỗi vì đã phụ lòng bạn bè, lần này Lam sẽ thử cố gắng tự giác một lần, chủ động liên lạc lại với “đối tượng” xem sao. Anh ta có tỏ thái độ lạnh lùng hay ghét bỏ thì cô cũng cảm thấy dễ chịu vì dù sao cô cũng đã cho cà phê và crêpe một cơ hội.

Tiếng nhạc chờ điện thoại vang lên thật lâu mới có người bắt máy, một giọng nữ. Trong tích tắc Lam muốn bấm nút dừng cuộc gọi, nhưng cô vẫn mạnh dạn hỏi gặp Tuyên.

- Bác sĩ Tuyên đang ở trong phòng mổ. Khoảng nửa tiếng nữa chị gọi lại.

* * *

Vài phút sau, trên cửa sổ chat giữa nick của Bích và Lam, một hàng emoticon tạo ra bằng dấu bằng và hai dấu đóng ngoặc đơn [=))] chạy dài.

* * *

Nửa tiếng sau, cùng lúc trên trang web hencaphe.com và trên màn hình của một bác sĩ trẻ của bệnh viện Việt Pháp, một tin nhắn bằng tiếng Pháp xuất hiện, đại ý rằng có bệnh nhân vừa trải qua ca mổ tim phức tạp đang cần tâm bỗ bằng cà phê và bánh crêpe, rất cần.

Vẫn cần cưới gấp

1. Một buổi tối cuối tuần đầu thu, khi trận cầu đỉnh giữa hai ông lớn của giải bóng đá ngoại hạng Anh vừa bắt đầu được vài phút, Nguyễn nhận được tin nhắn của Lê. Đây có lẽ là tin nhắn ngắn nhất mà Lê đã gửi cho Nguyễn kể từ khi hai người quen nhau, và nó chắc chắn là tin nhắn gây sốc nhất, khó quên nhất, cũng khó trả lời nhất, đối với Nguyễn. Mấy chữ cụt ngùn trong nội dung tin đã khiến Nguyễn không thể phân biệt được đâu là chủ nhà, đâu là đội khách, cũng không còn nghe được tiếng bình luận viên nói gì nữa. Nguyễn ngồi đờ đẫn trước màn hình TV mất gần nửa hiệp, rồi quyết định gọi cho Lê.

- Tại sao lại thế? – Nguyễn hỏi không đầu không đuôi, giọng tự động chuyển tông, cao hơn hẳn bình thường.

Ở đầu dây bên kia, Lê im lặng, chỉ nghe tiếng bàn phím gõ lạch cạch.

- Đang bận à? – Nguyễn hạ giọng một chút nhưng ngữ điệu vẫn như vừa tuôn ra từ tú lạch.

- Ừ, em đang vào Google... - Lê nói không nhanh không chậm, giọng cũng không vui không buồn – thử tìm xem có ai nhượng lại chỗ đặt tiệc không.

- Cái gì?

- Bác sĩ bảo lần này không giải quyết được.

Ngày hôm sau, Nguyễn đến cơ quan hỏi thủ tục xin nghỉ phép để tổ chức cưới. Sếp vỗ vai chúc mừng, đồng nghiệp xúm lại hỏi

han, Nguyễn cười cười, trả lời qua loa. Hết giờ làm, đi uống bia với mấy thằng bạn thân, nghe đũa này một câu “dính bẫy”, đũa kia một câu “bị trói”, Nguyễn lại cười cười, không phản bác.

- Trước sau gì cũng phải có vợ, nó cho tao lý do chính đáng thế là quá tốt! – Sau khi cạn hết vại bia thứ n, Nguyễn vận dụng phép thắng lợi tinh thần như vậy.

2. Dạm ngõ, cũng là lần đầu hai nhà chính thức gặp nhau. Chẳng nhà nào có kinh nghiệm, đôi bên cha mẹ đứng ngồi nói năng đều gượng gạo. May mà Lê đã nhờ được một chị đồng nghiệp mau mồm mau miệng đến đảm nhiệm vai trò trung gian đưa đẩy nên không khí cũng dần nòng ấm thân tình. Mấy lựa chọn về ngày giờ ăn hỏi xin dâu cũng là Lê tự tìm thầy xem rồi “phím” cho chị đồng nghiệp từ dăm hôm trước. Suốt buổi, Nguyễn ngồi yên một bên ngó Lê đi lại, rót nước, tiếp bánh trái, động tác gọn ghẽ khéo léo, chột nghĩ, không biết Lê có phải luyện tập gì không, và nếu có thì mất bao nhiêu thời gian...

Lễ ăn hỏi sau đấy mấy hôm diễn ra cũng thật suôn sẻ. Đội ngũ bê, đỡ tráp toàn người quen của Lê. Địa chỉ các chỗ đặt bánh cốm, trà cau, mua rượu, thuốc... toàn do Lê dò la trên mạng, sau đó mới dồn vào một file gửi qua mail cho Nguyễn. Ngay cả việc gian nan nhất là tìm địa điểm đặt tiệc trong thời điểm hầu hết các nhà hàng và hội trường đều kín lịch cũng có vẻ không khó khăn kinh khủng như lâu nay mọi người vẫn dọa, vì Lê đã liên hệ được với một nhà hàng mới khai trương, tuy hơi xa trung tâm nhưng địa chỉ cũng dễ tìm, khung cảnh lại rộng rãi, sáng sủa. Nguyễn cũng chỉ nghe Lê tả như vậy chứ không tận mắt chứng kiến, vì “việc đặt cọc chọn cỡ gì gì của đàn bà, hơi đâu mình nhúng tay” – Nguyễn thổ lộ như vậy trong bữa nhậu tiễn biệt đời độc thân, bữa thứ n.

3. Còn 10 hôm nữa là đến ngày cưới, Nguyễn đưa Lê ra phường đăng ký kết hôn. Thủ tục giấy tờ xác minh gì đó thì đã xong từ ngay sau hôm ăn hỏi, giờ chỉ việc ký sổ lĩnh giấy. Đang đợt cao điểm của mùa cưới, phường trả kết quả cho cả vài ba cặp trong cùng một buổi, không khí trong phòng đợi có vẻ đặc biệt ngọt ngào. Một đôi trông trẻ măng ngời ở góc tường còn lén hôn nhau. Không rõ vì mệt hay vì ảnh hưởng xung quanh, Lê lẳng lẳng ngả đầu vào vai Nguyễn. Nguyễn nhìn gò má có vết nám mờ của Lê, bất giác nhớ lại mấy năm trước, khi hai người mới quen. Lúc đó, Lê mới đi làm, khuôn mặt bầu bĩnh thoáng nét trẻ con, làn da trắng mịn, đôi mắt lúc nào cũng long lanh như đang cười. Mấy năm qua đi, Lê nháy việc vài lần, mối quan hệ với Nguyễn càng lúc càng giống một thói quen cũ kỹ nhàm chán, những đường nét sinh động tươi tắn cũng dần tan đi, nhường chỗ cho vẻ tĩnh lặng, đôi khi là đờ đẫn...

Để tránh nghi ngờ thêm, Nguyễn đưa mắt ra xung quanh, chợt phát hiện là đôi nào cũng mang theo một túi đựng bánh kẹo, thuốc lá. Nguyễn lay lay Lê. Lê vụt ngẩng lên, vẻ mặt hơi thất thần, không giống ngái ngủ mà lại tựa như hốt hải, bất an. Nguyễn thoáng sững lại, giọng bỗng trầm hẳn xuống, gần như thủ thỉ:

- Em không chuẩn bị bánh kẹo như mọi người à?

Lê ngẩn ra một lát vì câu nói đượm vẻ âu yếm của Nguyễn, mãi sau mới đứng dậy mỉm cười nhợt nhạt:

- Em không biết. Để em ra kia mua.

Dù biết hiệu tạp hóa ở ngay đối diện ủy ban phường, Nguyễn vẫn đứng dậy đi theo Lê. Nhìn từ sau lưng, trông Lê không giống người mang thai sắp sang tháng thứ tư chút nào.

4. Như mọi chú rể khác, Nguyễn không thích phải chường mặt ra giữa đường hay giữa công viên cả ngày trời chỉ để có một

album ảnh dày cộp với những dáng đứng ngời cứng quèo, lối bịch. Lê biết vậy và cũng cảm thấy việc đi chụp ngoại cảnh ở thời điểm này có phần quá sức nên chỉ đề nghị Nguyễn thu xếp nửa buổi đến studio của ảnh viện áo cưới để chụp lấy mười kiểu “trình các cụ”. Nguyễn đã đồng ý mà không hề nhả hay hàm hừ.

Buổi chụp diễn ra thật suôn sẻ và dễ chịu, nhiếp ảnh gia thậm chí còn luôn mồm khen cô dâu chú rể lên hình trông đẹp đôi, tình cảm. Nhưng đúng lúc tất cả mọi người, bao gồm Nguyễn, Lê và nhóm nhân viên ảnh viện, đều nghĩ “thế là ổn cả” thì đột nhiên Lê loạng choạng, suýt ngã ngời xuống. Lê không thấy đau chỗ nào, chỉ mơ hồ nhìn thấy nét mặt có thể gọi là hoảng hốt và đau lòng của Nguyễn, rồi mắt tối sầm lại.

5. Lê tỉnh dậy trong tiếng trò chuyện rì rầm, những giọng nói từ đủ mọi vùng miền cứ quanh quẩn bên tai nhưng không có giọng nói nào quen thuộc. Cảm giác này sao mà rã rời, trống rỗng! Lê mở mắt, ánh đèn tuýp bàng bạc của phòng bệnh hắt xuống bức tường xanh và những cột giường bằng inox, trông lạnh ngắt.

Lê đưa mắt sang bên, bắt gặp cái nhìn đăm đăm của Nguyễn.

- Em muốn ăn gì không?

Lê nghiêng mặt sang phía khác. Trong nháy mắt, Nguyễn nghĩ rằng Lê khóc, nhưng không phải. Chưa đầy vài giây sau, Lê quay lại nhìn Nguyễn, cả mắt và giọng nói đều bình tĩnh lạ lùng:

- Anh có thể đi được rồi!

Nguyễn vẫn nhìn đăm đăm như không muốn bỏ lỡ nét biến đổi nào trên khuôn mặt đang cố tỏ ra phẳng lặng kia. Lê nắm chặt mép chặn, ngược nhìn trần nhà loang lổ những vết ố.

- Tuần trước em đi khám, bác sĩ nói có dấu hiệu không tốt.

- Sao em không nói... - Câu hỏi nghẹn ngang cổ Nguyễn.

- Em nghĩ chỉ cần cố gắng qua nốt mấy ngày này là yên tâm. Không ngờ, cái gì không giữ được thì đúng là không giữ được...

Nghe đến đây, Nguyễn lại định mở lời nhưng Lê đã phẩy tay ngăn lại, giọng nói đều đều như được thu âm sẵn- Nửa tháng nay một mình lo liệu mọi thứ, em rất mệt mỏi. Đi đặt cái này, mua cái kia, thấy người ta có đôi có cặp chọn lựa, bàn bạc, cả cái cọ nữa, em vừa tủi thân vừa ghen tị. Em cứ ước giá anh có thể bỏ được một trận bóng đá, một bữa bia, một buổi họp lớp... để làm đỡ em vài việc thì tốt biết bao. Mấy lần em muốn gọi điện nói thẳng với anh như vậy, nhưng rồi nghĩ đến thái độ của anh từ hôm trước đến giờ, em lại thôi.

- Anh xin lỗi! – Nguyễn khó khăn lắm mới chen vào được một câu, giọng nói là lạ như thể cổ họng đang bị chặn bởi cái gì đó rất khô và đắng.

- Anh không cần phải xin lỗi. – Lê lắc đầu nhìn lướt qua anh. – Là do em đánh giá mình quá cao. Em vẫn tự cổ vũ mình rằng ít nhất thì anh cũng có thừa chuyện với gia đình, ít nhất cũng không để cho em phải đi đăng ký kết hôn một mình. Em tưởng sức chịu đựng của mình là vô tận. Nhưng hóa ra không phải. Cho nên...

Đúng lúc Lê hít sâu một hơi để dứt khoát nói ra lời kết luận thì một nhóm bác sĩ thực tập theo nhau vào phòng. Về mặt không có biểu hiện gì của sự an ủi hay thương xót của họ làm Lê chưng hửng. Câu hỏi vừa lờ mờ hiện ra trong đầu Lê lập tức được trả lời khi một bác sĩ lớn tuổi xuất hiện dặn dò Nguyễn về những điểm cần chú ý. Nguyễn liếc nhìn cặp mắt bối rối không biết phải vui mừng hay tức giận của Lê, tự nhiên bật cười.

Nhóm bác sĩ xuất hiện thật không đúng lúc nhưng cũng thật đúng lúc. Sau khi họ rời đi, hẳn hai người sẽ phải tiếp tục câu chuyện có giọng điệu cực kỳ nghiêm trọng ở trên. Lần này, hẳn Nguyễn sẽ yêu cầu Lê sò xuống bụng trước khi phát biểu. Lần này, hẳn Nguyễn sẽ không để Lê độc thoại nữa...

Dù sao thì hai người vẫn cần cưới gấp.

Buổi tối không đến nổi nào

Phương phóng xe khỏi hầm tòa nhà lao vào đêm mùa đông rét mướt. Số tiền lương overtime vừa lĩnh nóng hôi trong túi nhưng chẳng giúp cô cảm thấy ấm lên chút nào. Thời tiết thay đổi thật đột ngột. Buổi sáng đi làm vẫn thấy nắng hưng hửng, trưa đi ăn mặc một áo len mỏng thậm chí còn có cảm giác nóng, đến cuối buổi chiều không khí lạnh đã gào thét ầm ầm ngoài cửa kính. Bảng điện tử trước cửa trung tâm điện máy ở ngã tư chạy lừ lừ một hàng chữ số: 22:37, đèn giao thông đã chỉ còn nhấp nháy màu vàng, Phương tăng ga, mặc cho gió mùa đông bắc cùng bụi cát châm nhữn mũi kim nhoi nhói vào mặt vào cổ. Cô còn hơn 20 phút để chạy từ trung tâm thành phố về chỗ cô đang ở - một khu tập thể cũ ven đô, tiết kiệm phút nào hay phút đó. Nhà trông xe duy nhất dưới tầng hầm một của khu tập thể thường chỉ mở cửa đến mười một giờ đêm.

Nhưng không may cho Phương, chưa đến mười một giờ, cánh cổng có tấm biển “Nhận trông xe” đã khóa im ỉm, bên trong đèn tắt, tối om. Có lẽ thời tiết lạnh khiến ông bà chủ nhà không kiên nhẫn thức đợi khách như mọi hôm. Sau khi bấm chuông một đôi lần nhưng không thấy ai trả lời, Phương vòng xe đi ngược trở ra ký túc xá sinh viên cách đó vài trăm mét. Bãi xe của ký túc xá mở cửa đến tận mười một rưỡi hoặc muộn hơn, có lẽ cô vẫn còn thời gian kiếm cái gì đó nóng nóng lót dạ. Gần nửa tiếng đi ngoài đường với chiếc áo len mỏng khiến năng lượng từ chiếc bánh kẹp Gogo Green mà tiệm KFC đưa lên văn phòng lúc sáu giờ tiêu hao sạch. Dạ dày cô réo lên những tiếng óc ách ồn ào, vừa hay mắt cô liếc thấy tấm biển ghi mấy chữ “Bánh khúc gia truyền” dựng bên chiếc chõ ở một góc vỉa hè.

Bà bán hàng thoãn thoắt bới lấy năm bánh khúc màu sẫm dính hạt xôi trắng lấm tấm đặt vào gói giấy lót nylon, vừa bới thêm xôi bên ngoài vừa xuýt xoa “trời rét thế này ăn bánh khúc là nhất”. Phương mở ví lấy tiền. Chẳng còn đồng lẻ nào, chỉ còn mấy tờ năm trăm nghìn vừa lĩnh lúc chiều. Bà bán hàng đang cầm lọ muối vừng định rắc vào bánh, thấy tờ tiền trong tay cô, liền bỏ luôn lọ xuống, giọng nói đang xói lỏi bỗng lạnh như ướp đá:

- Đưa tiền lẻ đi, không có tiền trả lại đâu.
- Nhưng cháu hết sạch tiền lẻ rồi.
- Thế thì thôi. – Bà ta ụp chỗ xôi bánh khúc trở lại chỗ.
- Hay cô bán chịu cho cháu, mai cháu qua cháu trả.
- Biết mà ở đâu mà cho chịu. Ra hiệu tạp hóa đổi tiền đi rồi mua.

Theo hướng tay chỉ của bà bán xôi bánh khúc, Phương đến trước cửa hiệu tạp hóa. Cửa hiệu đã dọn hết hàng vào trong nhưng vẫn mở cửa, một cô bé chừng mười lăm tuổi đang xếp lại mấy hộp các tông.

- Em ơi, đổi cho chị tờ năm trăm với.

Cô bé ngoan ngoãn cầm tờ tiền vào trong nhà. Có tiếng mắng nhiếc vọng ra nhưng cụ thể thế nào thì Phương nghe không rõ. Rồi cô bé quay lại, bới rồi đưa trả tờ năm trăm ngàn cho cô, nói qua quýt.

- Cô cháu cầm hết tiền về rồi. Cháu chỉ dọn hàng thôi ạ.

Phương nhìn cử chỉ thiếu tự nhiên của cô bé giúp việc, chỉ thấy tội nghiệp chứ không thấy giận. Có lẽ cô bé mới bị bà chủ ở bên trong mắng cho vì không biết từ chối, đêm hôm khuya khoắt không lo dọn cho xong còn đổi tiền đổi nong, ngó ngẩn. Ừ mà cô thấy mình

cũng ngỡ ngàng thật. Hàng quán quanh đây đã nghỉ hết, đường càng lúc càng vắng, điện thoại thì đã hết sạch pin, vậy mà vẫn đứng đực ra đây, hy vọng đổi được năm trăm ngàn ra tiền lẻ để mua xôi bánh khúc. Đáng ra cô nên gửi nhanh cái xe cho xong rồi về nhà mới phải.

Bãi xe của ký túc xá vẫn sáng đèn. Ông trông xe chìa chiếc vé ép plastic cái bản, nhìn Phương chăm chú một lát như nhận dạng tội phạm rồi mới mở lời. Câu nói của ông khiến Phương thực sự lâm vào cảnh dở khóc dở cười:

- Cho xin tiền trước nhé.
- Sáng mai lấy xe cháu trả được không ạ?
- Bọn mày cứ leo leo bảo sáng mai con trả rồi sáng mai lại đùn đẩy loạn lên rồi lấy xe đi mất, tao còn lạ gì!
- Cháu không phải sinh viên đâu ạ. Nhà cháu trong B3.
- B3 gì mà B3, không trả tiền trước thì đi chỗ khác mà gửi!
- Giờ này làm gì còn chỗ nào bác ơi. Với cả cháu có tiền chứ không phải không có
- Có tiền sao không trả?
- Nhưng cháu không có tiền lẻ.
- Thì đưa tiền chẵn rồi tao trả lại.
- Đây ạ. – Phương rút ví chìa nhanh tờ năm trăm nghìn.
- Hả? Mày đùa bố mày à, con ranh con. Biến!

Nói dứt câu, ông trông xe giật lại cái vé trên tay Phương, quày quả bỏ vào trong. Phương vừa bực mình vừa buồn cười, đành rồ ga chạy đi. Nếu không tìm được chỗ gửi xe, có lẽ cô phải nỗ lực rồi dắt nó lên tận tầng năm để cất vào nhà. Cầu thang khu tập thể có lối hẹp

để dắt xe ở giữa, nhưng từ tầng ba trở lên, cầu thang rất dốc chứ không thoải như tầng một tầng hai. Với một cô gái đang đói và lạnh như cô lúc này, việc lôi chiếc xe ga lên tận tầng năm cũng đồng nghĩa với việc khẳng định mình có vấn đề về tâm thần. Nếu lát nữa vẫn không thể tìm ra chỗ gửi xe, có lẽ cô sẽ phải tính đến chuyện tạt vào nhà nghỉ nào đó để cả người và xe trú tạm qua đêm nay... Không, mấy nhà nghỉ đèn hồng ngoài đường lớn kia không phải chỗ dành cho những người đang hoang. Thà cô đi sang tận đầu kia thành phố đập cửa nhà mấy đứa bạn hồi đại học để xin ngủ nhờ còn hơn!

Ánh sáng của một cabin đặt máy ATM của Viettinbank thu hút sự chú ý của Phương. Tại sao cô không nghĩ ra sớm hơn nhỉ? Cô có thẻ của một ngân hàng cùng liên minh thẻ với Viettinbank nên có thể dùng thẻ của mình rút tiền trên máy này. Mà ATM của Viettinbank thì cho phép rút cả tờ tiền polyme mệnh giá nhỏ nhất. Vậy là cô sống rồi, sắp được ăn xôi bánh khúc và gửi xe rồi...

Nhưng thông báo máy ATM ngừng hoạt động hiển thị giữa màn hình đã ngay lập tức dập tắt niềm vui nho nhỏ mới nhen lên trong tâm trí cô. Đêm càng về khuya càng rét, cái áo len cổ tim và chiếc khăn lụa không thể ngăn những cơn gió khô buôn buốt lùa sâu vào đường hô hấp, cô bắt đầu ran rát. Có lẽ phải bỏ ý định chạy xe lòng vòng tìm thêm điểm đặt máy ATM thôi, mình ồm đến nơi rồi, cô thầm nhủ, quả quyết dừng xe trước cửa một nhà thuốc.

Cửa cuốn đã hạ xuống một nửa nhưng biển hiệu hộp đèn của nhà thuốc vẫn sáng. Phương dựng xe nhìn vào. Người ngồi sau quầy hình như còn khá trẻ, đang vừa ghi chép nhãn thuốc vừa huýt sáo theo một bản nhạc trong bộ phim Hàn đang nổi. Cô ngập ngừng lên tiếng gọi rồi khom lưng chui qua cửa, vào bên trong. Người kia ngừng huýt sáo, ngẩng lên, có vẻ khá... kinh hãi khi bắt gặp bộ dạng

tím tái xơ xác của Phương. Cô nhìn lướt qua thuốc trong tủ kính, đồng dặc nói:

- Anh bán cho em một hộp Strepsils.

- Chị lấy Strepsils cam hay bạc hà? – Người thanh niên bán thuốc hỏi, có vẻ cũng lấy lại bình tĩnh khá nhanh.

- Loại nào cũng được. Bao nhiêu tiền ạ?

- Một hộp hai năm nghìn.

- Thế anh cho em hai, à không, bốn hộp đi.

Người thanh niên bán thuốc đang lom khom lấy thuốc trong tủ, thấy Phương nói thế thì ngẩng lên nhìn một cái, như muốn xác định cô nói thật hay đùa. Phương cười gượng gạo, chìa tờ năm trăm nghìn:

- Em còn mỗi tờ này, sợ mua một hộp thì anh phải trả lại nhiều, không bán.

- Bán chứ, - Người kia đứng thẳng dậy, vừa cho thuốc vào túi vừa cười. – nhà thuốc làm gì mà không đủ bốn trăm mấy chục nghìn trả lại chị.

- Thôi, anh cứ bán cho em bốn hộp, đẳng nào thì em cũng đang cần.

Nói đến đây Phương hắt xì liền mấy cái nước mắt nước mũi giàn giụa. Người thanh niên định đưa cái túi có bốn hộp Strepsils cho cô, thấy vậy lại bỏ hai hộp ra. Anh chỉ một hộp thuốc khác trong tủ kính.

- Hay là chị mua hai hộp Strepsils và một hộp Cảm Xuyên Hương này, vẫn hết từng ấy tiền mà lại chữa được hai triệu chứng.

Chị hắt hơi nhiều như thế chắc là đi gió, bị lạnh. Uống Cầm Xuyên Hương với nước ấm sẽ phòng cảm mạo.

- Vâng, thế cũng được. À, nhà mình có bán giấy không anh

Sau một tiếng cười khẽ, hộp khăn giấy chìa ra trước mặt Phương cùng một lọ thuốc muối sinh lý:

- Chị nhỏ cái này rồi hãy dùng giấy, nhớ xì mũi từ từ từng bên một.

Phương làm theo lời người thanh niên, tự nhiên cảm thấy rung rung trong mắt. Người thanh niên cúi xuống tiếp tục kiểm kê số thuốc, không nhận ra rằng những cử chỉ rất bình thường của mình đã khiến người đối diện xúc động thế nào. Xếp mấy tờ tiền vừa được trả lại vào ví, Phương chào người thanh niên bán thuốc rồi vội vã quay về bãi xe ký túc xá, vừa kịp đẩy xe vào bãi gửi trước khi hết giờ. Ông trông xe dù vẫn cần nhân “sao không chuẩn bị tiền lẻ” nhưng không xua đuổi tờ năm mươi ngàn mà cô chìa ra. Bà bán xôi bánh khúc đã dọn hàng, cô cũng không thấy thèm hay tiếc chiếc bánh mua hụt nữa. Đồ ăn do một người không biết cảm thông và thay đổi thái độ còn nhanh hơn thời tiết như bà chuẩn bị có lẽ cũng chẳng ngon lành gì.

Phương rảo bước trên con đường nằm giữa hai khối nhà, lắng nghe tiếng chân của chính mình hòa nhịp với tiếng gió đập vào cánh cửa sổ nhà ai đó quên đóng. Từ lúc ở trong hiệu thuốc, cô đã bóc một viên Strepsils ra ngậm. Viên thuốc đang dần tan hết, mang theo vị ngọt của sirô cam và vị đắng của thuốc, cổ họng cô đã bớt đau rát so với lúc phóng xe trên đường. Khi cô mở cửa vào nhà, đồng hồ trên tường đã sắp chỉ mười hai giờ. Một buổi tối tưởng rằng chỉ gặp toàn những thứ lạnh lẽo, cuối cùng lại kết thúc bằng mấy viên Cầm Xuyên Hương uống với nước ấm, cũng chẳng đến nỗi nào. Trước khi

chui vào chần, cô bật điện thoại lên, cảm sặc và đặt lại chuông báo thức thành bản nhạc trong bộ phim Hàn đang nổi.

Quà

Tối muộn ngày 24, anh đứng trước thang máy của một khu chung cư cao cấp và thấy chính mình trong bộ dạng của một ông già Noel hiện trên vách thép bóng loáng.

Gần một tiếng trước, khi đang chờ “ông già Noel” cuối cùng trở về nhà sách để có thể thở phào vì chiến dịch Giáng sinh năm nay kết thúc thắng lợi, anh nhận được điện thoại từ bệnh viện. Cậu sinh viên đóng vai ông già Noel đi đưa quà bị ngã xe, sọ não tay chân không việc gì nhưng cổ và mặt bị mảnh nhựa của mũ bảo hiểm cửa vào mất máu nhiều nên phải vào cấp cứu. Nhm sinh viên đóng vai ông già Noel đã nghỉ hết, nhà sách chỉ còn lại ba người là anh cùng hai cô nhân viên bán hàng. Vội vàng báo tên viện và dúm tiền vào tay các cô để đi lo thuốc men, anh thay bộ quần áo đỏ, xách túi quà nhảy lên xe, hơi thở như làn khói bay ra từ bộ râu giả trắng xóa.

Luồn lách giữa dòng xe đông nghẹt, lướt qua những gương mặt xa lạ - những gia đình chở con đi chơi và những chàng trai chở bạn gái đi chơi, tự nhiên anh nghĩ đến một dòng chữ nhỏ in trên bìa sau của một cuốn sách mới phát hành. “Trong những ngày lễ, người hạnh phúc sẽ càng hạnh phúc, người cô đơn sẽ càng cô đơn.” Đã năm năm, ngày lễ cứ sượt qua cuộc sống của anh và không để dấu vết gì đọng lại. Anh nhớ rõ chúng, cảm thấy không khí rộn ràng náo nhiệt của chúng, thậm chí còn hơi căng thẳng mỗi khi chúng sắp đến gần..., nhưng tất cả chỉ vì công việc ở nhà sách yêu cầu anh phải như vậy.

Tiếng “đoong” nhẹ nhàng của thang máy kéo anh trở về thực tế. Bên dưới bộ râu, miệng anh hơi nhếch lên thành một nụ cười buồn. Vậy là chỉ còn một món quà phải trao, với anh, đêm Noel sắp

kết thúc. Dù sao thì công việc thể chân đột xuất này cũng khiến kỷ niệm Giáng sinh năm nay có một chút khác biệt. Anh chỉnh lại chiếc thắt lưng lỏng lẻo bên ngoài bộ quần áo bằng nỉ đỏ rẻ tiền rồi vươn tay bấm nút. Hy vọng đứa trẻ trên tầng 15 vẫn còn thức và vẫn còn tin ông già Noel.

* * *

Bun ngộ ngậy trên salon. Bà ngoại nó đang vắn vắn cái chổi lau nhà. Vì bà lau nhà nên nó phải ngồi “trật tự” trên salon. Này giờ, nó cố chống lại cơn buồn ngủ bằng cách nhìn ra cửa một chút rồi nhìn màn hình TV một chút. Bun chưa biết xem đồng hồ nhưng biết ước lượng sớm muộn bằng những chương trình quen thuộc. Kênh này bắt đầu có Anh Chuối mà sao mẹ chưa về?

Có tiếng chuông cửa, Bun vẫn ngồi nguyên trên salon. Không phải mẹ, mẹ chẳng bao giờ bấm

Ngươi ra mở cửa làm anh sững lại. Anh chưa gặp bà bao giờ, chỉ xem ảnh, bức ảnh bà chụp với con gái, hai mẹ con rất giống nhau.

- Chú vào đi! – Bà mỉm cười nhã nhặn, cúi xuống lấy đôi dép đi trong nhà đặt trước chân anh, nói bằng giọng gần như thì thào. – Chú đi dép vào, tôi vừa lau nhà.

Anh cúi xuống chân. Đôi dép bông to xụ có hình đầu con tuần lộc trông còn rõ phong vị Giáng sinh hơn cả bộ đồ nỉ đỏ thùng thình và bộ râu giả xộc xệch của anh. Năm năm trước, anh từng có những ngày tháng đẹp trong một căn hộ tập thể nhỏ cũ kỹ, nơi đó cũng có những đôi dép bông ngộ nghĩnh ấm áp thế này...

Một đôi chân lũn cũn đi dép nhỏ hình cây thông xuất hiện trước mặt, anh ngẩng lên. Trong khoảnh khắc, cảm giác đau đến mức muốn nghẹt thở vấy lấy lồng ngực anh.

- Bun chào ông già Noel đi! – Bà bó lên tiếng nhắc.

- Con chào ông. – Thằng bé khoanh tay cúi đầu cười bẽn lễn, cả cử chỉ và giọng nói đều hoàn toàn không giống trẻ con miền Bắc.

- Chào Bun, Bun năm nay mấy tuổi rồi?

- Dạ, con bốn tuổi.

Một lần nữa, anh cúi xuống, vờ lục lọi trong túi quà lẹp kẹp để ngăn cơn xúc động đang chực phá ra khỏi cơ thể. Anh cố nói nghe thật bình thường nhưng giọng vẫn không thể không run rẩy.

- Quà Giáng sinh của Bun đây...

Thằng bé nói cảm ơn, nhận hộp đồ chơi trong tay anh, ngoẹo đầu nhìn nhìn nghĩ nghĩ một lát rồi nói ấp úng:

- Ông ơi... chắc ông đưa... lộn rồi. Con... con... hông có xin quà này.

- Sao thế Bun? – Bà nó tiến đến lấy hộp quà mở ra. – Siêu nhân đây. Bun thích nhất siêu nhân đúng

- Dạ, con thích... nhưng con xin ông già Noel... này nọ cơ! – Thằng bé lắc đầu quây quây.

Anh ngồi xuống nhìn vào gương mặt lần đầu gặp nhưng rất quen thuộc của nó, hắng giọng dỗ dành:

- Thế Bun xin ông cái gì? Sao ông nhớ là Bun xin ông siêu nhân nhỉ?

Trong lúc Bun còn lúng búng câu gì không rõ, đèn phòng khách tự nhiên chập chờn mấy cái rồi tắt phụt. Thằng bé đột nhiên túm chặt lấy cổ anh, khóc meo máo. Bà nó cuống quít bước gần về phía anh.

- Bun không sợ, không sợ. Bà bật đèn ngay đây.

Chỉ đến khi một bức đèn tranh trên tường phòng khách được bật lên tỏa ánh sáng ấm mờ, hai bàn tay bé tí mới buông lỏng cổ áo anh. Anh bế nó đứng dậy, đờ đẫn vồ vồ lưng nó, nhất thời không biết nói gì, chợt thấy cái lối ông già Noel này thực sự đáng ghét! Nếu không có những thứ rác rưởi này, hẳn anh đã có thể mở miệng hỏi nhiều hơn một chút và biết nhiều hơn một chút.

- Để tôi bế cháu. – Dường như thấy biểu hiện của anh hơi lạ, bà vừa nói nhanh vừa tiến đến giơ tay định đỡ lấy thằng bé.

- Phòng của Bun ở đâu ạ? – Anh nghiêng người tránh, anh không nghĩ bà đủ sức bế thằng bé, nó đã bốn tuổi và phải nặng tới gần 20 kg.

- Đây, lối này... - Bà vừa đi vừa thấp giọng nói như cho một mình mình nghe. – Cháu nó sợ tối, tại hồi trước ở trong Sài Gòn mẹ nó hay đi vắng, không có người trông...

Phòng trẻ con trang trí rất đẹp, đẹp hơn cả phòng đọc cho trẻ em trong nhà sách của anh. Đồ gỗ và gối đệm hình như đều là hàng nhập khẩu. Anh đặt thằng bé xuống giường. Bà nó vội vàng lấy điều khiển từ xa bật điều hòa, vừa đắp chăn cho nó vừa luôn miệng dỗ dành.

Bên ngoài có tiếng mở cửa, thằng bé đang nằm thút thít chợt vùng dậy chạy ra ngoài, vừa chạy vừa hét toáng lên “Mẹ dzia! Mẹ dzia

* * *

Bun nhào vào lòng mẹ. Nó đã bốn tuổi rưỡi và rất khỏe. Mấy lần nó bất ngờ lao đến đu lên người mẹ khiến mẹ nó suýt ngã. Lần

này cũng vậy, mẹ hơi loạng choạng nhưng cuối cùng vẫn bế được nó. Mẹ thật là thom! Nó rút vào cổ mẹ, vẫn còn hơi sụt sịt:

- Mẹ hứa dzĩa đúng giờ coi Anh Chuối mà sao mẹ hông dzĩa?

- Mẹ xin lỗi, mẹ bận đi làm. Hôm nay ông già Noel có đến tặng quà cho Bun không?

- Có, nhưng ông tặng lộn đồ. Mẹ nói ông đổi cho con được hông mẹ?

- Được rồi, mai mẹ sẽ viết thư hỏi ông, nhé.

- Ông còn ở đây nè mẹ.

* * *

Anh đứng một bên nhìn trân trân như kẻ ngốc, ngực vẫn nhôn nhần đau. Cô lặng lẽ bế thẳng bé vào phòng, một lát mới trở ra. Năm năm, có rất nhiều, rất nhiều thứ đã và sẽ thay đổi.

- Mấy năm nay em ở Sài Gòn? – Anh hỏi mà giống như khẳng định.

- Vâng. Anh hiện giờ làm gì? – Cô hỏi, đích thực là hỏi.

- Anh làm cho nhà sách. – Anh trả lời, rất chung chung.

- Mẹ anh dạo này có khỏe không? – Cô hỏi, rất cụ thể.

- Mẹ anh mới mất năm kia, bệnh cũ. Trkhi đi, mẹ có nhắc em. Mẹ bảo hồi đó là vì mẹ... Mẹ muốn xin lỗi em nhưng... - Anh nói, rất dài dòng và ngập ngừng.

- Đều qua cả rồi! – Cô nói, rất ngắn gọn và dứt khoát.

Anh đặt tay lên tay cô, mắt nhìn thẳng băng như ghim vào người đối diện. Cô rút tay, quay đi, cả gương mặt lặng lặng, chỉ có bóng nước trong mắt hơi hơi lay động.

- Còn Bun thì sao? – Anh hỏi thẳng thắn.

- Nó thì liên quan gì đâu... - Cô đáp vòng vo.

- Nó là con anh. – Anh khẳng định.

- Anh nhầm. – Cô cũng khẳng định.

- Anh không nhầm. – Anh phủ định.

- Anh muốn nghĩ thế nào thì tùy! Giờ cũng muộn rồi, anh về đi đã. – Cô buông thông, vẻ mệt mỏi hiện rõ trong từng chữ.

Nếu vẫn còn tiếp tục nói, chắc hai người sẽ có một đêm Giáng sinh trắng. Nhìn bàn tay cô run run vịn tay nắm cửa, anh muốn kéo cô vào lòng, ôm thật chặt và không bao giờ buông ra. Nhưng có lẽ mọi việc phải cần thêm một chút thời gian, chỉ một chút.

- Bun có đi học không? – Anh hỏi hơi đột ngột.

- Còn chưa tìm được trường. – Cô trả lời hơi thờ ơ.

- Vậy mai anh qua. – Anh nói quả quyết.

- Không cần. Có mẹ em rồi. – Cô từ chối cũng quả quyết.

- Mẹ em không sửa được điện.

Sau năm năm, anh lại nhìn thấy cô mỉm cười, dù nụ cười vô cùng nhợt nhạt

* * *

Bun hé mắt nhìn. Bà ngoại vẫn chưa về phòng. Bà đang xì mũi vào khăn giấy. Nó thò tay giật giật áo bà.

- Mẹ và ông già Noel nói chuyện lâu quá hả bà ngoại!

- Ủ. – Bà nó tiếp tục xì mũi.

- Liệu ông già Noel có chịu đổi quà cho con hông?
- Nhưng Bun xin ông cái gì?
- Con xin một daddy.

Khách cuối

Hoa rút nốt mấy cái khăn đang phơi ngoài dây. Khăn vẫn hơi ẩm, nhưng trời đã nhá nhem tối, người đi đường cũng thưa thớt hẳn, phải cất dọn hết vào thôi. Cả dãy phố cắt tóc gội đầu này hàng nào hàng nấy đã đóng cửa nghỉ từ trưa nay hoặc từ tối qua rồi còn gì. Cắm máy sấy hong mớ khăn cho khô thêm rồi gấp từng cái cho lên giá, Hoa thở ra một hơi dài. Gọn ghẽ tinh tươm cả rồi, chuẩn bị đi tắm thôi. À, vẫn còn đóng tóc vụn vụn ra sát cửa từ sáng, mãi khách quên khuấy mất lúc nào không biết. Chối đây rồi, hất ngay ra cho gọn.

- Này!

Hoa giật nảy mình quay ra. Trước cửa hàng, một gã tóc tai ngòm ngp, râu ria xồm xoàm bặm trợn, đang nhìn như muốn vắn cổ người đối diện. Đôi giày bê bết bùn đất của gã vừa được trang điểm thêm bằng mớ tóc vụn, nom như xác con chuột chết trụi lông nham nhỏ. Thấy Hoa nhìn, gã cau mặt, trông lại càng

- Quét thế à?

- Chết thật, xin lỗi anh. – “Thôi xong, gội đầu gội rồi”, Hoa nghĩ bụng, vội vút chối vào góc nhà chạy ra tận nơi, cố nờ nụ cười tử tế nhất. – Tại đường vắng nên em chủ quan. Anh vào đây em lau giày cho ạ.

Đầu Gấu im lặng, nhìn quanh dò xét. Hoa tái mặt nhìn theo ánh mắt của gã. Tiền khách trả Hoa vẫn để trong ngăn kéo, hơn năm trăm ngàn. Chiếc điện thoại mới mua thì để ngay trên bàn, ngót triệu bạc. Rồi còn máy sấy, máy ép tóc, toàn hàng xịn, tiền trăm cả.

- Đóng cửa rồi à? – Đầu Gấu hất hàm, đi tới xoay cái ghế, ngồi phịch xuống.

- Vâng... ấỵ, không ạ. – Hoa lập cập. – Anh gọi đầu ạ?

- Cắt tóc, gọi đầu, cạo râu. Mất bao lâu?

- Phải hơn một tiếng ạ.

- Có một mình thôi à?

- Dạ, vâng ạ.

- Làm gì mà cứ vâng dạ ạ riếc thế? Bao tuổi rồi?

- Dạ, em hăm hai ạ.

- Đấy, lại ạ! Gọi đi, nhanh không Giao thừa bây giờ.

- Vâng, anh gọi đầu gì? – Hoa định nói “ạ” nhưng cuối cùng kìm lại được.

- Gì chả được, loại kia đi.

Đầu Gấu chỉ chọn loại đầu thường, rẻ tiền. “Cũng còn may”, Hoa vừa nghĩ thầm vừa một tay chế từng chút nước lã lên chỗ tóc vừa nổi chút bọt của gĩa, một tay gĩa. Có lẽ cái đầu... gấu này không biết đến nước và xà phòng từ hàng triệu năm nay rồi. Tóc dài vô tổ chức, bết tảng, quện bụi đất cứng đơ như vuốt keo. Nửa lọ dầu gội đổ vào gĩa mãi mới mềm, không có bọt trắng mà chỉ lên chút gợn màu cháo lòng.

- Em gĩa thế này vừa chưa anh?

- Ờ, rồi... Em thuê nhà của ông bà Tâm à?

- Vâng, nhưng ông Tâm mất rồi, còn bà thôi.

- Ông mất rồi à? – Đầu Gấu ngẩng lên, thảng thốt nhìn vào bóng Hoa trong gương.

- Vâng, ông mất được hơn một năm rồi, vừa mới qua giỗ đầu được tháng rưỡi, hai tháng thôi.

- Trước ông Tâm mở hàng cho thuê truyện ở đây. Anh hay ra thuê.

- Thế chắc lâu lắm rồi. Vì khi em đến làm nó đã là hàng gọi đầu. Ông bà Tâm thì lên chung cư ở từ trước đấy nữa cơ.

- Em làm được bao lâu rồi?

- Cũng phải gần ba năm. Hồi ấy cháu bà Tâm mở cửa hàng rồi nhượng lại cho em.

- Cháu bà Tâm... là Thúy Giang?

- Vâng, anh cũng biết chị ấy à?

- Trước anh học cùng.

- Chị ấy xinh anh nhỉ.

- Ờ... Giờ Giang thế nào?

- Chị ấy lấy chồng rồi.

- Lấy chồng rồi à?

- Vâng, chồng người Hàn Quốc. Đợt vừa rồi bà Tâm còn sang chơi nữa... Anh lên bàn để em x

Đầu Gấu loay hoay mãi mới tìm được cách nằm trên bàn xá cho thân hình quá khổ. Gã cởi giày rồi nằm với đôi chân khoanh gập lại như một thế yoga quái gở. Hoa để mặc gã tự thu xếp, vào trong mở vung nồi nước mùi già, đổ thêm nước lã. Hương mùi già ấm sực làm Đầu Gấu ngهن hản đầu lên nhìn. Câu chuyện về người quen chung làm Hoa bớt sợ, đã có thể nhìn gã một cách không lấm lét, thậm chí còn có thể nhường cho gã vài gáo nước tắm tất niên.

- Ba mươi năm nào mẹ em cũng đun nước mùi già cho cả lũ bọn em tắm. Em đổ thêm nước để lát nữa anh gội xong thì tráng.

- Cảm ơn em.

Có lẽ một nụ cười vừa xuất hiện trên môi của Đầu Gấu, nhưng Hoa đang đứng phía trên đầu gã nhìn xuống nên thấy nó như là mếu. Từ đuôi mắt đen kịt bụi của gã, một giọt nước chồm lặn ra. Hoa từ từ khóa nước rửa sạch cả bụi và hòa tan giọt nước nhỏ xíu ấy, tự dưng không biết nói gì.

- Nhà em ở đâu? Chắc gần đây nhỉ? Thấy Hoa im lặng lâu, Đầu gấu bắt chuyện.

- Em ở tận Yên Bái cơ.

- Thế mà giờ này chưa về?

- Năm nay em không về, ở lại ăn Tết thành phố cho vui.

- Sao không về? Tết thành phố có vui gì đâu.

- Ở lại thành phố không vui nhưng về quê còn buồn hơn.

- Sao thế?

- Năm nay suy thoái, làm ăn khó khăn anh ạ.

- Khó mấy cũng phải mua được cái vé xe khách chứ!

- Vé được. Nhưng về mà không có món tiền biếu bố mẹ anh chị, mừng tuổi các cháu, rồi quà cho họ hàng... buồn lắm anh ạ.

- Ờ, cả năm mới có dịp về mà đi tay không thì cũng ngại. Nhưng ở thành phố mà gặp gỡ bạn bè đi chơi mấy tiếng cũng hết nhiều tiền lắm đấy.

- Em có bạn bè gì đâu mà đi chơi.

- Không có người yêu đồng hương gì à?

- Không ạ, anh bảo em cứ ngập mặt trong cửa hàng cả ngày thế này thì chơi với ai.

- Thế ba ngày Tết trùm chặn ngủ thôi hay sao?

- Năm nay, mừng Hai đẹp ngày, em mở hàng luôn, làm túc tắc trong Tết cũng được mỗi ngày vài ba khách... Anh có rửa tai không ạ?

- Có chứ, bản kinh lắm.

- Cũng bình thường. Em làm quen rồi. Chắc anh đi đường trường mới về.

- Anh đi làm ăn ở tận trong Nam, vừa về đến Hà Nội lúc chiều.

- Thảo nào đang mùa rét mà da anh đen thế. Nhà anh ở gần đây ạ?

- Nhà cũ ở gần đây, giờ chuyển đi chỗ khác rồi... Không cần massage đâu. Tráng nốt cho anh rồi còn cắt tóc cạo râu nữa.

- Vâng, thế để em lấy nước mùi già.

Khi những lọn tóc dẫm nước mùi già của người khách cuối cùng kỳ lạ rơi xuống sàn, trời đã tối hẳn, dường như đã vắng tanh, mùi hương trầm và thức ăn của nhà ai bay sang, trộn lẫn với hương mùi già khiến cửa hàng nhỏ có chút không khí gia đình. Bàn tay cầm dao cạo của Hoa đưa những đường từ tốn vào bộ râu tua tủa của gã, tạo ra những n đường màu da người giữa lớp bọt kem trắng xóa. Gã Đầu Gấu bặm trợn dần biến mất. Trước gương còn lại một gã thanh niên, rần rỏi và không hề xấu trai đang mỉm cười với Hoa.

- Anh gửi tiền... – Gã đứng dậy, rút ví.

Gã đưa một tờ tiền mệnh giá khá cao và bảo không lấy lại tiền thừa, như bất cứ một vị khách nam tử tế nào khác trong những dịp lễ tết thế này. Vậy mà không hiểu sao Hoa thấy áy náy. Quần áo xuềnh xoàng bạc phếch, lại đi bộ, có lẽ gã không khá giả gì.

- Anh ơi, chờ chút ạ - Hoa mở ngăn kéo lấy ra một gói kẹo bộ dờ, rút mấy chiếc dúi vào tay gã – Quà quê em, mừng tuổi anh.

Gã bật cười, cảm ơn xong còn định nói gì nhưng lại thôi. Hoa đứng nhìn theo cái dáng cao lớn gù gù của gã khuất dần về phía cuối phố, nghĩ thầm “buồn cười thật còn chả biết tên nhau”, bất chợt thấy văng vẳng đâu đây một khúc nhạc xuân rộn rã.

Hai người không quên nhau

Cháy. Giữa những tiếng hô hoán hò hét, giữa ánh đèn nhấp nháy và tiếng còi inh ỏi của xe cứu hỏa, Diệp đứng yên, nhìn khối nhà chung cư nơi có căn hộ của mình biến thành một cột khói cuộn cuộn, đầu óc váng vất và trống rỗng như bị ai rút cạn sạch. Cô vừa về đến nhà sau một ngày Chủ nhật bận rộn bất thường, mới chỉ tẩy trang và thay bộ quần áo ở nhà, còn chưa kịp động vào mấy thứ rau củ vừa mua vét được trước lúc siêu thị đóng cửa, thì tiếng chuông báo cháy đã vang lên liên hồi kéo theo từng luồng khói khét lẹt xộc vào từ hành lang. Theo bản năng, cô bỏ chạy, không cầm theo gì ngoài ví tiền gần như lép kẹp và chiếc điện thoại sắp hết pin.

Là một thư ký tòa soạn đầy trách nhiệm, Diệp đã gọi ngay mấy cuộc điện thoại điều khẩn cấp phóng viên, biên tập viên theo vụ cháy. Và giờ đây, với lượng pin chỉ đủ cho một cuộc gọi ngắn nữa, cô không biết phải gọi cho ai trong danh bạ lưu mấy trăm số của mình. Gia đình ư? Lâu nay cả nhà vẫn coi cô là trụ cột, là c filepos-id="filepos241786">ỗ dựa, chứ không phải ngược lại. Cấp trên? Họ chỉ cần biết đúng một điều là báo sẽ kịp thời có tin bài ảnh về vụ cháy, không thua kém bất cứ “thằng” nào. Cấp dưới? Họ hẳn sẽ quan tâm đến cô bằng những lời xuýt xoa thăm hỏi, nhưng là vào sáng mai, khi cô đến tòa soạn trong dáng vẻ tự tin như bao lâu nay họ vẫn thấy. Những chủ doanh nghiệp hay ngôi sao giải trí?Ồ không, họ chỉ biết Diệp – thư ký tòa soạn báo Q, chứ không biết Diệp, người phụ nữ để mặt mộc, mặc quần áo ni, có nhà bị cháy, và đang cần giúp đỡ. Còn bạn bè? Cô chưa bao giờ thực sự có bạn bè.

Diệp mỉm cười chua chát, người duy nhất mà cô có thể nhờ cậy vào lúc này lại là Vũ.

* * *

Vũ nhìn màn hình điện thoại, hơi cau mày. Số gọi đến không có trong danh bạ, nhưng anh biết là của ai, vì nó trùng với ngày sinh của một người. Đây là lần đầu tiên người ấy gọi cho anh sau mấy năm, ba hay bốn, anh cũng không nhớ chính xác. Anh ra hiệu cho mấy thằng bạn ngồi cùng bàn im lặng rồi nhấn nút nghe.

- Điệp à? Có việc gì đấy? – Anh hỏi, cố giữ giọng thật hững hờ.

- Nhà tôi đang cháy.

- Hà, sao? – Cố gắng vừa rời của Vũ đã thất bại hoàn toàn.

- Anh đừng chen vào. Máy tôi sắp hết pin – Người ở đầu bên kia nói nhanh - Tôi không sẵn tiền. Anh chuyển khoản cho tôi vay mấy triệu. Tài khoản số.....

Đúng lúc đó, một bàn thắng được ghi, cả quán nhao lên. Khi những tiếng hô vui sướng hoặc cay cú lắng xuống, điện thoại của Vũ đã trở về trạng thái rảnh. Anh gọi lại nhưng chỉ thấy âm thanh báo số máy hiện không liên lạc được. Không chần chừ một giây, Vũ đứng dậy, đi về phía cửa. Đám bạn nhao lên gọi với theo nhưng anh không trả lời. Vợ anh, chính xác hơn là vợ cũ, đang cần

* * *

Trong đám đông những ông chồng tụ tập bàn tán nguyên nhân diễn biến đám cháy, những bà mẹ dỗ con khóc, những người trong gia đình nháo nhác gọi nhau, một người phụ nữ nhỏ nhắn lẻ loi như Điệp chẳng làm ai chú ý, trừ Vũ. Phải mất một lúc, anh mới len được vào chỗ cô đứng. Thấy anh, cô hơi sững sờ, mãi sau mới thờ ra hai câu, nửa nhảm nhắng nửa áy náy:

- Anh việc gì phải đến đây! Tôi đọc tài khoản rồi mà. Mà sao anh biết tôi ở đây?

- Tôi gọi cứu hỏa hỏi xem chỗ nào đang cháy to nhất – Vũ cười cười, trả lời qua loa và nhìn quanh – Công an hay ban quản lý nhà có phổ biến gì chưa?

- Đám cháy đã được khống chế. Hơn mười người bị ngạt khói, trong đó có hai người rất nguy kịch – Điệp nói như thể đang đọc lời dẫn trên đầu bài báo.

Vũ nhìn Điệp bằng ánh mắt thương hại:

- Cô vẫn làm báo Q à? Bệnh nghề nghiệp của cô nặng quá rồi đấy!

- Tôi mệt quá rồi! – Điệp thở dài – Anh để hôm khác hãy chậm chọc, được không?

Vũ trả lời câu năn nỉ hiếm hoi của Điệp bằng cách cởi áo khoác đưa cô.

- Cám ơn, tôi không lạnh.

- Mặc vào! – Vũ hừ một tiếng, ấn chiếc áo vào tay Điệp – Run lập cập này giờ còn khách sáo vớ vẩn!

Điệp khoác chiếc áo lên vai. Mùi nước hoa nam đã từng vô cùng quen thuộc xộc vào mũi khiến cô rưng rưng. Cô nhìn Vũ đi đi lại lại hỏi han người này người kia về tình hình tòa nhà, không thể ngăn trở về cuộc hôn nhân ngắn ngủi với anh. Vũ là con nhà khá giả, hào hoa, tự tin, sành sỏi. Điệp lấy anh vì những ưu điểm ấy, và cô ly hôn cũng vì tất cả những “ưu điểm” ấy....

- Đi thôi – Vũ quay lại, cắt ngang mạch hồi tưởng của Điệp – Người ta bảo tầng 15 bị muội khói bám đen kịt. Giờ cũng muộn rồi. Tạm thời về chỗ tôi, mai tính tiếp.

* * *

- Tại sao cô lại gọi cho tôi?

Vũ vừa mở tivi vừa hỏi vói vào trong bếp. Điệp đang đứng ở đó, nạo một củ cà rốt mà anh cũng chẳng biết bà giúp việc nhét vào tủ lạnh từ lúc nào. Việc cô xuất hiện trong bếp nhà anh khiến anh có ảo giác là hai người chưa bao giờ ly hôn và hơn ba năm qua chỉ là giấc mộng dài hoang đường.

- Anh nghĩ tôi có thể gặp ai khác với bộ dạng thế này à? – Điệp nói mà không ngẩng đầu lên.

Vũ đứng dậy, đến bên cửa bếp, dựa tường nhìn Điệp. Vói bộ quần áo ni hơi sờn và gương mặt không son phấn, trông cô khá buồn tẻ, không còn vẻ xù lông nhím như trong những lần hai người gặp nhau ở tòa án, cũng không giống vợ ghê gớm quản chồng kèn kẹt mà anh đã từng ghét cay ghét đắng.

- Anh ăn tối chưa? – Điệp ngoái lại hỏi Vũ trong khi tay vẫn thoăn thoắt đảo thức ăn trong chảo - Muốn ăn thêm không?

- Ừ, cho tôi một đĩa – Anh định nói thêm là nhiều lúc rất nhớ những món ăn cô nấu, nhưng rồi lại thôi.

Lát sau, hai người ngồi đối diện nhau bên chiếc bàn ăn hình vuông, trước mặt là hai đĩa miến xào nghi ngút khói. Vũ nhìn đĩa miến xào toàn rau, hỏi tò mò:

- Sao cô chuyển sang ăn chay?

- Không có lý do gì đặc biệt, thấy tốt cho sức khỏe thì ăn – Điệp trả lời nghe thật băng quơ.

- Cô không phải là người như thế?

- Sao?

- Ăn chay vì tốt cho sức khỏe. Chắc chắn phải có một chuyện gì đó cần đánh đổi!

Diệp khựng lại mất một giây vì câu nói có thể gọi là “trúng tim đen” của Vũ. Thì ra anh hiểu cô hơn cô tưởng.....

- Tôi ăn chay để trả nợ thánh thần – Cuối cùng thì Diệp cũng quyết định nói thật.

- Là sao?

- Thằng Quý bị bệnh, tôi đi lễ, sư thầy bảo nếu nó tai qua nạn khỏi thì tôi nên ăn chay.

- Tào lao thế cũng tin! Mà em cô bị bệnh gì?

- Ung thư máu. Đã ghép tủy thành công.

Vũ ngừng ăn ngẩng đầu lên, có cảm giác nghẹn. Sự việc nặng nề thế mà Diệp nói thản nhiên như không.

- Năm kia năm kia bán nhà cũng vì việc này à?

Diệp gật đầu. Căn nhà đã bán là tài sản Vũ để cho cô khi ly hôn. Không lâu sau đó, em trai cô phát bệnh, cô quyết định bán nó đi. Khi cô bán nhà, anh ra nước ngoài tu nghiệp, cô nhờ mẹ chồng cũ báo cho anh biết nhưng không nói lý do. Mẹ chồng cũ thì nói mát mẻ mấy câu, còn anh thì không hỏi lại.

- Cái nhà hiện tại là...

- Bán nhà kia, chữa bệnh cho thằng Quý còn thừa tiền, mua nhà này từ lúc đang xây móng, có vay thêm, mới dọn về hồi đầu năm. Diệp trả lời gọn ghẽ, tuần tự, như thế đó là việc của ai khác.

Vũ ngồi th ra, trầm ngâm một lúc nói một câu chẳng ra an ủi, chẳng ra cảm thán:

- Vất vả quá!

- Cũng không đến nỗi.

- Em rất giỏi, rất kiên cường, thật đấy!

Điệp ngẩng đầu lên nhìn anh một giây rồi lại cúi xuống ăn. Ba năm không gặp, dường như Vũ thay đổi, anh đã biết quan tâm đến người khác hơn một chút.

* * *

Mười hai rưỡi đêm, Vũ vẫn trần trọc không yên. Cuộc trò chuyện ngắn ngủi bên bàn ăn với Diệp hồi tối khiến anh không tài nào ngủ được. Mấy lần, anh định sang phòng bên tìm Diệp, nhưng rồi lại lần chần. Những sự kiện quá khứ cứ trào lên trong đầu anh.

Vũ đã chủ động tấn công Diệp dù biết cô đã có người yêu. Anh đã dùng đủ các loại bẫy vật chất hào nhoáng để dụ dỗ cô. Rồi cô có thai và hai người cưới nhau trong sự bằng mặt không bằng lòng của gia đình anh, cũng như của chính anh.

Sau khi cưới, anh vẫn giữ nguyên thói quen của một thằng con trai nhà giàu với những thú vui, những cuộc gặp gỡ ăn chơi thâu đêm suốt sáng với đám bạn, còn Diệp phải cố gắng chu toàn bốn phận làm dâu trong gia đình nhiều lễ nghĩa, nhiều người hay xét nét, làm vợ một người hoàn toàn không có trách nhiệm làm chồng như anh. Những chênh lệch về lối sống càng ngày càng lộ rõ, những mâu thuẫn càng ngày càng khó dung hòa. Và việc cái thai chết lưu ở tháng thứ năm là cái cớ để chấm dứt tất cả.

Vài tháng sau khi ly hôn, cơ quan cho Vũ ra nước ngoài tu nghiệp. Sống xa nhà, xa hoàn cảnh thuận lợi với những ưu đãi quen thuộc, Vũ mới bắt đầu đặt mình vào vị trí của Diệp để suy nghĩ và nhận ra nhiều điều. Nhưng lúc đó mọi chuyện đã xong xuôi, khoảng

cách quá xa còn thời gian thì quá muộn để vẫn hồi. Hai năm sau, anh quay về và biết cô đã bán nhà, dọn đi nơi khác...

Nghĩ ngợi thêm một lúc, Vũ trở dậy, đi sang gõ cửa phòng bên cạnh. Khi cửa mở, anh ngập ngừng rất lâu nhưng rồi cũng nói xong cái câu mà lẽ ra anh phải nói từ mấy năm trước.

* * *

Sáng hôm sau, khi Vũ ngủ dậy, Điệp đã rời khỏi nhà. Trên bàn, bên dưới chiếc đĩa đựng mấy lát bánh mì kẹp thịt hun khói vẫn còn âm ấm là một tờ giấy xé ra từ sổ tay, chữ viết hơi ngoáy:

Vũ,

Em chấp nhận lời xin lỗi rất rất rất muộn của anh. Nhưng cuộc đời cũng giống một đám cháy. Chẳng có thứ gì đi qua nó mà trở lại nguyên vẹn được nữa. Chúng ta hãy cứ sống và lãng quên nhau như lâu nay. Cảm ơn anh vì tất cả.

Điệp.

TB: Em lấy hai triệu trong ví của anh. Sẽ chuyển khoản trả sớm.

Vũ ăn bánh mì, đọc đi đọc lại mảnh giấy rồi bật cười thành tiếng. Điệp bảo rằng lâu nay họ sống và lãng quên nhau. Nhưng cô vẫn giữ, hoặc vẫn nhớ, số điện thoại, tài khoản và khẩu vị của anh.

Còn anh thì nhớ ngày sinh của cô, và cả số tài khoản nữa.

Nợ

“Cách chắc chắn để khiến một người đàn ông luôn đi theo ta là vay tiền hắn!”

(Lời ghi trong phòng tắm nữ)

1. *“Thuê bao quý khách vừa gọi hiện không liên lạc được.....”*

Không cần chờ đến đề nghị vui lòng gọi lại sau và câu tiếng Anh liều lo tiếp theo vang lên, cô gái đập ống nghe xuống rồi lại nhấc lên, ngón tay trắng bột lần từng phím số, thật chậm rãi và thận trọng, như thể lần gọi vừa xong cô sợ ý bấm nhầm. Vẫn không có gì thay đổi, lời nhắn tự động thậm chí không cần chờ tín hiệu ba nốt nhạc đã hồi hả vang lên lưng chừng.

“.....not available at the moment, please try again later.”

Hôm nay có gió mùa đông bắc, mưa rét căm căm, sắp đến giờ cơm tối, cô vẫn đứng đó, tái mét và run rẩy, gọi và nghe những lời lịch sự vô hồn kia, đã nửa giờ rồi. Bốt điện thoại ở một góc phố nhiều công sở hơn nhà dân, ánh sáng của đèn đường đỏ đòng đọc bị che bởi lùm cây, người qua lại thưa thớt và vội vã, chẳng ai để ý tới vẻ bồn chồn trên gương mặt nhọt nhọt của cô.

2. *Từng tiếng tút nhảm nhã và đều đặn, như những nhịp thở nhẹ, vọng khẽ trong không gian nhỏ hẹp của màn và chăn, chàng trai không áp điện thoại vào tai mà nhìn chăm chăm vào màn hình sáng đến chói mắt: “Đang gọi 0912.....”. Vài phút trôi qua, ánh sáng từ chiếc điện thoại tự động giảm dần rồi tự động tắt theo hạn định thời gian nhà sản xuất cài đặt trước, chuỗi âm thanh vẫn phát ra một cách máy móc từ những chấm loa,*

tiếng tút chầm chầm dường như càng lúc càng rõ ràng. Hôm nay có gió mùa đông bắc, gió thốc ào ào, sắp đến nửa đêm, tiếng cánh cửa của căn nhà vắng chủ bên cạnh đập sầm sập vào tường nghe ròn rợn càng thôi thúc thêm những suy luận trong đầu khiến cho chàng không thể không cầm đến điện thoại... Những nếp nhăn trên trán và khóe môi chàng càng lúc càng như trĩ xuống, không một tiếng “a lô” ngái ngủ vang lên. Đêm mỗi lúc một khuya, những tín hiệu từ máy chàng vẫn đều đặn truyền qua không trung đây gió đến số máy kia, chẳng một giây ngưng nghỉ.

3. Cô gái log in vào Yahoo Messenger, một dãy tin offline cảnh báo virus, kêu gọi từ thiện, link truyện cười... không có tin nhắn nào từ nick cô đang nghĩ tới. Cũng không có thông báo mail mới. Lúc trưa, sau khi bỏ hơn nửa suất cơm v không lấy gì làm đầy đặn, cô về cơ quan gục đầu xuống bàn, nhắm mắt, chập chờn và rom róm, cứ thế đợi giờ nghỉ trưa trôi qua. Suốt mấy tiếng làm việc buổi chiều, cô bỏ việc dịch tài liệu ngồi khắc lại những vết thương lòng sâu hoắm của mình vào một bức mail. Cô gõ chầm chầm, cân nhắc từng câu chữ, chốc chốc lại nghỉ cho giống với những lúc vừa tra từ điển vừa dịch tài liệu, lại còn chú ý xem có ai đến gần để bấm alt+tab chuyển cửa sổ cho kịp. Hết bức thư, bấm nút gửi đi xong, người cô bải hoải đến độ không nhớ đến việc phải copy tài liệu về nhà dịch bù. Đêm đã khuya lắm, friend list của cô chẳng còn nick nào sáng nữa, mặc kệ việc ngày mai phải nộp bản dịch, cô vẫn cứ đảo con chuột qua lại giữa các trang web về y tế và tâm sự, thấp thỏm chờ đợi tiếng buzz từ cái nick đã hơn một tháng nay không sáng.

4. Chàng trai đăng nhập vào forum, không có thông báo nào về tin nhắn riêng, cái nick chàng mong đợi không có trong danh sách thành viên online, lần cuối cùng nó đăng nhập đã cách đây hai hôm. Vậy là tin nhắn gần đây nhất và cũng là khẩn thiết nhất của chàng vẫn ở đâu đó trong cơ sở dữ liệu đồ sộ của diễn đàn chứ chưa đến với người cần đến. Vậy là việc cấp bách đang làm lòng chàng như có lửa đốt vẫn không hề có biến chuyển.

Đáp lại những lời của chàng, ngọt có xăng có lý luận có van vi có, chỉ là một sự im lặng, tro lì thì đúng hơn. Chàng biết có một số, không, phải nói là phần lớn tin nhắn của chàng đã được đọc, việc này thể hiện ở những dấu hiệu nho nhỏ, biểu tượng hoạt hình chiếc phong bì đã mở gần bên cạnh, dòng tiêu đề chuyển từ đậm sang nghiêng... Nhưng ngay sau khi những dấu hiệu đó xuất hiện, cái nick vừa nhận tin nhắn sẽ rút khỏi forum ngay lập tức. Chàng chẳng thể làm gì được, mọi cố gắng liên lạc bất thành cho đến giờ phút này làm chàng ý thức được rằng thứ quý giá đó đang dần dần rời xa mình.

5. Cô gái nhìn lại một lần nữa chiếc que thử có 2 vạch rồi lẳng lẽ kẹp nó vào cuốn nhật ký. Cô bỏ cuốn nhật ký với chiếc bookmark đặc biệt ấy vào lại trong túi xách rồi ngóng về cuối đường. Gần 7 giờ sáng mà trời vẫn chưa sáng hẳn, gió rét cắt da, vẫn chưa thấy xe buýt. Đã một tháng nay cô đi làm bằng xe buýt. Phải dậy sớm hơn, phải đi bộ xa, phải chen chúc, phải đem theo túi để nôn... cô chẳng còn sự lựa chọn nào khác khi không còn ai đón đưa. Bây giờ thì cô thầm cảm ơn những chuyến xe buýt, nhờ nó mà vẻ xanh xao của cô, những cơn nôn mửa của cô không bị ai trong cái văn phòng toàn các chị em rồi việc hay ngồi lê đôi mách này nghi ngờ. Hôm nay là chủ nhật, cô sẽ lên một chuyến xe buýt khác tuyến cô vẫn đi, tới một bến khác bến cô vẫn xuống. Cô cần phải có mặt ở đó trước 8 giờ, càng tới muộn, vẻ tím tái cô đơn của cô sẽ phơi bày trước càng nhiều người. Cô không muốn phải đến đó, không muốn phải làm những gì mà người khác vẫn làm ở đó, càng không muốn phải buông rơi cái cô đang lưu giữ, nhưng cô không còn sự lựa chọn nào khác.

6. Chàng trai nhìn lại một lần nữa góc làm việc trống trơn rồi đi ra hành lang lẳng lẽ châm thuốc, điều thứ 12 trong chiều nay. Chàng rít một hơi, nhìn ra khoảng không đùng đục màu chì phía trước, gió tạt khói thuốc bay thốc sang phía đầu cầu thang. Lát nữa, điều thuốc sẽ hết, chàng sẽ ra phía khói thuốc vừa bay qua kia. Chàng sẽ đứng ở đó, sóng điện thoại sẽ lên

được 2 vạch, và chàng sẽ lại gọi. Chàng hy vọng sẽ có ai đó nhắc máy, nhưng có lẽ sẽ không có ai. Người mà chàng muốn gặp bây giờ tránh mặt chàng, tránh mặt cả bạn chàng, tránh mặt cả bạn chung của hai người. Người đó không nghe máy dù chàng gọi bằng số điện thoại của chàng hay của cơ quan chàng, hay của nhà chàng. Tất nhiên, chàng sẽ vẫn cứ gọi, để biết rằng số đó vẫn chưa khóa và máy đó vẫn chưa tắt, để hy vọng một lần nào đó sự kiên nhẫn của chàng sẽ làm cho nút answer kia bật lên cùng giọng nói một thời quen thuộc. Chàng sẽ được nói, sẽ được hỏi, sẽ được trách móc. Và cuối cùng sẽ được một cái hẹn rõ ràng. Những suy nghĩ lạc quan đó cứ nháy nhót nhẹ tênh ở một bên đầu chàng, còn ở nửa đầu bên kia, ý thức về một sự mất mát đang trĩu nặng.

7. Cô gái tới bên bình nước uống thêm một cốc rồi quay về chỗ cũ ngồi đợi. Trước lúc đến đây cô đã cẩn thận uống trước một chai nước, vậy mà vẫn chưa đủ tiêu chuẩn để vào siêu âm ngay. Cô nhìn ra ngoài cửa sổ, ở đó có một khoảng trời xám được viền bằng những cái cây trơ trụi. Ngày hôm nay âm đạm hết như ba năm trước, phòng khám không có gì thay đổi, những gương mặt bệnh nhân chờ đợi ứ đọng vẫn như được đúc ra từ một khuôn, cô cũng vẫn một mình như vậy, chỉ có mấy dòng trong bệnh án là không giống như trước. Bây giờ cô phải cố gắng tìm cách có lại thứ mà cô đã từng vứt bỏ... Chiếc điện thoại trong tay lại rung lên bần bật, màn hình chỉ hiện số chứ không hiện tên. Ba năm trước, cô đã bấm dãy số này nhiều lần đến nỗi bây giờ không cần phải lưu vào máy nữa. Cô mở túi nhìn vào một giây rồi thả chiếc điện thoại đang run đều đặn xuống ngăn nhỏ phía trong. Cô kéo khóa chiếc túi rồi đặt nó lên trước bụng, đôi môi tô son hồng thoáng nụ cười mai mỉa. Lượng nước cô uống vào vẫn chưa đủ cho việc siêu âm, còn số cuộc gọi cô nhận được thì quá đủ cho một quyết định.

8> “Sao giờ này vẫn đứng đây, T.?”

Tiếng gọi nhí nhéo của một chị đồng nghiệp làm chàng trai thoáng giật mình, đã hết giờ làm việc, trời cũng nhập nhoạng tối rồi. Bỏ điện thoại khỏi tai, chàng quay vào phòng xách chiếc cặp Targus nhẹ tênh rồi tắt đèn đóng cửa, đầu vẫn nghĩ mông lung.

“Dạo này hai bác ở nhà có khỏe không, T.?”

Lời hỏi thăm ân cần của chị đồng nghiệp chợt đem đến cho chàng trai một gợi ý mới cho chuyện bế tắc. Phải rồi, tại sao chàng không nghĩ ra nhỉ, chàng sẽ không gọi điện nữa, chàng sẽ nhờ bố hoặc mẹ hoặc cả hai người, gọi điện hoặc đến tận nơi nói chuyện. Người lớn ra mặt thì châu lại về hợp phố thôi. Nghĩ đến đó chàng vội thở phào.

9. “H. xong chưa để dọn mâm ăn cơm, con?”

Cô gái tắt máy tính rồi đặt nó vào túi. Chiếc túi vuông vắn, màu đen trũi, khá thô kệch. Dù sao cô cũng sẽ không giữ máy lâu nên cũng chẳng bận tâm tới việc tìm một chiếc túi nữ tính hơn. Mẹ cô đặt nồi cơm lên bàn, cầm đến bó dưa chưa kịp so thì chuông điện thoại reo.

“Để con nghe cho!” – Cô vòng lại phía tủ đặt điện thoại. – “A lô...”

“A lô, cho tôi hỏi đây có phải nhà cháu H. không ạ?”

“Không phải, chị gọi nhầm máy rồi.” – Cô thản nhiên uốn giọng miền Trung.

“Ồ, xin lỗi.”

Cô dập máy, nhắc ống nghe cho nó kình lên rồi quay lại mâm cơm. Bố mẹ vẫn chưa ăn, đang chăm chú hướng mắt về phía TV.

Cô nhìn gương mặt bình lặng an phận của hai người thân yêu, thầm nghĩ: nếu vừa rồi không phải cô mà là bố hoặc mẹ nhắc máy thì sao? Có lẽ hai ông bà sẽ đứng tim mất, khi nghe vị thông gia hựt

từ trên trời rơi xuống kia bản thân. Vì đến con gái ông bà là cô cũng mới chỉ được nghe giọng nói gãy gọn và rất Hà Nội ấy hai lần. Lần thứ nhất là ba năm trước, cái âm sắc thanh lịch và dứt khoát ấy đã dập tắt hy vọng níu kéo cuối cùng của cô bằng một câu nói nhẹ tênh: “Cô chưa nghe T. kể về cháu bao giờ”. Còn lần thứ hai này lẽ ra không bao giờ xảy đến nếu như cách đây ba tháng cô không đột nhiên gặp lại T. ở sân bay Changi và gật đầu trước lời đề nghị: “Hành lý em chưa quá cân phải không, xách hộ anh chiếc laptop này nhé”.

Ngày mai cô sẽ lên mạng rao bán chiếc laptop để đập vào chi phí thụ tinh trong ống nghiệm. Xét cho cùng quá khứ vẫn bắt cô gánh nợ nặng hơn T.!

Một vòng ngoài

Tháng 3

Hai chiếc khăn tang trắng chít trên hai mái đầu một lớn một nhỏ hé ra bên dưới chiếc ô kẻ ca rô làm bước chạy của Văn chậm hẳn lại. Anh ghé vào chiếc ghế đá ven lối đi, vờ làm mất động tác thả lỏng để quan sát kỹ hơn. Người phụ nữ còn trẻ, trông hơi tiêu tụy với mái tóc hẳn đã được uốn xoắn cách đây khá lâu và chiếc áo len màu cà phê hẳn đã từng bó sát người. Đứa bé mà cô dắt theo mới lẫm chẫm biết đi. Trong màn mưa bụi mờ đục của buổi chiều cuối xuân, tiếng kêu chíp chíp phát ra từ đế giày của đứa bé là âm thanh duy nhất vọng lại từ phía hai mẹ con họ.

Tháng 4

Hai mẹ con người quả phụ là lý do để Văn không bỏ buổi chạy nào ở công viên. Bắt đầu sang hè, trời khô ráo và lâu tối. Anh có dịp quan sát họ rõ hơn. Hai chiếc khăn tang mà hôm đầu tiên anh nhìn thấy đã được thay bằng hai mẫu băng đen gài trên áo. Những bộ váy màu hồng nhạt và những chiếc quần có nơ bướm cho anh biết đứa bé là con gái. Nó vẫn đi đôi giày phát ra tiếng chíp chíp. Ngoài âm thanh vui tai đó, thỉnh thoảng Văn còn nghe thấy mấy câu nó bi bô gọi mẹ. Người mẹ đã để một kiểu đầu ngắn vừa phải thay cho mái tóc xoắn xơ xá. Trên gương mặt vẫn còn cực kỳ hốc hác của cô, Văn chưa bao giờ thấy nụ cười hay nước mắt.

Tháng 5

Công ty nhận được một đơn đặt hàng lớn, Văn thường xuyên phải ở lại làm thêm đến tối mịt. Anh chỉ có thể đi tập vào chiều thứ Bảy hoặc Chủ Nhật. Cuối tuần, trời lại nóng, công viên nhỏ trở nên

đông đúc hơn. Hai mẹ con nhà nọ vẫn xuất hiện ven đường chạy của anh, thường là ở một chiếc ghế đá gần chuồng chim bồ câu. Họ vẫn có vẻ u buồn nhưng đã bớt trầm lặng hơn. Đứa bé thỉnh thoảng nhào người đòi mẹ cho vói theo lũ chim hay những con chó mà người ta dắt qua. Người mẹ thỉnh thoảng đáp lại lời hỏi han của những người lớn tuổi đi tập thể dục ngang qua bằng một nụ cười nhợt nhạt và mấy câu xá giao lễ phép. Giọng cô khàn khàn, như thể đã khóc hoặc viêm họng thật nhiều. Đôi lúc, Văn bắt gặp cô nhìn về phía những đôi tình nhân đang nép sát vào nhau sau mấy thân cây cổ thụ, trong ánh mắt cô có cả sự thèm thuồng và tiếc nuối.

Tháng 6

Công việc đã ngót nên Văn có thể đi tập đều như bình thường. Suốt nửa tháng, anh không thấy hai mẹ con người quả phụ trẻ. Anh đoán già đoán non, vẽ ra đủ các trường hợp giả định như về quê, chuyển nhà, ốm đau... Chẳng thể hỏi ai, Văn cứ lặng lẽ duy trì lịch chạy với hy vọng sẽ được gặp lại họ. Rồi hy vọng của anh cũng thành hiện thực. Đúng vào đợt nóng khắc nghiệt nhất của mùa hè, hai bóng người một lớn một nhỏ lại xuất hiện trong công viên, lần này là ở chỗ mấy băng ghế ven hồ. Đứa bé quấy khóc nhiều hơn còn mẹ nó thì lại gầy sọp đi. Văn cố tình lảng vảng quanh đó để nghe xem chuyện gì xảy ra với hai mẹ con. Giữa tiếng gió xào xạc lùa qua tàng cây và tiếng nước rào rào từ những vòi phun giữa hồ, anh nghe thấy những lời khàn khàn đứt quãng về “sốt siêu vi trùng”, “nằm viện Nhi”, “tiêm kháng sinh”.

Tháng 7

Sếp quảng cho Văn tấm thẻ hội viên của một phòng tập tiêu chuẩn quốc tế gần công ty. Không thể từ chối sự quan tâm hào phóng của sếp, anh đành chấp nhận đổi giờ giấc và địa điểm tập một thời gian. Tuy vậy, mỗi chiều, anh vẫn tạt qua công viên, chỉ để nhìn xem hai mẹ con nhà kia có ở đó hay không. Đã đến mùa mưa

bão, có những ngày công viên vắng hoe, Văn nhìn người mẹ bế đứa bé bước chậm chậm trên lối đi ngổn ngang những cành lá cây bị gió quật rụng, vừa mừng vì được gặp, lại vừa lo lắng giận dữ vì cô không để ý đến chuyện cho bản thân và con. Nhưng Văn chẳng thể nói gì...

Tháng 8

Hình như đứa bé bắt đầu đi nhà trẻ. Trên ghế đá nơi hai mẹ con nó ngồi có thêm một chiếc ba lô in những nhân vật hoạt hình. Nó nói nhiều hơn, giọng nói líu ríu ngọng nghịu về đủ thứ chuyện mà không người lớn nào hiểu tường tận. Mẹ nó kiên nhẫn lắng nghe, kiên nhẫn đáp lại, kiên nhẫn sửa từng từ ngọng cho nó. Một hôm, đứa bé hỏi “Bố đâu?”, mẹ nó lặng đi một lát rồi trả lời “Bố ở trên trời”. Đứa bé ngẩng đầu nhìn lên trời. Văn cũng làm theo, chỉ thấy bầu trời lúc sớm tối nhuộm màu xanh sẫm.

Tháng 9

Cuối cùng, Văn cũng tìm được cách nhượng lại tấm thẻ hội viên của phòng tập cho người khác mà không làm phật lòng sếp. Anh quay trở lại với lịch chạy bộ quen thuộc ở công viên. Sau nửa năm, trông đứa bé rõ là lớn và hoạt bát hẳn lên. Qua lời trò chuyện của những ông bà đi tập thể dục, anh biết nó có tên ở nhà là Nheo. Mẹ Nheo vẫn có vẻ gầy gò nhưng ít nhất ánh mặt trời của vài tháng mùa hè cũng rút bớt sắc tái xanh trên gương mặt cô. Văn đánh bạo mỉm cười gật đầu với cô mỗi khi gặp. Thoạt đầu, cô có vẻ dè chừng, nhưng sau vài lần rồi cũng gật đầu đáp lại anh.

Tháng 10

Trời mùa thu nhanh tối, công viên trở nên quá thiếu an toàn. Văn quyết định không chạy hết một vòng hồ như trước mà chỉ tập quanh quần gòn chỗ mẹ con Nheo để đảm bảo không có gì bất trắc xảy ra với họ. Tuy vậy, ngoài việc mỉm cười gật đầu thay lời chào và

im lặng quan sát kín đáo, Văn chẳng làm được việc gì để tiến thêm một bước về phía mẹ con Nheo. Họ thì dĩ nhiên chẳng có ý định chủ động làm thân với một người có ngoại hình thô kệch, hầu như lúc nào cũng mặc áo may ô và mướt mát mồ hôi như anh rồi. 20/10, anh mua bó hoa đem ra công viên. Nhưng cho đến tận tối mịt, anh vẫn không gặp (những) người cần tặng.

Tháng 11

Cả Nheo và mẹ đều bắt đầu có những mối quan hệ riêng. Với Nheo, đó là vài đứa trẻ sần sần tuổi con bé được ông bà hoặc người giúp việc dẫn ra công viên chơi. Nheo nhớ tên từng đứa, hôm nào không thấy là bi bô nhắc hỏi. Với mẹ Nheo, đó là vài người đàn ông nghe nói là muộn vợ hay lôn. Họ lôn la đến trò chuyện với cô trong sự cố vũ gán ghép đây thiện chí của nhóm người lớn tuổi. Mẹ Nheo đáp lại tất cả bọn họ bằng thái độ lịch sự cứng nhắc và những câu nhỏ nhẹ nhưng xa cách. Văn chứng kiến cảnh đấy nhiều lần, có thể nói là hằng ngày. Không hiểu sao, lần nào anh cũng thấy lòng nhẹ nhõm, vui vui.

Tháng 12

Những đợt gió mùa đông bắc tràn về mỗi ngày một mạnh hơn, những người đi tập bắt đầu chuyển sang tình trạng buổi đực buổi cái, những đôi tình nhân cũng dần loại công viên ra khỏi danh sách địa điểm hẹn hò lý tưởng. Riêng Văn vẫn đều đặn có mặt ở đó mỗi chiều. Không rõ vì khung cảnh có phần quạnh quẽ của mùa rét hay vì đã quen với sự lẫm lì vô hại của Văn, trong những lần giáp mặt hiếm hoi (thường là vào những ngày tương đối ấm áp), mẹ Nheo bắt đầu chủ động chào anh và gọi con bé chào cùng, Văn chỉ có thể đáp lại ánh mắt thân thiện của cô và giọng nói non nớt của con bé bằng một nụ cười ngây ngô.

Tháng 1

Trời rét đậm, rét hại liên tục cộng với những hành trình bận rộn chuẩn bị cho Tết cổ truyền khiến những người yêu hoạt động ngoài trời nhất cũng biến đi đâu mất, công viên vắng hơn bất cứ thời điểm nào trong năm. Văn đoán là mẹ con Nheo sẽ không xuất hiện nhưng anh vẫn không thể bỏ thói quen đi tập mỗi chiều, chỉ để đảm bảo rằng nếu họ tới, anh sẽ không bỏ qua cơ hội bảo vệ họ khỏi những kẻ móc túi hay trấn lột vẫn lảng vảng đâu đây. Đôi khi, anh dừng chạy, nhìn sững về phía chiếc ghế đá nơi mẹ con Nheo vẫn ngồi, thầm đoán lúc này họ đang làm gì. Đôi khi, anh ngồi thừ trên chính chiếc ghế đá ấy, nghĩ ngợi mông lung...

Tháng 2

Sau kỳ nghỉ Tết dài đằng đẵng, mẹ con Nheo cũng như nhiều khách quen khác của công viên lục tục trở lại nhịp sinh hoạt bình thường. Mọi người chào hỏi chúc tụng nhau râm ran. Trời ấm dần lên. Đôi má của Nheo đã phúng phính hơn nhiều còn bộ quần áo của mẹ con bé thì đã có màu sắc tươi tắn đôi chút. Khi Văn đem hai phong bao lì xì đến đưa cho mẹ Nheo, anh đọc được trong mắt cô sự ngơ ngai. Cô chủ động hỏi tên anh. Nhưng như mọi khi, tất cả những gì anh có thể hồi đáp chỉ là một nụ cười hiền lành, ngượng ngập. Trong phong bao lì xì dành cho mẹ Nheo, anh đã nhét thêm mẫu giấy nhỏ có dòng chữ: “Xin lỗi, tôi có khuyết tật thanh quản, không thể. Ngày mai tôi phải đi công tác, hẹn gặp lại hai mẹ con vào tháng 3”.

Tháng 3

Dưới làn mưa bụi mờ đục cuối xuân, trên chiếc ghế đá gần chuồng chim bồ câu, có hai người một lớn một nhỏ ngồi thu mình dưới tán chiếc ô kẻ ca rô, đợi bước chạy của một người.

Mơ không làm ngôi sao

1. Nghi bước nhanh ra khỏi sảnh khách sạn, nơi tổ chức tiệc tất niên của một ngân hàng lớn. Vy, trợ lý của cô, đã gọi sẵn taxi chờ ngay trước cửa. Được ca ngợi là một trong những người thừa kế xứng đáng nhất của danh hiệu diva, Nghi thường xuyên phải góp mặt và hát trong những sự kiện của doanh nghiệp kiểu như thế này. Cô chẳng thích thú gì khi phải đứng hát trên sân khấu không đủ tiêu chuẩn âm thanh ánh sáng, trước những khán giả tò mò hơn là hâm mộ, nhưng mức thù lao quá hậu hĩnh khiến cô thường quyết định trái với suy nghĩ.

- Còn bao nhiêu phút nữa, Vy?

- Còn mười lăm phút, nhưng vẫn kịp, Nghi yên tâm!

Nghi gạt đầu thay câu trả lời, co người vào bên trong chiếc áo dạ. Đêm nay, cô sẽ hát ở ba nơi. Giờ chưa đến chín rưỡi, cuộc chạy show của cô lúc này mới chính thức bắt đầu. Đã 29 Tết, những cửa hiệu trên tuyến phố Hàng Ngang - Hàng Đào xả hàng tồn. Quần áo chất đống trên vỉa hè, người mua bu quanh bới bới chọn chọn. Khung cảnh huyên náo này nhắc Nghi nhớ về thời 17, 18 tuổi. Khi đó, cô mới lên thành phố làm thuê, chưa tham gia cuộc thi tuyển chọn tài năng âm nhạc, chưa có ai biết đến, càng chưa được báo chí nhắc đến bằng những lời có cánh như bây giờ. Cuộc sống khi đó tuy vất vả nhưng thật thanh thản...

2. Có một vụ va quệt trên đường, xe cô đột nhiên dõn lại thành một búi trong đo phố chật hẹp. Đã tối muộn, mãi chưa thấy bóng đồng phục của cảnh sát giao thông hay dân phòng, tự quản. Nghi nhấp nhòm nhìn ra ngoài. Xe máy ken sát chặn cả bốn cánh cửa của

chiếc taxi. Nếu muốn đến đúng giờ, cô chỉ còn cách chui qua cửa kính. Bộ váy dạ hội đính hạt cầu kỳ bên trong và chiếc áo dạ nặng nề khoác ngoài không cho phép Nghi làm vậy, cô đành ngồi yên tại chỗ, lơ đãng nghe tiếng nhạc chuông vang lên không dứt, lơ đãng nghe Vy trả lời hết cuộc điện thoại hỏi han nay đến cuộc điện thoại giục giã khác.

Chẳng biết vì mệt mỏi sau mấy tiếng chỉ đứng và cười hay vì trong xe thiếu không khí, Nghi thấy mắt mình sụp xuống. Cô nghĩ thầm: “Tranh thủ ngủ một chút cũng tốt... nhưng giá như bây giờ mình không phải là ca sĩ nổi tiếng thì còn tốt hơn!”. Vài giây sau, cô thiếp đi, không biết rằng chiếc taxi chở cô đang đi ngang một ngôi đền trong hàng ngũ Thăng Long tứ trấn.

Lúc này, vị thần trong đền đang sửa soạn để lên trên trời họp tổng kết. Ngài nghiêng tai lắng nghe điều ước ngái ngủ của cô, thoáng cau mặt: “Hừ, ước ao gì mà cầu thả quá! Nhưng được rồi, hôm nay ta đang vui, sẽ cho nhà người toại nguyện. Ca sĩ Anh Nghi, chỉ cần xuống khỏi cái xe đó, nhà người sẽ là kẻ vô danh!”

3. Nghi uể oải xuống xe. Giấc ngủ ngắn dường như không khiến cô cảm thấy khá hơn. Cô dừng lại một chút để đợi người của quán bar ra đón, tranh thủ hít sâu không khí lạnh ẩm ướt của miền Bắc. Kể từ khi đoạt giải nhất của cuộc thi tuyển chọn tài năng âm nhạc và ký hợp đồng với một hãng thu âm lớn, cô chuyển vào Sài Gòn. Mới đầu, cô tưởng một đứa con gái không có ai thân thích như cô thì ở đâu cũng thế, nhưng hóa ra không phải. Đất phương Nam tuy ấm áp và cởi mở nhưng lại không thể cho cô cảm giác thân thương, nhất là khi năm hết Tết đến.

Âm thanh xôn xao chợt vang lên phía sau. Nghi quay lại, thấy mấy nhân viên của quán bar đang đi như chạy ra đón một người ăn mặc giống hệt cô. Vy đang theo sát cô ta, tay đón lấy chiếc áo khoác dạ cô ta vừa cởi ra, miệng không ngừng phân bua với người của

quán bar về chuyện chậm trễ ngoài ý muốn. Với Nghi, cảnh này quá là quen đến không thể quen hơn, nhưng thật lạ, hôm nay cô lại đứng một bên, quan sát nó như kẻ ngoài cuộc. Cô định chen lên chặn đường Vy và kẻ giả mạo kia, nhưng một vệ sĩ có vẻ mặt bặm trợn đã ngăn cô lại:

- Buổi hôm nay chỉ dành cho khách VIP, chị vui lòng cho xem thẻ! – Anh ta nói như cái m

- Tôi không có thẻ. Tôi là Anh Nghi, đến biểu diễn. Người kia không phải là tôi.

Tay vệ sĩ nhìn cô không kiên nhẫn. Anh ta ra hiệu với đồng sự. Mười giây sau, Nghi “được” hai gã trai to cao hộ tống ra đường.

4. Quá nửa đêm, Nghi quay về khách sạn. Cô đã đi qua ba tụ điểm mà lẽ ra cô phải biểu diễn trong đêm nay. Ở cả ba nơi, người ta đều đối xử với cô như một kẻ hoang tưởng nặng. Có người nhìn cô bằng ánh mắt tội nghiệp, có người thì cười nhạo, có kẻ thì chửi cô bằng những từ ngữ mà từ khi đối đời cô không còn phải nghe. Không ai tin cô là Anh Nghi, quán quân cuộc thi tài năng âm nhạc, ca sĩ có cát-xê hàng đầu hiện nay, người thừa kế xứng đáng của danh hiệu diva... Kinh khủng hơn, khi cô tóm được Vy và cố hỏi xem chuyện gì xảy ra, Vy – người trợ lý nhã nhặn ngọt ngào lâu nay vẫn chăm sóc cô tận tụy từng li từng tí – đã xô cô ngã rồi lạnh lùng bước qua, không quên bỏ lại một câu chửi tục.

Như để bồi thêm một cú đánh vào tinh thần đang hoang mang của Nghi, nhân viên lễ tân từ chối cho cô lên phòng, vì “chị Anh Nghi vừa về cách đây mấy phút và đang ở trên phòng rồi”. Đúng lúc nhân viên bảo vệ khách sạn đi về phía quày lễ tân để đối xử với Nghi theo cách mà đám vệ sĩ ở các tụ điểm tối nay từng làm, một người mặc complet đuôi tôm đã đi ra từ quán bar của khách sạn đã lên tiếng gọi cô. Nghi quay lại và nhận ra Trung, người đệm đàn

piano cho các thí sinh trong vòng sơ khảo cuộc thu tuyển chọn tài năng âm nhạc, thì ra anh làm thêm ở đây.

5. – Chuyện này hoang đường quá phải không anh?

Nghi hỏi khi xe bắt đầu rẽ vào ngõ nhà Trung. Trên đường về, cô đã kể cho anh nghe mọi chuyện diễn ra hồi tối.

- Có thể anh hơi duy tâm... - Giọng Trung hơi bật đi trong gió – nhưng mấy ngày này là lúc thần cai quản công việc năm cũ đã đi, thần phụ trách năm mới chưa về, chuyện hoang đường cũng dễ phát sinh lắm. Mai anh sẽ chở em qua đoạn phố đó xem có gì lạ không.

Trước những lời mơ hồ của Trung, Nghi chẳng biết nói gì hơn là “vâng” một tiếng quấy quá. Dù Trung đã nhận ra cô và lấy danh dự ra đảm bảo, tất cả mọi người trong khách sạn, bao gồm cả viên quản lý lâu nay vẫn xung với cô là anh nuôi, vẫn không mấy may tin tưởng. Họ đều đứng về phía Vy và kẻ giả mạo. Trung đủ tỉnh táo để không sa vào cuộc tranh cãi thâu đêm trước quầy lễ tân khách sạn. Anh quyết định đưa Nghi về nhà mình nghỉ tạm.

Nhà Trung ở một ngõ ven đô. Tuy đã lên phường lên quận nhưng nơi này vẫn mang nặng dấu ấn làng xã với cổng làng, đình làng, ao làng... Người dân trong làng vẫn giữ lệ tự gói, tự luộc bánh chưng. Gia đình Trung cũng vậy. Khi Nghi đi vào cổng, bố và anh trai anh đang mở vung nồi bánh quện với khói củi khiến hai người như ở trong một màn sương mờ ảo. Trên chiếc chiếu trải gần nồi bánh, mẹ và chị dâu Trung vừa nhặt nắm hương mộc nhĩ đã ngâm vừa tính chuyện tối mai ăn cơm sớm để kịp rửa dọn xong trước chương trình Gặp nhau cuối năm. Nghi đứng lặng nhìn cảnh đó, thấy mắt mũi cay xè.

6. Hôm sau, sau bữa sáng có thực đơn đặc biệt là bánh chưng mới vớt, Trung đưa Nghi quay lại đoạn phố gần quán bar thứ nhất, nơi cô bị kẹt trong đám ùn tắc. Khi nhìn thấy ngôi đèn đóng cửa im

im, cả hai tự nhiên đều khẽ rùng mình. Vậy là điều mà Nghi ước trước khi thiệp đi ấy đã thành hiện thực! Phải mất một lúc đi bộ lòng vòng kết hợp hỏi thăm, hai người mới tìm được người trông đèn. Ông lão đang bận phụ con cháu bán hàng bánh mứt kẹo Tết, không cần nghe Nghi trình bày đã xua tay, nói khơi khơi:

- Đèn đóng cửa thần đi vắng. Đơn từ khiếu nại xin xỏ gì để Giao thừa đèn mở cửa lại rồi ngài về ngài xét.

Trước vẻ mặt khó hiểu pha lẫn bực bội của Nghi, Trung đành phải cười trừ rồi rủ cô đi dạo phố, mua sắm. Hai người đi xuôi theo những con phố bàn cờ, rẽ ra Hàng Chiếu, Hàng Mã rồi Hàng Lược, Hàng Gà. Dọc đường đi, anh nhắc lại những điều vụn vặt vui vẻ diễn ra trong vòng sơ khảo cuộc thi tài năng âm nhạc và chọc cô cười thành tiếng không biết bao nhiêu lần. Không có người nhận ra, không có người lại gần xin chữ ký, không có người tò mò dùng điện thoại quay chụp, Nghi thả lỏng hoàn toàn những cảm xúc bản thân. Khi hai người quay về nhà Trung với mấy chiếc túi căng phồng đựng toàn những món lặt vặt rẻ tiền, cô đã gần như quên mất thân phận ca sĩ của mình. Nghi sẽ còn tiếp tục quên, nếu như sau bữa cơm tất niên, đứa cháu mới học lớp 2 của Trung không chạy tới kéo áo cô và bắt đầu mẫu đối thoại bên dưới:

- Tại sao cô lại mặc quần áo của m
- Vì quần áo của cô bẩn, mẹ cháu cho cô mượn mặc tạm.
- Tại sao cô lại ở nhà cháu?
- Tại nhà cô ở xa, cô không về kịp nên phải xin ông bà cho ở nhờ mấy hôm.
- Cô muốn ở nhà cháu, cô phải hát cho cháu nghe cơ!
- Cháu biết cô à?

- Vàng ạ. Cô hát bài... này, bài... này, cả bài... nữa. Cháu thích lắm!

- Sao cháu biết?

- Chú cháu ngày nào cũng xem cò líp (clip) của cô mà.

Nói qua nói lại thêm một lát, con bé chạy vụt đi, bỏ lại Nghi với những cảm xúc sững sờ, bối rối. Dường như sau khi đoạt giải cuộc thi, cô đã tiến quá nhanh và bỏ qua điều gì đó rất đẹp.

7. Gần Giao thừa, những con phố quanh Hồ Gươm tắc nghẽn, tiếng người, tiếng xe, tiếng nhạc và những ánh đèn màu, đèn laser loang loáng khiến người vốn quá quen với sân khấu lớn như Nghi cũng choáng ngợp. Nhưng chỉ cách đó một đoạn, trước cửa ngôi đền nọ, đường thật quang đãng, không khí sực mùi hương trầm và mùi khói đốt vàng mã. Cửa đền đã mở. Trong đền có rất nhiều người đứng khấn. Trung kéo Nghi len vào bên trong.

Ông từ giữ đền lúc sáng đã thay bộ quần áo lao động lúc sáng bằng một bộ áo the khăn xếp là lượt, đang hướng dẫn mọi người thắp hương, đặt lễ. Nghi lóng ngóng làm theo lời ông, cô khấn vái đơn giản rồi lùi ra một góc chờ Giao thừa, Trung đứng bên cô, trong vẻ mặt trầm ngâm có lẫn sự bồn chồn và dường như tiếc nuối.

Rồi thời khắc chuyển giao cũ – mới cũng đến. Khi tiếng trống dồn dập vang lên trong đền, Nghi thấy mình ngã vào vai Trung và thiếp đi. Trong mơ, cô thấy một người mặc áo bào trắng đi lướt qua cô và cười, tiếng cười hi hí như tiếng ngựa. Cô vội vàng kêu lên:

- Ngài cho cho con hỏi ạ!

- Hỏi gì hỏi luôn đi, ta bận lắm! – Người đó không quay lại.

- Tại sao ngoài anh Trung và cháu anh ấy, không ai nhận ra và tin con ạ?

- Con ngốc, có thể mà cũng phải hỏi tại sao! Vì đó là hai kẻ yêu người chỉ vì người là người, yêu vô điều kiện...

8. Khi Nghi tỉnh lại, cô thấy mình đang ngồi trong phòng hóa trang của một nhà hát sang trọng. Bên cạnh cô, Vy đang cần nhần liên tu bất tận về việc đơn vị tổ chức tự ý thay đổi phần nhạc đệm của tiết mục cô sắp trình diễn, từ đệm saxophone biến thành đệm piano. Nghe đến chữ piano, Nghi chột ngẩng lên. Cô nhìn đăm đăm vào gương mặt lúc nào cũng nhiệt thành đến mức xu nịnh của Vy, hỏi nhỏ:

- Sáng nay mình đi những chỗ nào Vy nhỉ?

- Nghi quên hả? Sáng nay Nghi dự giao lưu trực tuyến với báo điện tử P., rồi đi chụp hình với nhiếp ảnh gia T...

- À, ra thế! – Nghi nhìn vào gương mặt mình trong gương một lát rồi hỏi thêm – Vậy tối qua mình diễn ở những đâu?

- Ở C, G và F.

- Có chuyện gì bất thường không?

- Không, vẫn bình thường mà.

- Ủ, mình biết rồi, cảm ơn Vy!

Nghi đứng dậy, đi về phía cửa. Trước khi ra khỏi phòng, cô quay lại nhìn thẳng vào gương mặt cúc cung của Vy, thoáng rùng mình, chẳng rõ vì lạnh hay vì sao. Ở bên ngoài, nhân viên tổ chức đã đợi sẵn để chỉ đường ra sân khấu cho cô. Nghi vừa bước chậm rãi vừa nghiêng tai lắng nghe. Dường như tim cô đang đập theo tiếng trống Giao thừa trong đèn Bạch Mã.

Những ngày cuối cuộc tình

Đào mặc quần áo xong, lẳng lẳng đứng trong bóng tối nhìn về phía giường. Trần đã ngủ say, vòm ngực trần phập phồng theo tiếng ngáy khe khẽ. Cô đã từng cảm thấy rất yên ổn khi ngả đầu vào ngực anh...

Chiếc điện thoại nhấp nháy báo có tin nhắn. “Đ. ơi, có online không?” Đào không nhắn trả lời mà mở luôn chương trình chat trên máy.

- S gọi gì Đ?
- Thế nào rồi, nói chuyện với T chưa?
- Chưa, chẳng biết nói thế nào.
- Bây giờ tính sao?
- Chắc để vài ngày xem T có nhận ra không...
- Không nhận ra đâu. Nếu nhận thì S đi đâu xuống đất!

Ngày thứ nhất

Đào gom mấy món đồ trang trí đặt trên hốc âm tường và trên kệ TV, cho hết vào một chiếc thùng mì tôm cũ. Nến thơm, tranh thêu chữ thập, cốc sứ in phong cảnh... những thứ xinh đẹp lặt vặt, vừa nhìn đã thấy nữ tính lồ lộ này dĩ nhiên không phải của Trần. Có một số thứ cô mua từ thời sinh viên. Một số thứ khác là cô tỉ mẩn làm hoặc chủ động mua sau khi chuyển về sống chung với Trần. Cô vẫn nhớ rõ tâm trạng của mình khi hoàn thành bức thêu chữ thập, khi bắt gặp một món đồ lưu niệm đẹp trên đường đi công tác. Cô nghĩ,

“Thứ này chắc sẽ rất hợp với góc còn trống trong nhà”. Khi đó, cô cho rằng đây sẽ là nhà của mình.

Vì phải bọc giấy báo cho những món dễ vỡ, mãi đến lúc trời nhá nhem tối, Đào mới nhớ ra và chạy đi nấu cơm. Trần về muộn, thấy cơm nước chưa xong thì gắt âm lên, chẳng phát hiện ra là kệ TV giờ đặt mỗi TV, còn hộc âm tường chỉ còn một vài món quà kỷ niệm nhân các dịp lễ lạt ở cơ quan anh.

Ngày thứ hai

Đào đứng trước chiếc giá cao đầy nghẹt sách báo, thoáng tần ngần, chẳng biết bắt đầu từ đâu. Khi cô mới chuyển đến, chỗ trống trên giá sách đủ để đặt hai chục cuốn từ điển bách khoa. Giờ thì có muốn mua thêm một cuốn tiểu thuyết đồ sộ cũng phải tính xem nên bỏ bớt cuốn nào, nên dồn dịch thế nào. Nghĩ ngợi một lát rồi Đào quyết định rút những cuốn có lời đề tặng của bản thân ra khỏi giá. Hầu hết trong số này được mua trước hoặc trong năm đầu tiên sống chung. Thời gian sau này, cô vẫn mua sách và nhắc Trần đọc nhưng không ghi lời đề tặng nữa. Cô biết, nhiều cuốn Trần thậm chí còn chẳng giờ ra nữa.

Vì tí mẩn vừa dọn vừa đọc lại cả lời đề tặng lẫn nội dung sách, mãi đến lúc trời nhá nhem tối, Đào mới nhớ ra và chạy đi nấu cơm. Trần về muộn, thấy cơm nước chưa xong thì bỏ vào phòng ôm máy tính. Máy tính đặt ngay cạnh giá sách. Giá sách đã lặt đủ cho mấy cuốn bách khoa toàn thư. Nhưng anh chẳng nhận ra.

Ngày thứ ba

Đào vuốt ve từng phiến lá xanh óng của cây ngũ gia bì. Hồi Đào còn chưa dọn về, Trần vẫn hút thuốc. Cô không cần nhắc ép anh cai, chỉ mua cây ngũ gia bì về để trong phòng vì nghe nói loại cây này hút được một số chất độc từ khói thuốc. Sau đó ít lâu, Trần ốm nặng một trận, Đào đến chăm rồi ở lại, anh bỏ thuốc, đồ đạc

nhều lên, chậu cây được chuyển ra ban công. Thấy nó lè loi, Đào mua thêm mấy chậu vạn niên thanh, mười giò... bắt trên cao. Cô cũng rảnh rỗi nên thường xuyên tưới bón, chẳng mấy chốc từ cửa sổ phòng ngủ nhìn ra đã thấy cả một mảng xanh mát mắt...

- Sao góc này đang đẹp mà cô lại không giữ? – Bà hàng xóm vừa nhắc những chậu cây treo xuống vừa hỏi.

- Sắp tới cháu phải đi công tác nhiều, sợ không chăm được ạ.

- Thì bảo cậu ấy chăm hộ vài hôm, gì mà phải giải tán

Đào mỉm cười, không trả lời. Bà hàng xóm cũng chỉ đưa đây xả giao vậy chứ vẫn lấy hết chỗ cây. Chiều, Trần về sớm, nắng chỉ vừa tắt và trời vẫn sáng. Tắm gội xong, anh ra ban công hóng gió, thấy cảnh vật lả lả trống trống nhưng chẳng thắc mắc gì, chỉ nghĩ thoáng qua là gió hôm nay sao có vẻ nóng hơn mọi ngày.

Ngày thứ tư

Gần hết giờ làm việc, Đào gọi điện cho Trần.

- Hôm nay em có việc nên về hơi muộn, mình đi ăn bên ngoài anh nhé. Hình như phim X khởi chiếu rồi, ăn xong đi xem luôn.

- Em bận thì cứ làm đi. Chiều nay anh cũng phải ra sân bay, có khách bên kia sang, chắc phải đưa khách đi chiêu đãi luôn.

- Vâng.

Đào về nhà đúng giờ, đem theo chiếc ổ cứng di động. Cô mở máy tính, tìm tất cả những thứ có liên quan đến mình, cắt rồi dán. Mấy chục clip phim tự quay, mấy trăm file văn bản bao gồm cả báo cáo công việc lẫn những ghi chép ngẫu hứng kiểu nhật ký để ngỏ, hàng nghìn bức ảnh chụp chung và chụp riêng... từng MB dần biến mất trên máy tính và hiện ra trên ổ cứng di động.

Trong lúc chờ dữ liệu chuyển hết, Đào mở trình duyệt vào mạng, đổi mật khẩu một số tài khoản, xóa một số tài khoản khác, rồi xóa cả history của trình duyệt. Sạch tron.

Ngày thứ năm

Nghe tiếng xe quen thuộc, Đào xịt thêm một chút nước hoa rồi chạy ra mở cửa. Cô xõa tóc, mặc một bộ váy ngắn hở vai, trang điểm nhẹ nhàng theo đúng cách Trần vẫn ưa. Trần nhìn cô, nhìn những món ăn mình thích bày trên bàn, vừa ngạc nhiên vừa nghi hoặc.

- Anh quên mất ngày kỷ niệm nào à? – Trần hỏi.

- Không, ngày kỷ niệm gì đâu. – Đào lắc đầu.

- Thế em định cầu hôn anh hả? – Trần đùa.

- Không, em biết có cầu cũng không được. – Đào cúi đầu, thoăn thoắt rắc bột pho mát lên món spaghetti.

Hai người ngồi ăn trong ánh đèn dịu dịu và tiếng guitar cổ điển dịu dặt. Spaghetti thơm ngon, salad trộn rất vừa, rượu vang đỏ không phải thật xuất sắc nhưng cũng êm. Mọi thứ tốt đẹp đến mức Trần thấy bất an.

Anh và Đào sống chung đã gần ba năm. Gia đình và bạn bè anh đều đánh giá cô rất thích hợp làm vợ anh, xinh xắn, an phận với một công việc ít cơ hội thăng tiến ở một công ty nhỏ, yêu anh từ cái nhìn đầu tiên. Họ thường hỏi anh còn chờ gì nữa mà không cưới cô. Nghe vậy, Trần chỉ cười trừ. Với anh, hôn nhân phải bắt nguồn từ tình yêu, mà anh thì không nghĩ mình yêu cô. Có lẽ, anh chỉ thích sự dễ chịu cô đem lại, những câu chuyện tầm phào vui vẻ, những bữa cơm tự nấu, những món đồ tự khâu vá và những giây phút nóng bỏng trên giường.

Vừa nghĩ đến chuyện trên giường, Trần thấy Đào dùng môi và lưỡi nghịch nghịch những sợi mỳ Ý, lại còn nhìn anh đây khiêu khích. Anh đứng dậy, kéo cô vào phòng ngủ. Nụ hôn có vị chát của rượu vang và mùi ngậy của pho mát. Nhịp điệu du dương của guitar thì chẳng ăn nhập gì với tiết tấu của thân thể. Nhưng Trần thấy chẳng sao cả. Trong cơn run rẩy đây đam mê, Đào thì thầm điều gì đó nhưng anh chưa kịp nghe rõ thì đã bị cơn buồn ngủ phủ trùm lên.

Đoạn kết kiểu phim Hàn Quốc:

Sáng hôm sau, khi Trần tỉnh dậy, Đào đã đi mất, để lại ở đầu giường một bức thư viết “hãy quên em đi”. Trần vội vàng lục tìm những thứ liên quan đến cô nhưng tất cả đã bị dọn dẹp trống trơn. Phải mất một thời gian dò hỏi, anh mới tìm được cô, trong bệnh viện. Cô bị ung thư.

Đoạn kết kiểu truyện sến Tàu:

Sáng hôm sau, khi Trần tỉnh dậy, Đào đã đi mất, để lại ở đầu giường một bức thư viết “hãy quên em đi”. Trần vội vàng lục tìm những thứ liên quan đến cô nhưng tất cả đã bị dọn dẹp trống trơn. Anh dò hỏi nhưng không ai biết cô đi đâu. Bẵng đi vài năm, hai người tình cờ gặp lại ở một nơi xa lạ. Anh thấy Đào đi với đứa bé giống hệt mình.

Đoạn kết kiểu phim Mỹ:

Sáng hôm sau, khi Trần tỉnh dậy, Đào đã biến mất. Toàn bộ cổ phiếu và ngoại tệ trong két sắt cũng biến theo. Trần vội vàng lục tìm những thứ liên quan đến cô nhưng tất cả đã bị dọn dẹp trống trơn. Anh gọi điện cho S – thằng bạn thân của anh, người thường gặp Đào vì công việc – và thấy số máy không liên lạc được.

Đoạn kết kiểu tân thời:

Sáng hôm sau, khi Trần tỉnh dậy, Đào đã biến mất. Toàn bộ cổ phiếu và ngoại tệ trong két sắt cũng biến theo. Trần vội vàng lục tìm những thứ liên quan đến cô nhưng tất cả đã bị dọn dẹp trống trơn. Anh gọi điện cho S – em gái anh, người lâu nay cũng thân thiết với Đào – và thấy số máy không liên lạc được.

Đoạn kết gần với hiện thực nhất:

Sáng hôm sau, khi Trần tỉnh dậy, Đào đã đi mất, để lại ở đầu giường một bức thư về chuyện cô mệt mỏi vì phải chờ đợi và đón ý anh. Trần đọc thư, lâu bầu “Viết khi gì mà dài thế, khó hiểu!”, rồi ngủ tiếp.

Lần đỡ tráp đột xuất

- Lạy hồn, hồn tha con cho con nhờ!

Yến vẫn nằm trong chăn, lâu lâu với cái điện thoại bên tai. Ở đầu bên kia, giọng nói khàn khàn như viêm họng lâu năm của Đạt – hàng xóm cũ nhà cô, chủ một hiệu dịch vụ cưới hỏi trọn gói trên phố H – vẫn vang lên đều đều:

- Đi, giúp anh nốt đám này. Nếu không phải cần gấp thì anh cũng chẳng phiền cô

- Bao nhiêu lần anh toàn nói thế. – Yến vừa uể oải nói vừa lật chăn đứng dậy, vắn vắn cái lưng vẫn còn đau ê ẩm. Cô mới ngủ được chưa đầy 5 tiếng đồng hồ. Đêm qua, vì giúp Trường sửa luận văn, cô thức tới gần 2 giờ.

- Không, lần này gấp thật đấy. Thề! – Đạt sốt sắng, khẩn khoản phân bua. – Con bé đấy nó ngã xe, một bên mặt sưng húp lên thì cô bảo làm sao cho vào đội hình được.

- Góm, trùng hợp thế, lại ngã đúng sáng nay?

- Tai bay vạ gió kiểu đấy, nào ai muốn...

- Mà đám này cưới chạy hay sao, ăn hỏi từ tinh mơ mờ đất...

- Giờ đẹp, giờ đẹp. Cô đi đỡ tráp cho bao đám, còn lạ gì!

Yến tiếp tục cằn nhằn đủ chuyện còn Đạt tiếp tục nghe, thỉnh thoảng phân bua kiêm tâm sự rằng đám này yêu cầu oái ăm thế nọ, đám khác thay đổi liên tục thế kia. Khi cuộc điện thoại chấm dứt, Yến đã ở trước tủ giày. Cô nhắc đôi giày da màu nâu nhạt cho vào túi nylon. Đạt bảo hôm nay cô dâu cao như người mẫu, nên cô ngại

chọn đôi gót cao một chút. Điện thoại lại vang lên, là Trường – người yêu cô. Sau vài câu bực bội về chuyện tại sao máy lại bận lâu vậy, anh nói sang đề tài quen thuộc là luận văn mà Yến đang sửa – mà thực ra là viết lại toàn bộ - giúp anh. Khi cuộc điện thoại thứ hai này chấm dứt, Yến đã ở ngoài đường, đứng lẫn vào trong đám người đang chờ xe buýt.

* * *

Yến có vẻ ngoài tầm thường với thân hình không gầy không béo, gương mặt không xinh không xấu. Kiểu con gái có nhan sắc như Yến, người ta có thể gặp ở bất cứ đâu, và chỉ sau đó vài phút đã quên mất là mình đã gặp. Nhờ ngoại hình mà thiên hạ vẫn diễn đạt bằng những từ như “nhạt nhòa” hay “thiếu muối” này, Yến có thể vận bộ áo dài đỏ, đứng trong đội hình thiếu nữ đỡ tráp của bất kỳ đám ăn hỏi nào, không làm lu mờ cô dâu, cũng không khiến cho những anh chàng bê tráp bên nhà trai phải gấp gáp lảng mắt đi chỗ khác.

Chẳng thế mà suốt thời được coi là công tác viên “ruột” của cửa hàng dịch vụ cưới hỏi nhà Đạt. Vào đợt cao điểm mùa cưới, số tiền gom góp từ tiền công Đạt trả và từ các phong bao lì xì của gia chủ cũng giúp Yến mua thêm một vài cuốn sách tham khảo, gọi thêm được một vài món ngon hơn khi vào hàng cơm bình dân... Giờ, tuy đã có công việc ổn định với mức lương không tệ, mỗi khi Đạt gọi, cô vẫn sẵn sàng làm người lấp chỗ trống khi ai đó trong đám cộng tác viên trẻ nhà anh vắng mặt đột xuất.

Ngày nghỉ, đường và xe buýt đều không đông, khoảng cách từ nhà Yến đến nhà cô dâu hôm nay cũng không xa, Yến ngồi ở sát cửa, tranh thủ giờ đồ ra trang điểm. Cô mới đánh chút son phấn, chưa kịp chải mi thì đã thấy phụ xe báo tên trạm cần xuống. Yến tặc lưỡi mặc kệ, dù sao thì cũng chẳng ai quá để ý đến gương mặt của một cô gái đỡ tráp.

Đạt đón cô ở đầu cổng. Khu nhà có cái tên tiếng Anh rất quý phái. Trạm gác, chiếc ba-ri-e cùng những người bảo vệ mặc đồng phục chặn ở lối vào khiến nó càng có vẻ xa cách. Yến cười cười:

- Khách VIP có khác, bảo sao ông anh sốt sáng thế.

- Khách không VIP thì anh cũng sốt đấy chứ.

Đạt cũng cười cười, giọng nói khàn khàn vang lên giữa con đường nội bộ vắng lặng làm cái lạnh buổi sáng càng rõ rệt hơn. Hai người vừa đi vừa nói bâng quơ mấy chuyện thời tiết công việc. Chợt Đạt quay sang:

- Nay, cô cũng 26 rồi, bao giờ làm khách hàng nhà anh?

- Ôi, còn lâu anh ơi. – Yến hơi ngẩn ra một giây, rồi lại cười cười, - Anh ấy giờ mới sắp xong thạc sĩ, còn phải chạy để về bộ làm, rồi còn...

- Anh hỏi khí không phải, thằng đấy có thật không?

- Là sao ạ?

- Anh chưa gặp nó bao giờ. Đám con Ốc con Hến cũng bảo là chưa.

Yến lại hơi ngẩn ra một giây, rồi bước nhanh về phía ngôi biệt thự dán chữ Song Hỷ, để tránh phải trả lời Đạt về chuyện mà chính cô cũng chẳng biết phải giải thích thế nào. Yêu nhau đã hơn một năm nhưng Trường chưa bao giờ chịu để Yến giới thiệu anh với bạn bè chứ đừng nói là với gia đình. Yến đã từng gặp vài người học cùng lớp MBA với Trường. Anh chỉ giới thiệu qua loa, cô hỏi thì anh nói là quan hệ xã giao, không cần bận tâm. Nhưng với các mối quan hệ rõ ràng là hơn hẳn mức xã giao, như cấp trên ở cơ quan hay bạn bè chơi lâu, cách giới thiệu của anh cũng chẳng khác là bao...

- Em đỡ tráp nữa đây hả cháu?

Một người đàn bà đứng tuổi to béo, có vẻ như là dì hoặc thím trong họ nhà cô dâu, chạy vội ra đón. Hỏi xong, thấy Đạt gật đầu, bà đưa Yến lên một căn phòng lớn trên gác, nơi một nhóm phụ nữ đứng tuổi đang xúm quanh xem người ta làm tóc cho mẹ con cô dâu, còn mấy cô gái đỡ tráp đang sửa sang lại quần áo mặt mũi. Yến nhận bộ áo dài, rúc vào một góc thay trong lúc mọi người vẫn nói chuyện râm ran. Đề tài xoay quanh việc tổ chức cưới xin với những khoản chi tiêu nhiều triệu, nhiều chục triệu. Yến nghe câu được câu chẳng, thoáng chạnh lòng nghĩ đến bản thân. Yêu Trường được vài tháng, cô bắt đầu để dành tiền, hy vọng khi anh hỏi cưới thì có một món tự lo chụp ảnh thuê xe gì đó. Lương của Yến cũng khá nên khoản tiền cô dành dụm dần dần đã đủ để thuê một chiếc xe rất sang, chụp ở ảnh viện của một nhiếp ảnh gia rất chảnh, nhưng...

- Các cháu nhanh nhanh giúp bác nhé, nhà trai ở bên kia xuất phát rồi đấy.

Tiếng bà thím vừa nãy lại vang lên. Mấy cô gái đỡ tráp đồng thanh đáp lời, xem xét lại vẻ ngoài một lượt cuối rồi lục đục đi xuống nhà. Yến chẳng kịp trang điểm gì thêm, cũng vội vã xuống theo.

* * *

Ở tầng dưới, đèn bật sáng choang, mọi thứ đã được sắp xếp đầu vào đấy. Trên bàn, khăn hai lớp trắng – đỏ trải phẳng phiu, những bát hoa và đĩa bánh kẹo trầu thuốc bày xen kẽ vui mắt. Khách khứa họ hàng chạy qua chạy lại hỏi nhau gọi nhau í ới. Yến đứng lẫn trong đám đỡ tráp, nghe bà thím dặn dò nốt mấy việc mà cô và những người chuyên đi bê đỡ tráp khác đã quá quen thuộc, tự nhiên thấy buồn cười. Nhà này đã thuê dịch vụ trọn gói mà vẫn không yên tâm thì phải. Bất giác, cô đưa mắt tìm Đạt. Anh đang chỉ đạo hai

nhân viên cửa hàng chỉnh lại phong bật trên tường. Nhìn mấy dòng chữ in to đậm giữa phong, Yến sững lại, nét cười trong mắt cũng dần biến mất. Tên của chú rể... thật đặc biệt!

Đúng lúc này, một ai đó kêu to: “Đến rồi, đến rồi”. Nhóm con gái đỡ tráp ngay lập tức được xua ra ngoài cổng, xếp hàng chờ làm công việc chính của mình. Con đường nội bộ của khu biệt thự vốn rộng rãi và yên ắng bỗng náo nhiệt và chật hẹp bởi đoàn người nhà trai. Đèn flash máy ảnh chớp nháy liên tục, ghi lại những cái bắt tay, những nụ cười và những đôi thanh niên nam nữ đứng bên những mâm lễ sắc sỡ xum xuê. Rồi màn đón lễ và tiếp rước mở đầu cũng xong, những cô gái chàng trai trong đội bê đỡ tráp vốn do cùng một cửa hàng điều đến, quen biết nhau cả, nên ngồi dồn vào một dãy bàn gần cửa, trò chuyện vui vẻ. Yến ngồi im lặng giữa cả đám, tránh nhìn về phía chú rể, người lúc này đang ngồi chăm chú nghe các bậc đáng kính của hai họ thưa gửi qua lại, người mà mới đầu tuần còn ôm hôn cô và mới đầu giờ sáng còn gọi điện cho cô... Bỗng nhiên, Yến bật cười, cảm thấy mình vẫn còn may mắn. Cô không kịp chuốt mascara lên mi nên giờ nếu có khóc cũng không đến nỗi có hai dòng “kênh nước đen” trên mặt. Và trên tấm phong, cái tên đang nằm sánh đôi với cái tên đặc biệt kia cũng không phải tên cô.

Mọi chuyện sau đó diễn ra êm ả trong ồn ào như bất cứ đám ăn hỏi nào khác. Khi cô dâu chú rể chụp ảnh lưu niệm với đội bê tráp, chú rể cười có vẻ gượng gạo sao đó. Nhưng chẳng ai bận tâm thắc mắc. Dù sao thì khi một anh chàng công chức đẹp trai sắp cưới cô con gái duy nhất của một đại gia bất động sản, khó có ai nghĩ nụ cười của anh ra lại gượng gạo được!

* * *

Gần 10 giờ sáng, Đạ chở Yến về. Quá muộn để ăn sáng và quá sớm để ăn trưa, nhưng anh vẫn tấp vào một quán bún ngan ven đường. Trong lúc ngồi chờ bà bán hàng thái thịt, hai người cùng

nhìn ra phố, thỉnh thoảng nói bâng quơ mấy chuyện thời tiết công việc.

- Tí về cô có chương trình gì không?

- Em ngủ bù thôi ạ.

- Ừ. Ngủ dậy thì làm gì?

- Chắc em phải dọn máy tính. Nhiều thứ cần xóa quá.

- Tối rảnh không?

- Sao ạ?

- Lên M. xem phim.

Hai bát bún bung ra. Đạt cắm cúi ăn. Yến nhìn anh, định hỏi thêm, không phải về chuyện xem phim mà về đám ăn hỏi mà anh tổ chức hôm nay, nhưng rồi lại im lặng. Cô cầm đũa lên ăn vài miếng, vừa ăn vừa nhâm tính. Chính ra, số lần đi xem phim của cô với người yêu (nay đã là người yêu cũ) ít hơn số lần đi đỡ tráp theo lời năn nỉ của Đạt, ít hơn rất nhiều.

Chiếc khăn lụa chấm bi

Shop thời trang của Nhã nằm cách nhà thờ một quãng, vừa đủ gần để nghe rõ tiếng chuông, lại vừa đủ xa để tránh những ồn ào náo nhiệt không cần thiết mỗi dịp bên đạo có lễ, rước. Nhưng tất nhiên, với một dịp lễ lớn và được cả những người không theo đạo cũng chào đón như Giáng sinh, khoảng cách “vừa đủ” kia sẽ không còn thật lý tưởng nữa.

Tối 24, tất cả mọi ngã đường dẫn vào nhà thờ, và cũng là đường đến shop, đều tắc. Thấy loạt hàng mới nhập đã vãn nhiều, nhóm khách quen cũng đã đến điểm danh gần hết, Nhã cho nhân viên về sớm đi chơi, treo biển tạm nghỉ ra ngoài cửa, bắt đầu ngồi kiểm kê sổ sách. Đúng lúc Nhã đang cau mày bóp trán nghĩ cách giải quyết mấy món nợ khó đòi, cửa kính của shop bỗng bật mở mang theo gió rét, hơi xăng và những âm thanh huyền ảo như chợ vỡ bên ngoài. Nhã ngẩng lên, cố không lườm hai vị khách bất lịch sự vừa xộc vào, nói nhanh bằng một giọng đanh và lạnh:

- Shop nghỉ rồi anh nhé!

- Tôi biết rồi, nhưng có việc – Vị khách thứ nhất lên tiếng.

Anh ta không phải quá cao nhưng vì rất gầy nên thoát nhìn có vẻ lênh khênh đặc biệt. Bộ quần áo bết dầu mỡ cũng những đường nét khắc khổ trên khuôn mặt anh ta đang tuyên bố một sự thật hiển nhiên: đây không phải là ượng khách hàng của shop. Nhã tạm ngừng đánh giá anh ta để chuyển sang vị khách thứ hai, một thằng bé choai choai đang cúi gằm mặt đứng gần cửa. Nó mặc áo khoác đồng phục của một trường cấp 2 danh tiếng trong quận nhưng lại đi một đôi giày vải màu xanh công nhân rẻ tiền vốn chỉ được mấy bà

lao động ngoại tình ưa chuộng. Chẳng rõ vì áo không đủ ấm hay vì sợ mà nó hơi run run. Nhã còn đang tự hỏi nó có quan hệ thế nào với kẻ cục cằn đứng gần quầy thì đã giật mình vì một tiếng quát xẵng:

- Vào đây mau lên! Mày còn đứng đấy làm gì?

Thằng bé vẫn cúi gầm mặt, rón rén đi vào. Lúc này Nhã mới để ý là hai tay nó thu ra sau lưng, như đang giấu vật gì. Thằng bé còn đang chần chừ chưa nhúc nhích tay, người đi cùng đã túm nó lại, giằng cái hộp có bọc giấy hoa và thắt nơ nhưng đã bẹp rúm trong tay nó, đặt lên quầy. Rõ ràng anh ta đã cố nhẹ tay, nhưng Nhã vẫn cảm thấy chiếc hộp bẹp thêm một chút.

- Em tôi nó lấy cái này của hàng cô, tôi đem nó qua trả lại và xin lỗi – Anh ta nói nhanh, sự ngập ngừng và quần bách hiện rõ trong đôi mắt vằn đỏ.

Nhã mở chiếc hộp, thấy một chiếc khăn lụa chấm bi của hãng G, món đồ mà cách đây ít hôm shop bị mất. Nhã cầm chiếc khăn, vừa muốn khóc vừa muốn chửi một câu thật ác. Chiếc khăn hàng hiệu có giá tiền bằng cả tháng lương nhân viên của shop Nhã đã bị cắt mác, bị vò nhàu nhĩ, lại còn dính mấy vết dầu mỡ, như miếng giẻ lau xe.

- Ba triệu! – Nhã gằn giọng.

Ánh mắt của hai vị khách không được chào đón cùng đổ dồn vào Nhã.

- Khăn này giá ba triệu! Giờ nó nát tươm thế này, các người nghĩ còn ai mua nữa?

- Đúng là nó có bị nhàu và bẩn – Người anh cố gắng nói bằng giọng nhũn nhặn nhất – Tôi xin trả hết tiền giặt là.

- Anh nghĩ chỉ cần vò xà phòng ấn bàn là một cái rồi treo lên là xong chuyện à? Thế còn cái móc bị cắt thì sao? Có ai thần kinh đi mua cái khăn mất móc với giá ba triệu không, hả? – Nhã hỏi dò- Thế mua khăn còn móc với giá ba triệu thì không thần kinh chắc?! – Anh ta vặc lại – Ai mà biết cô có quát đúng giá hay không...

Nhã suýt nữa thì nhảy dựng lên vì lý luận ngang như cua của anh ta. Nhã vò ngay lấy chiếc laptop vẫn bật trên mặt quỳ, gõ vội mấy địa chỉ quen. Chưa đầy hai phút sau, một loạt trang web bán hàng hiệu trong và ngoài nước đã xác nhận lời của Nhã. Chiếc khăn lụa chấm bi hiệu G. bán online rẻ nhất cũng 139 đô.

Người anh nhìn chăm chăm vào màn hình một lát rồi quay sang bảo thằng bé:

- Mà ở đây, tí anh quay lại.

- Này! – Nhã gọi với theo khi thấy anh ta đi về phía cửa.

- Đừng lo, nó còn ở đây, tôi không trốn đâu! – Anh ta ngoái lại nhìn Nhã đầy bối rối rồi mở cửa lao ra ngoài.

Gió rét, hơi xăng và âm thanh huyền não lại lọt vào, quanh quẩn trong không gian ấm áp thoang thoang mùi thơm xa xỉ của những món hàng xách tay. Nhã thoáng nhăn mặt, nghĩ ngợi vài giây rồi quyết định để mặc mấy sheet xuất nhập thu chi trên Excel, đến bên thằng bé. Nãy giờ nó vẫn không ngẩng lên, cũng không hề nói câu nào.

- Cầm lấy này! – Nhã chìa cho nó mảnh giấy ướt.

Thằng bé ngược nhìn Nhã, đôi môi sưng vều với mấy vết máu đã khô vẫn mím chặt. Nó ngập ngừng cầm lấy mảnh giấy ướt, lau mặt. Nhã thò chân khều hai chiếc ghế nhỏ, đẩy một cái về phía nó, vừa ngồi xuống vừa hỏi tiếp:

- Học sinh trường T. à?

- Vâng – Thăng bé gật đầu rất nhẹ, đáp cụt ngủn.

- Lớp mấy?

- Tám ạ.

- Lấy khăn của shop chị tặng

Thăng bé gật rồi lại lắc, mãi sau mới lí nhí:

- Nó bảo em mà lấy được một món trong này cho nó, nó sẽ làm bạn gái em.

- Thế sao lại lấy khăn mà không lấy món khác?

- Em nghĩ cái khăn bé thế, chắc rẻ nhất.

- Rồi nó có chịu làm bạn gái em không?

- Không, nó trả lại quà, bảo khăn già quá, nó không thích.

Nhã bật cười. Nhã cũng đoán kết cục chỉ có vậy hoặc tệ hơn. Cái con nhóc hần là nhà giàu và đổng đánh đấy thật giỏi, mới tí tuổi đã biết cách bắt tội kẻ theo đuổi mình!

- Anh kia là anh trai em à?

- Vâng. Anh ý là anh cả, em còn một anh nữa đang học dưới Hải Phòng.

- Đại học Hàng Hải à?

- Vâng, sao chị biết?

- Chị đoán. Vừa rồi em bị anh em đánh?

- Vâng, nhưng cũng không đau lắm.

- Anh em làm gì?

- Anh em làm ở xưởng xe gần nhà.
- Nhà ở đâu?
- Nhà em ở ngoài đê, số... ngách... ngõ... phố C ạ.
- Bố mẹ thì làm gì
- Bố mẹ em... đều mất cả rồi ạ.
- Ủ.

Nhã chẳng biết phải hỏi hay nói gì thêm, đành để mặc thằng bé ở đó, quay lại quầy làm sổ sách. Thằng bé ngồi yên, chăm chú nhìn ra ngoài. Đường phố vẫn đông đặc những người là người. Tiếng chuông nhà thờ ngân từng tiếng nhàn nhàn...

Lại có người mở cửa, không phải anh thằng bé mà là nhân viên đưa bánh của một nhà hàng pizza gần đó. Nhã cầm hộp bánh còn nóng sực, vừa trả tiền vừa kín đáo liếc về phía thằng bé. Nó đang cúi gục hẳn xuống vờ ngủ.

- Ăn này em! – Nhã ngồi xuống bên thằng bé, mở hộp bánh. Mùi thơm của pho mát dậy lên béo ngậy.

Thằng bé ngẩng lên nhìn Nhã rồi nhìn chiếc pizza một lát rồi lắc đầu quả quyết. Nhã thờ dãi, nhấc một góc pizza ấn vào tay nó:

- Anh em đi xoay tiền còn lâu mới quay lại, cứ ăn đi rồi chờ tiếp!

- Sao chị biết anh em đi xoay tiền?

- Chứ không lẽ là đi chơi Noel à?

Thằng bé bật cười làm máu ở môi lại bật ra. Nó chấm chấm mẩu giấy ướt, nói nhỏ:

- Chắc anh ấy đi đặt xe.

- Xe gì?

- Dream ạ. Xe đẩy cũ nhưng anh em sửa lại ngon lắm.

Nhã thờ dài, nhìn ánh sáng lấp lánh của dây đèn trang trí trên cây thông bày ở góc shop phản chiếu trong đôi mắt phẳng phất cái gì đó như sự tự hào của thằng bé. Một chiếc Dream cũ đem cầm vào tối muộn thế này thì được bao nhiêu đâu... Thằng bé không đọc được suy nghĩ của Nhã. Nó cầm miếng pizza, ăn từng miếng dè sẻn như sợ làm ừng mẩu cà chua và thịt băm trên bánh. Nhã nhìn thêm một lúc, rồi đóng hộp bánh lại, ấn vào tay thằng bé.

- Để chị gọi xe ôm cho em về!

- Nhưng mà...

- Chị có việc phải về bây giờ, không chờ anh em được.

- Vâng, nhưng...

- Em về bảo anh em là mai qua đây tìm chị rồi tính.

Mười lăm phút sau, Nhã khóa cửa shop, đi bộ ngược với dòng người xe đang háo hức đổ dồn về phía nhà thờ xem lễ. Trong vạt áo dạ của Nhã có một chiếc túi giấy nhẹ bẫng. Trong túi có một thứ bẹp rúm vốn từng là chiếc hộp bọc giấy hoa và gấn nơ, cũng nhẹ bẫng. Trong "hộp" có một chiếc khăn lụa chấm bi của hãng G. và một tấm thiệp màu đỏ thắm với dòng chữ viết tay nắn nót: Wishing you a Christmas full of love.

Trời vẫn rét. Đường vẫn đông. Tiếng chuông Giáng sinh vẫn ngân từng hồi nhẩn nha, nhẩn nha.

Cái nắm tay ở đền Sri Maha – Mariamman

Kuala Lumpur, cuối tháng 3 năm 2012

Chiếc ô tô trắng với những dải nơ kết bằng vải voan màu nâu đỏ và vàng đỏ chéo trên vỉa hè Jalan Tun H S Lee (*Jalan tiếng Malay là đường, xin phép để nguyên cho có không khí*) làm bước chân hai người không hện mà cùng chậm lại. Trong màn mưa lất phất, ánh đèn vàng sáng choang cùng tiếng kèn trống réo rắt hắt ra từ vòm cửa cao của ngôi đền Ấn Độ như quét thêm một lớp sơn hư ảo cho cảnh hoàng hôn nơi một góc đường cổ kính. Cô gái dừng hẳn, hơi ngửa ô ra đng sau, những đường nét hài hòa trên gương mặt trầm tĩnh thoáng dao động bởi một chút cảm xúc trộn lẫn giữa tò mò và e ngại. Cô muốn quay sang nhìn người cùng đi muốn nói gì đó với anh, muốn đề nghị anh vào bên trong xem thử nhưng rồi chỉ đứng im lặng, để mặc những hình ảnh và âm thanh lạ lẫm loang loáng vây quanh mình. Mấy ngày ngay, à không, phải nói là nhiều năm nay mới đúng, cô đã làm phiền anh đủ rồi.

* * *

Hà Nội, cuối tháng 6 năm 2002

Cô bé ngập ngừng một hồi lâu trước ngôi nhà có vòm hoa giấy bung xòe những chùm hoa hồng tím. Thình thoảng, cô dừng lại, đưa tay về phía nút chuông định bấm, rồi vội vàng lùi ra như thể nó bị hở điện. Gần bảy giờ, trời mới nhá nhem, ánh đèn tuýp trắng nhờ nhờ và tiếng lao xao của trận bóng đá World Cup đang được truyền hình trực tiếp vọng ra từ sau cánh cổng sắt uốn sơn xanh báo cho cô biết người cô muốn tìm đang ở nhà... Nhưng cô không đủ can đảm

bấm chuông hay lên tiếng gọi, cứ đứng lờn chần như thế cho tới khi bóng tối buông hẳn xuống.

- Thủy hả cháu?

Câu hỏi bất ngờ vang lên làm cô bé giật mình quay lại. Người phụ nữ thấp đậm xách túi thức ăn đang rảo bước về phía cô, nụ cười tươi rói nở trên khuôn mặt tròn phúc hậu.

- Cháu chào bác. - Cô bé cúi đầu lễ phép.

- Sao không vào nhà mà đứng đây? Tép nó ở trong nhà đấy.

- Dạ, cháu...

Người phụ nữ không đợi cô bé nói hết câu vừa thò tay mở chốt cổng vừa gọi t

- Tép ơi!

Người được gọi là Tép từ trong nhà đi ra, vờ mặt phụng phịu:

- Con nói bao nhiêu lần, mẹ đừng gọi con là Tép nữa, con lớn rồi.

- Quên mất, rút kinh nghiệm, rút kinh nghiệm. - Mẹ của Tép cười cười, nói quấy quá, chỉ ra sau lưng. - Thủy nó sang tìm kìa.

Tép - người mà từ vài năm nay đã đấu tranh để được gọi bằng cái tên khai sinh là Dũng - đợi mẹ đi hẳn vào nhà rồi mới trừng mắt nhìn về phía cô bé lúc này vẫn đứng nép một bên cổng, nói trống không:

- Có việc gì đấy?

Thủy ngập ngừng đi gần lại phía Dũng, nói lí nhí:

- Em có cái này...

- Nói gì thì nói nhanh lên, không ai chờ được đâu! - Dũng đập đập cánh tay một cách không kiên nhẫn. Hừ, chẳng lẽ con bé này không biết đứng ngoài trời lúc sấm tối là làm mồi cho muỗi à?

Thủy có vẻ cuống vì giọng nói đầy bực dọc của Dũng, chìa ra một chiếc hộp gói giấy hoa, lấp bắp:

- Em có... có chút quà... mừng anh vào đại học ạ.

Thời buổi nào rồi mà còn ăn nói như trong sách giáo dục công dân thế không biết! Dũng nghĩ trong lúc nhìn lướt mắt qua thân hình mũm mĩm - đây là nói thiện chí theo giọng mẹ cậu, chứ còn nói theo đúng những gì cậu nghĩ thì phải là tròn quay lơ - của con bé hàng xóm. Nhà con bé ở cách nhà cậu mấy căn. Bố nó với bố cậu ở cùng đơn vị hồi chiến tranh biên giới, cùng nhau vào sinh ra tử mấy lần nên dù bây giờ hoàn cảnh chênh lệch nhưng tình cảm hai bên vẫn rất thân thiết. Khi nhà cậu mới chuyển về đây, mẹ cậu còn suốt ngày gọi nó là con dâu

Ngay từ đầu, Dũng đã không ưa gì nó.

Con gái con đũa gì mà chẳng biết xấu hổ, suốt ngày bám lấy người ta. Giá mà nó dễ thương hơn một chút thì có bám sát thế chứ bám nữa, cậu cũng chẳng có ý kiến đâu. Đẳng này, người nó rõ là béo, da rõ là đen, ăn mặc thì quê một cục, nói năng thì lí nha lí nhí, học hành cũng chả có gì nổi trội, lại còn động tí là khóc. Ngay cả cái tên nó nghe cũng rõ cái lương: Lệ Thủy. Vì tình cảm hai nhà, cậu phải "tiện đường" đèo nó đi học, phải cho nó sang nhà ăn cơm mỗi khi bố nó đi vắng, còn thỉnh thoảng phải kèm Toán cho nó. Mỗi lần để lũ bạn bắt gặp mình đi cùng nó, cậu chỉ muốn chui xuống đất. Cậu thường lựa những lúc không có mặt người lớn để tỏ thái độ khó chịu với con bé. Dần dần rồi nó hiểu và càng ngày càng ít xuất hiện trước mặt cậu... Mãi cho đến hôm nay - ngày cậu nhận thông báo tuyển thẳng vào đại học.

Tiếng bình luận viên vọng ra từ chiếc TV trong nhà báo hiệu hiệp 2 trận đấu tranh 3 – 4 của World Cup đã bắt đầu. Dũng bưng tỉnh. Cậu vươn tay giật lấy món quà trên tay con bé, cúi xuống nhìn và nhìn mặt. Chiếc hộp bọc giấy hoa và thắt nơ. Thắt nơ! Chả hiểu nó nghĩ gì nữa? Cậu không cần nghĩ ngợi thêm giây nào, mím môi, ấn trả chiếc hộp vào tay con bé. Bàn tay múp múp run lên. Thân hình múp míp cũng run theo. Cậu cố tránh đôi mắt đã bắt đầu hoe hoe đỏ của nó. Không hiểu sao mỗi lần nhìn nó khóc, cậu cứ thấy bút rút không yên.

- Cầm về đi, phiền quá! - Dũng bỏ lại câu nói gắt gỏng ấy rồi đi vào nhà. Cậu muốn ngồi quạt mát xem Hàn Quốc rửa mặt cho bóng đá châu Á hơn là đứng đây chịu hơi nóng, muối và nước mắt tấn công.

Thủy nhìn theo bóng dáng đã cao nhưng chưa lớn của anh hàng xóm, rồi lại nhìn món quà mà cô đã phải để dành rất lâu mới mua được. Trong ánh sáng nhợt hắt ra từ cửa nhà, lớp giấy hoa và chiếc nơ vẫn ánh lên những sắc màu tươi vui. Thủy nhẹ nhàng ôm chiếc hộp vào lòng, nhẹ nhàng đóng cánh cổng sắt uốn sơn xanh, nhẹ nhàng kéo chốt, nhẹ nhàng bước về nhà, không quay đầu nhìn lại.

Năm đó, cô 13 tuổi.

* *

Kuala Lumpur, giữa tháng 3 năm 2012

Sau buổi tối Chủ nhật mệt gập đôi ngày đi làm, Dũng trở lại chỗ ở thuê trên tầng 8 một chung cư xập xệ gần Jalan Chow Kit. Căn phòng chật và bừa đến mức người ta có cảm giác chỉ cần đặt thêm vài món đồ nữa là người đứng bên trong sẽ chết vì thiếu không khí, nhưng Dũng đã sống như thế này được vài năm và vẫn sống. Dù

mỗi tháng phải tiêu non nửa tiền lương chỉ để khỏi bị đá ra cái hộp bí bức này, anh vẫn thấy mình may mắn. Không phải ai cũng có được một chỗ chui ra chui vào yên ổn cách nơi làm việc có hai trạm monorail như anh.

Không thèm cởi giày, Dũng buông mình xuống giường, nhắm mắt đợi cơn đau đầu dịu đi. Những câu tiếng Anh pha tiếng Trung găt gỏng dồn dập của Sarah vẫn ong ong trong đầu làm thái dương anh giật giật. Anh vừa trải qua một tối cuối tuần điển hình với bar, bia, nhạc sống và những cuộc trò chuyện vô bổ với những người chỉ có thể coi là bè chứ không phải bạn. Anh cũng vừa chấm dứt thêm một mối quan hệ thân mật nông cạn nữa, vì lý do không có lý do nào cả. Đúng lúc Dũng bắt đầu thiu thiu ngủ, điện thoại lại reo, tiếng chuông vang lên với âm lượng vẫn phù hợp với môi trường đình tai nhức óc ở quán bar. Anh vẫn nhắm mắt bật loa ngoài, "Uây" một tiếng cộc lốc, chuẩn bị đón một tràng công kích mắng nhiếc từ Sarah. Nhưng hóa ra không phải. Người gọi là mẹ anh - người vĩnh viễn không biết đến cái gọi là chênh lệch múi giờ. Sau một hồi hỏi han, trách móc và dằn dò, bà đi vào chủ đề chính:

- Này, con còn nhớ con bé Thủy nhà bác Kiên không?

Dũng bóp thái dương, một đôi mắt đẫm lệ xẹt qua óc anh, tiếp theo sau là một thân hình không lấy gì làm thon thả và làn da còn phải làm khách hàng của Pond's rất lâu. Anh ậm ừ.

- Nó tốt nghiệp đại học rồi đấy, nhanh không?

Anh lại ậm ừ.

- Tuần sau nó sang đấy.

- Ừm... - Anh định ậm ừ tiếp nhưng rồi sực tỉnh. - Sang cơ ả?

- Sang chỗ con ý. Cây-eo (KL) ý. Mẹ hỏi rồi, xuống máy bay là hai rưỡi chiều thứ Bảy. Con đi đón nó nhé. Con bé này nó liêu ghê

lắm, định im im cứ thế đi đây...

Mẹ anh bắt đầu kể "con bé" thế này, "Thủy nó" thế khác. Dũng lẳng lặng nằm, lơ đãng nghe. So với lời cật vấn của Sarah, những câu nói liên tu bất tận của mẹ anh dù sao cũng dễ chịu hơn một chút.

* * *

Tiếng kèn réo rắt vừa ngừng, từng hồi trống đã vang lên giục giã. Cô gái cuộn ô, bỏ đôi dép xỏ ngón sang một góc bên ngoài bậu cửa đá chạm hoa, đi về phía có tiếng trống và ánh đèn vàng lung linh. Cô đi qua khoảng sân ngấn lấm tấm mưa để đến gần thềm điện lát đá hoa cương bóng như gương. Có rất nhiều người ở đó. Những người phụ nữ mặc saree có họa tiết vàng óng ánh xúm lại với nhau đây bện rộn. Những người đàn ông da sẫm mặc sơ mi trắng dài đứng dàn hàng với vẻ bồn chồn. Một nhóm thợ chụp ảnh và quay video mặc đồng phục chạy lảng xảng. Không ai giải thích hay hướng dẫn nhưng cô vẫn hiểu chuyện gì đang diễn ra. Cô nép vào sau một chiếc cột được tô vẽ nhiều màu, trên môi thấp thoáng một nụ cười mơ hồ. Đây có lẽ là lần cuối cùng cô còn được chiêm ngưỡng một đám cưới bằng con mắt đầy mộng tưởng...

Dũng khoanh tay quan sát tất cả, cả đám cưới và cô gái đang xem đám cưới theo cách của một đứa trẻ nhà quê lần đầu thấy ô tô, trong lòng bỗng ran lên một cảm xúc khó gọi tên. Anh đã từng dự đám cưới của một đồng nghiệp gốc Ấn theo đạo Hindu. Trình tự phải nói là khá rề rà, dài dòng. Lẽ ra, ngay từ đầu, anh nên ngăn cản khi cô bước vào, nên giải thích qua loa rồi kéo cô đi. Nhưng anh chẳng làm gì cả, chỉ đi lững thững sau cô, mặc kệ sự không kiên nhẫn của bản thân và mặc kệ thời gian trôi. Dù sao thì từ giây phút gặp cô ở sân bay, anh đã biết là mình sẽ có những ngày rất khác.

* * *

Sân bay quốc tế Kuala Lumpur luôn nằm trong top 10 sân bay tốt nhất thế giới nhưng điều đó không làm cho việc tìm đón một người vừa xuống máy bay trở nên dễ dàng hơn. Dũng không muốn bắt chước nhân viên các khách sạn hay hãng lữ hành, cầm tấm biển ghi tên người cần đón. Anh đứng tì tay vào hàng rào ngăn cách, đưa ánh mắt len lỏi vào đám đông những người vừa ra khỏi khu vực nhập cảnh, cố gắng tìm một hình dáng mà chính anh cũng không chắc là trông như thế nào.

Thật lâu sau, khi những người khách trên chuyến bay từ Việt Nam đã vãn hết, anh vẫn chưa thấy ai giống như trong trí nhớ. Đúng lúc anh bực bội đập tay vào lan can inox và quyết định bỏ về, một cô gái mặc váy digan kéo vali đến trước mặt anh, lên tiếng chào. Dũng sững sốt. Con bé hàng xóm mà hồi xưa anh vẫn lén gọi là "trâu lăn" đây ư? Thân hình không cao nhưng cân đối, thậm chí còn hơi gầy theo tiêu chuẩn đẹp của người bên này. Làn da vẫn sạm màu nhưng là một sắc nâu mịn màng rất hợp thẩm mỹ Tây hóa bây giờ. Trên gương mặt đã mất hết nét phúng phính trẻ con của cô, anh chỉ thấy đôi mắt là còn có vẻ quen thuộc, dù chúng không còn ngược lên nhìn anh đầy ngưỡng mộ nữa mà đang chăm chú ngó vào cuốn sổ nhỏ cô cầm trong tay.

- Em có tra trên mạng, người ta bảo phải mua sim điện thoại luôn ở sân bay...

Câu nói làm Dũng sực tỉnh, anh chỉ tay về một góc sảnh:

- Quầy bán sim ở đằng kia. Mua sim thì phải trình hộ chiếu. Ở đây người ta chỉ tiêu Ringgit, nên phải đổi tiền trước, quầy đổi tiền ở ngay gần quầy bán sim...

Chưa nói dứt câu, anh cúi xuống định kéo chiếc vali giúp cô, nhưng cô đã nhanh hơn một nhịp.

- Anh cứ để em tự làm.

Nghe vậy, anh cũng không tranh, chỉ nhún vai rồi nhanh chóng vượt lên trước dẫn đường. Cô lặng lẽ đi đằng sau, cảm thấy dễ thở hơn một chút. Cô đã quá quen với việc nhìn theo anh rồi. Còn việc đối diện và trò chuyện ư? Không ai biết, vừa rồi để nhìn anh và nói được mấy câu một cách bình thản như vậy, cô đã run đến mức nào.

“Cố lên, chỉ cần về đến khách sạn nữa là xong.” - Cô cố gắng tự nhủ như vậy.

Nhưng dường như số phận nghe được cả những câu tự nhủ mà không cần cố gắng của cô. Khi anh đưa cô tới khách sạn mà cô đã đặt, nhân viên khách sạn nhã nhặn thông báo rằng họ đã đầy khách, không hề nhận được thông tin của cô và không biết trang web đặt phòng A. là trang nào. Sau một hồi thương lượng không hiệu quả, lớp vỏ bình thản của cô dần rơi rụng. Cô lại nhìn anh bằng đôi mắt sưng nước như năm nào. Và thay vì cúi kính rồi mặc kệ cô kéo va li đi tìm một khách sạn khác, anh đã đưa cô về nhà.

Suốt mấy ngày sau đó, cô làm khách trọ bất đắc dĩ trong chiếc hộp trên tầng 8 ở Jalan Chow Kit của anh. Mới đầu, cô chỉ định ở lại một đêm để tranh thủ tìm khách sạn khác. Nhưng sau khi biết cô đã thanh toán hết tiền phòng cho web A, và số tiền cô mang theo thì chỉ đủ để thuê chỗ ngủ trong những dom cả chục khách nam nữ lẫn lộn của nhà trọ bình dân, anh đã quyết định để cô tiếp tục ở lại. Dù không được chuẩn bị để đón khách nên phải mất cả tiếng dọn dẹp mới tạm thu xếp xong một chỗ ngủ, căn hộ này vẫn tiện nghi và an toàn hơn hẳn.

* * *

Tiếng nhạc bết dồn dập hơn. Hai người đàn ông trong đó có chú rể dắt tay nhau đi vào giữa điện, nơi thầy tu đang ngồi. Chú rể có vẻ còn khá trẻ, mặc áo sơ mi dài kiểu Ấn, vạt và tay áo thêu

những hoa văn cầu kỳ bằng chỉ vàng óng ánh. Thầy tu ở trên vắt một chiếc khăn trắng dài qua bên vai, không ngừng rung chiếc chuông trong tay. Khi chú rể đã ngồi xuống bên thầy tu, những du khách nước ngoài tò mò vây quanh chụp ảnh bắt đầu giãn ra, những tiếng trò chuyện ram ran tạm lắng, khắp chính điện chỉ còn tiếng đọc ê a của thầy tu, có lẽ là một bài kinh hay lời kh>

Cô tranh thủ cúi xuống xem lại mấy bức vừa chụp trên máy ảnh, tự nhiên bấm quá tay khiến máy tua về tới bức ảnh chụp trước đó. Trong ảnh, người đi cùng cô đang đứng ở một góc tường ven đường nói chuyện điện thoại. Ảnh chụp từ quá xa nên không thấy rõ, nhưng cô vẫn nhớ nét mặt của anh lúc đấy, một vẻ không kiên nhẫn mà trước kia cô từng thấy rất nhiều lần. Giờ đây, nó dành cho người khác. Cô biết người ấy là ai.

* * *

Đêm đầu tiên ở Malaysia, phần vì lạ nhà, phần vì đã ngủ đủ trong các chặng di chuyển, Thủy gần như thức trắng. Cô không dám trần trọc trở mình nhiều, sợ làm phiền Dũng, chỉ nằm yên trong bóng tối, để đầu óc chạy lan man về mười năm trước, vài ngày trước, vài giờ trước rồi lại chạy lan man sang ngày mai, ngày kia, ngày kia... Chợt cô nghe thấy tiếng nói chuyện từ giường vọng ra. Ban đầu chỉ là những tiếng ậm ừ thì thào như nói mê, nhưng chỉ sau vài phút, cô biết đó là một cuộc cãi vã qua điện thoại. Tuy trình độ tiếng Anh không đủ để theo sát từng chữ, cô vẫn biết người ở đầu bên kia là nữ, đang lúc tức giận có vẻ khá... vô lý. Một lúc lâu sau, cuộc cãi vã chấm dứt, căn phòng chợt tĩnh lặng đến mức nghe thấy tiếng ro ro của tủ lạnh.

- Ngủ chưa Thủy? – Dũng hỏi đột ngột.

- Chưa ạ. – Cô trả lời sau vài giây nghĩ ngợi.

Trái với suy đoán của cô, anh không giải thích gì về cuộc cãi vã, chỉ hỏi một câu vô thường vô phạt:

- Ngày mai có định đi đâu không?

- Chắc em đi tháp đôi.

- Nếu không cần lên cầu nối hai tháp, thì bảy giờ bảy rưỡi tối hãy đi, lúc đó hoàng hôn, chụp ảnh đẹp hơn.

- Vâng.

- Ban ngày nên đi công viên hoặc cung điện.

- Vâng... Để mai em xem lại.

Anh ngập ngừng muốn nói thêm gì đó, cô cũng ngập ngừng muốn hỏi thêm gì đó, nhưng cuối cùng không ai mở lời. Căn phòng chỉ còn tiếng ro ro của tủ lạnh.

* * *

Khi lời cầu khẩn dành cho chú rể chấm dứt, một người đàn bà đứng tuổi bụng chiếc đĩa có lửa và hoa huơ huơ trước mặt chú rể. Sau vài nghi thức trang trọng nữa, một đoàn phụ nữ đưa cô dâu tiến vào. Cô dâu mặc bộ saree màu tím, trang điểm cầu kỳ và đeo những chiếc vòng vàng chạm trổ lộng lẫy trên trán, trên cổ tay. Đôi uyên ương ngồi bên nhau, đưa tay hơ lên ngọn đèn trên đĩa kết hoa và nhận những hành động ban phước của thầy tu cũng như của người thân.

Nhìn nụ cười ngượng ngập ngọt ngào của họ, bất giác Thủy nghĩ về Dũng và cô bạn gái cũ thích gây sự của anh. Hẳn hai người cũng từng có thời gian hạnh phúc, nhưng tất cả những gì cô chứng kiến chỉ là những di chứng xấu xí.

* * *

Tối khuya, chiếc xe khách từ Genting thả Thủy xuống một bến ở lân cận phố Tàu, vừa kịp đi chuyển monorail cuối về Chow Kit. Lúc sáng, cô có để lại giấy nhắn báo cho Dũng biết là mình đi Genting. Giờ làm việc của Malaysia muộn hơn Việt Nam, anh thường ngủ dậy muộn và ở lại công ty đến tối mịt, sau đó lại hay có hẹn đến nửa đêm, cô thì vẫn giữ thói quen ngủ sớm dậy sớm ở bên nhà. Hai người chỉ có thể “nói chuyện” qua mẫu giấy nhắn đặt trên bàn cạnh sofa.

Cô không thấy bất tiện với cách trao đổi tin tức gián tiếp này, thậm chí còn thấy may mắn vì có nó. Nó không chỉ giúp cô diễn đạt được điều cần diễn đạt mà không phải bận tâm xem mình có run rẩy bối rối hay không, nó còn đem đến cho cô những hồi âm mà cô khó có thể nghe thấy bằng . Như hôm qua chẳng hạn, cô đã đánh bạo mua một ít rau củ về làm nộm rồi để lại giấy “mời” anh ăn. Sáng nay, cô dậy sớm chuẩn bị đi Genting, thấy chiếc hộp đựng nộm đã được rửa sạch úp trong tủ, và trên bàn là mẫu giấy nhắn có dòng chữ cảm ơn của anh. Mấy lời ngắn ngủi đó khiến cô lâng lâng vui vui trong suốt chuyến đi dài.

Vẫn mang tâm trạng dễ chịu ấy, cô quay trở lại chiếc hộp trên tầng 8 của anh. Thật không may, thứ đầu tiên chào đón cô trở về lại chính là cái va li của cô, nó bay thẳng về phía chân cô như một tảng đá. Cô không kịp tránh, ngã khụy luôn xuống. Một cô gái trẻ tuổi cô nhưng cao lớn hơn xông tới túm lấy cô, rít lên bằng tiếng Anh:

- Cô là con &#% nào? Tại sao cô lại ở đây? Tránh xa anh ta ra, chuyện của tôi với anh ta còn chưa kết thúc đâu!

Người còn lại trong phòng vội vàng kéo cô ta ra.

- Sarah, cô ấy chỉ là một người bạn của gia đình.

- Bạn? Anh nói cô ta là bạn? Có phải kiểu bạn như là Annie, hay Lucy ? Anh là đồ con hoang...

- Sarah, thôi đi! – Dững kéo cô ta ra cửa. – Chúng ta cần nói chuyện, nhưng không phải ở đây.

- Tại sao không phải ở đây ? Anh có ý gì. Có phải anh muốn... - Sarah lại rít lên, lần này với tốc độ nhanh hơn.

- Tôi không muốn... Tôi đã nói bao nhiêu lần rồi... - Dững cũng đáp trả nhanh và gay gắt không kém.

Thủy không cố gắng nghe hiểu lời dớp chát của hai người nữa. Cô ngồi bệt dưới đất, ôm cái chân đau, chẳng biết làm gì hơn là chờ cuộc cãi vã chấm dứt. Cô không phải chờ lâu lắm, vì một người hàng xóm chạy sang hét lên rằng anh ta sẽ gọi cảnh sát. Sarah ùng ùng rời khỏi căn hộ, để lại tiếng đóng cửa khiến sàn nhà cũng run lên một chút.

Dững đỡ cô lên sofa, lấy một chiếc khăn mặt gói mấy cục đá trong tủ lạnh chườm chân cho cô. Vẻ mặt áy náy cùng cử chỉ dịu dàng của anh gợi lên những kỷ niệm cũ trong cô. Hơn mười năm trước, trong một lần đèo cô đi học, anh không kịp cái ổ gà trên đường làm cô ngã đập đầu xuống đất, ngất xỉu. Khi tỉnh dậy, cô cũng bắt gặp anh có vẻ mặt và cử chỉ như vừa rồi. Có lẽ cô thích anh từ khi đó...

Anh xách cái va li đặt trở lại chỗ của nó bên sofa rồi ngồi xuống đối diện với cô, nói nhỏ :

- Lúc về, đừng kể với bố mẹ anh.

Cô gật đầu, ngáp ngừng một lúc rồi nói:

- Em xin lỗi.

- Sao phải xin lỗi ? – Anh hơi cao giọng. Thời buổi nào rồi mà vẫn có người bị tấn công đã không lu loa bắt đền, lại còn đi xin lỗi.

- Em ở đây làm bạn anh hiểu lầm.

- Không sao. – Anh phẩy tay, định không giải thích thêm nhưng cuối cùng vẫn nói tiếp. – Anh và Sarah đã chia tay, là cô ấy chủ động, sau lại đòi quay lại, rồi cứ giằng co như vậy mấy tuần nay.

- Vâng. – Cô định hỏi là anh có thích Sarah không, nhưng rồi chỉ đáp lại bằng một từ cụt ngủn.

- Em đi Genting vui không? – Anh lại hỏi.

- Cũng vui ạ, cáp treo và công viên trò chơi trông đẹp, em chụp được nhiều ảnh. – Cô trả lời có vẻ có sức sống hơn.

- Tối đã ăn gì chưa?

Lần này, cô ngần ra. Vì muốn đuổi kịp chuyến monorail cuối, cô thậm chí còn chẳng có thời gian ghé qua Seven Eleven mua bánh.

- Chưa ăn phải không? Anh cũng chưa. Để anh nấu mì ăn tạm nhé.

Cô gật đầu. Chỗ chườm dưới chân bị đá làm cho đau buốt lên còn tâm trí cô thì đang hơi hơi ảm áp. Lần cuối cùng anh nấu cho cô ăn đã cách đây rất rất lâu

* * *

Cô dâu chú rể bắt đầu đọc những câu trịnh trọng, dường như là lời thề hôn nhân. Giọng đọc nhỏ nhẹ của họ vang lên trong không gian trang nghiêm vàng rực màu sơn thếp và kim tuyến, sức mùi hoa và hương trầm của điện thờ tạo ra một hiệu ứng đặc biệt làm những người xung quanh chột lạng đi. Lời thề hôn nhân thường gặp

trong các tiểu thuyết phương Tây, “ở bên em cả khi giàu có cũng như khi bần hàn, khi mạnh khỏe cũng như khi đau ốm”, chọt vang vọng trong đầu Thủy. Và nước mắt cứ thế tràn ra khắp gò má cô.

Những giọt nước mắt của cô làm cảm xúc khó gọi tên lại ran lên trong lòng Dũng. Anh lắc đầu để xua đuổi nó nhưng không thành công. Anh hít sâu một hơi, quyết định đã đến lúc rời đi. Anh lặng lẽ lại gần, vỗ nhẹ vào vai cô:

- Thế là sắp xong rồi, mình đi ăn kéo muộn.

Cô gật gật đầu, quệt nước mắt trên mặt, cất máy ảnh vào túi, đi dần về phía cổng đền nhưng vẫn ngoái nhìn vào chính điện. Cô dâu đang đặt chân lên một phiến đá do một người đàn bà đứng tuổi đem tới... Mãi xem, cô quên để ý nền sân lát đá ướt bong nước mưa dưới chân nên bước luôn vào một chỗ trơn.

- Cẩn thận đấy! – Anh kêu lên, vội vàng đưa tay đỡ cô nhưng không kịp. Cô ngã ngòì xuống. Tim anh đập hẫng đi một chút làm cảm xúc ran ran trong ngực lại dội lên. Không nghĩ ngợi, anh cúi người, nắm lấy tay cô, kéo cô đứng dậy.

Trong một thoáng, cô quên hết mọi chuyện, chỉ tập trung cảm nhận hơi ấm từ bàn tay khô ráo của anh bao bọc lấy bàn tay dính cả nước mắt và nước mưa của mình. Ở bên trong đền, lễ cưới đã tiến hành tới nghi thức cuối. Người ta vừa buộc một đầu khăn của chú rể vào vạt saree của cô dâu. Đôi uyên ương đi quanh khu vực hành lễ vài bước tượng trưng cho những điều tốt đẹp. Họ cũng đang nắm tay nh

* * *

Đêm hôm ấy, Thủy không ngủ ở sofa. Sáng hôm sau, Dũng đưa cô ra sân bay. Suốt khoảng thời gian chực tiếng đồng hồ và suốt

cả chặng đường mấy chục cây số, cả hai đều ngập ngừng muốn nói, muốn hỏi, nhưng cuối cùng không ai mở lời.

* * *

Hà Nội, cuối tháng 9 năm 2012

Chiếc xe đón dâu kết hoa sơ sài đi chậm chậm qua ngôi nhà có cánh cổng sắt uốn sơn xanh và vòm hoa giấy bung nở những chùm hoa hồng tím. Bà chủ nhà đứng ở vỉa hè nhìn theo, chép miệng nói với mấy người hàng xóm bên cạnh:

- Khổ thân con bé, bị mẹ kế ép lấy thằng chồng Đài Loan, cưới xin gì cứ như buông người!

* * *

Hà Nội, cuối tháng 12 năm 2012

Dửng về chơi nhân dịp Giáng Sinh và năm mới, thấy trên bàn có một phong bì lớn bằng giấy xi măng. Anh hỏi mẹ và được trả lời:

- Là của con Thủy. Trước khi lấy chồng, nó sang, đưa cái này. Mẹ hỏi có cần gửi cho con luôn không, nó bảo không cần, khi nào con về thì xem cũng được.

Bên trong phong bì có một chiếc hộp và một b

Chiếc hộp đựng một cây bút máy đắt tiền và tấm thiệp đã ngả màu với dòng chữ viết bằng mực tím: "Mừng anh vào đại học. Chúc anh thành công".

Bức thư viết khá dài, kể về một cô gái mồ côi mẹ đã tìm thấy tình thương trong gia đình hàng xóm. Cô thích người con trai của gia đình đó trong nhiều năm. Người con trai sống và làm việc ở nước ngoài. Cô đã làm thêm vất vả và chi tiêu dè sẻn rất lâu để có thể sang nước đó. Cô không hy vọng sẽ được gặp anh, chỉ mong

được đi qua những con đường mà anh có lẽ cũng đi qua, được nhìn ngó những khung cảnh mà anh cũng nhìn ngó, được hít thở bầu không khí mà anh cũng hít thở... Rồi không biết là may hay rủi, cô có cơ hội được ở chung với anh dưới một mái nhà trong vài ngày. Bức thư kết thúc bằng câu thơ của Nguyễn Thế Hoàng Linh:

*“Một vụn lân ân và ái,
Không bằng một cái nắm tay.”*

Lời cảm ơn

Xin được gửi lời cảm ơn chân thành tới:

Mẹ tôi, người luôn đọc truyện ngắn đăng báo của tôi và thỉnh thoảng còn khen.

Chị Phan Thúy Thảo, biên tập viên của Thế Giới Phụ Nữ, người tôi chưa gặp bao giờ nhưng đã giúp tôi viết được rất nhiều truyện trong tập này, bằng những cú điện thoại “đặt hàng” rất ngắn gọn của chị.

Bạn đọc trên www.tranthutrang.net và www.facebook.com/tranthutrangfc, đặc biệt là Anh Nguyen và Violetta Hoang, những người đã đọc, yêu thích và chia sẻ những truyện ngắn của tôi rất nhiệt tình.

